

KHOA HỌC

Đặc san

CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT

Chính sách pháp luật với lực lượng Công an nhân dân ■ DIỄN ĐÀN CỦA VIỆN KHOA HỌC CHÍNH SÁCH VÀ PHÁP LUẬT - INSTITUTE OF LAW AND POLICY SCIENCES ■ Số 4 - Ngày 30/8/2024



Chào mừng
kỷ niệm 79 năm Ngày
Truyền thống Công an
nhân dân Việt Nam
(19/8/1945-19/8/2024)
và 19 năm Ngày hội
toàn dân bảo vệ an ninh
Tổ quốc (19/8/2005
-19/8/2024)

DANH DƯ' LÀ TRÊN HẾT







TUYỆT ĐỐI TRUNG THÀNH



CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 79 NĂM NGÀY
QUỐC KHÁNH (2/9/1945 – 2/9/2024)



ĐẶC SAN KHOA HỌC CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT

❖ **Chịu trách nhiệm xuất bản:** Tổng phụ trách biên tập, Viện phó, Nhà báo Đoàn Hồng Dương ❖ **Địa chỉ:** Tầng 2 - Khu văn Phòng Transmeco - Số 162 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội.
❖ **Điện thoại:** 0815.666.166 ❖ **Email:** Banbientap@phapluatchinhhsach.vn ❖ **Giấy phép xuất bản:** số 135/GP-XBDS do cục Báo Chí cấp ngày 13, tháng 11, năm 2023 ❖ **In tại:** Công ty CP In Hà Nội,
Lô 6B CNS cụm công nghiệp Ngọc Hồi, Xã Ngọc Hồi, Huyện Thanh Trì, TP Hà Nội ❖ **Khuôn khổ:** 21cm x 29cm ❖ **Số trang:** 70 ❖ **Kỳ hạn xuất bản:** 2 tháng/1 số ❖ **Giá:** 99.000 đồng

ỦY VIÊN BỘ CHÍNH TRỊ, BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN THƯỢNG TƯỚNG

LƯƠNG TAM QUANG



- Ngày sinh: 17/10/1965
- Ngày vào Đảng: 21/11/1998
- Quê quán: xã Hiệp Cường, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên
- Dân tộc: Kinh
- Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Điều tra tội phạm



Ủy viên Trung ương Đảng: Khóa XIII



Ủy viên Ban Thường vụ
Đảng ủy Công an Trung ương



Bộ trưởng Bộ Công an

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Trước 2012

Trợ lý Thứ trưởng Bộ Công an

2012

Đại tá, Phó Chánh Văn phòng Bộ Công an

2015

Được thăng cấp bậc hàm Thiếu tướng

10/2017

Thiếu tướng, Chánh Văn phòng Bộ Công an
kiêm người phát ngôn của Bộ Công an

2019

Được thăng cấp bậc hàm Trung tướng

15/8/2019

Thứ trưởng Bộ Công an

5/2020

Kiểm Thủ trưởng Cơ quan An ninh điều tra
Bộ Công an

30/1/2021

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng,
đồng chí được bầu là Ủy viên Trung ương Đảng khóa XIII,
nhiệm kỳ 2021-2026

1/2022

Được thăng cấp bậc hàm Thượng tướng.

6/6/2024

Tại Kỳ họp lần thứ 7 Quốc hội XV,
Được bầu làm Bộ trưởng Bộ Công an

16/8/2024

Được BCH Trung ương Đảng khóa XII Bầu làm
Ủy viên Bộ Chính trị



KHOA HỌC

CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Chịu trách nhiệm nội dung:
Doãn Hồng Dương - Phó Viện Trưởng

CỐ VẤN BIÊN TẬP

Giáo sư Tiến sĩ: Trần Nho Thìn - Viện trưởng
Thạc Sĩ: Trần Thị Hằng Nga - Phó Viện Trưởng
Ban Biên Tập - Banbientap@phapluatchinsach.vn

THƯ KÝ BAN BIÊN TẬP

Nguyễn Tuấn Anh

BAN PHÁP LUẬT

Phapluat@phapluatchinsach.vn
Trưởng ban: Đào Quốc Hưng
Phạm Quốc Khánh

BAN CHÍNH SÁCH

Chinsach@phapluatchinsach.vn
Nguyễn Hữu Phương - Phạm Thủy

BAN KHOA HỌC

Khoahoc@phapluatchinsach.vn
Hoàng Hải Linh - Lê Hoàng Linh
Phạm Văn Trường

BAN KINH TẾ

Trưởng ban: Nguyễn Tiến Hưng
Kinhdoanh@phapluatchinsach.vn
Vũ Hà Phương - Đào Sơn Hà - Phan Thanh Hùng

BAN TRUYỀN THÔNG

Truyenthong@phapluatchinsach.vn
Triệu Văn Vũ - Trần Thu Trang

THIẾT KẾ

Quang Nghĩa - Tạ Ngọc Quang

TỔNG PHỤ TRÁCH ẤN PHẨM

Doãn Hồng Dương

ĐỊA CHỈ BAN BIÊN TẬP:

Tầng 2 - Khu văn Phòng Transmeco -
Số 162 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội.

ĐƯỜNG DÂY NÓNG: 0815.666.166

GIẤY PHÉP XUẤT BẢN Số: 135/GP-XBĐS do Cục Báo Chí
cấp ngày 13 tháng 11 năm 2023

TTĐT: phapluatchinsach.vn GP: 237/GP-TTĐT
do Cục PT-TH - Bộ Thông tin và Truyền thông
cấp ngày 10, tháng 12, năm 2019

IN TẠI: Công ty Cổ phần In Hà Nội
Lô 6B CN5 cụm công nghiệp Ngọc Hồi, Xã Ngọc Hồi,
Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Số lượng: 1000 cuốn; Giá: 99.000 đồng

Thư ngỏ

Kính gửi các cán bộ, chiến sĩ,
những người làm việc trong lực lượng
Công an nhân dân và Quý độc giả!

Lực lượng Công an nhân dân (CAND) không chỉ đảm đương nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc và thống nhất đất nước trong thời kháng chiến mà ngày nay họ còn giữ vai trò trọng yếu trong việc bảo vệ an ninh, trật tự xã hội và giữ bình yên cho cuộc sống nhân dân. Những nỗ lực không ngừng của lực lượng CAND trong việc bảo vệ an ninh quốc gia và gìn giữ trật tự đã góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Giữa những thách thức an ninh ngày càng phức tạp, các chính sách và pháp luật hỗ trợ lực lượng CAND đã dần hoàn thiện, tạo điều kiện cho họ thực hiện nhiệm vụ một cách hiệu quả nhất.

Nhân dịp kỷ niệm 79 năm ngày truyền thống Công an nhân dân Việt Nam (19/8/1945 - 19/8/2024), chúng ta hãy cùng nhìn lại những đóng góp quan trọng của lực lượng này trong việc gìn giữ an ninh và trật tự xã hội. Họ không chỉ là trụ cột trong bảo vệ an ninh quốc gia mà còn là nhân tố thiết yếu trong việc xây dựng một xã hội công bằng và văn minh.

Báo chí và lực lượng CAND luôn phối hợp chặt chẽ để cung cấp thông tin chính xác và kịp thời về các hoạt động cũng như những vấn đề an ninh đang được độc giả quan tâm, nhằm mang đến cái nhìn nhanh chóng và chính xác nhất. Chúng ta đã chứng kiến nhiều chiến công xuất sắc và những câu chuyện cảm động từ các cán bộ, chiến sĩ, những người không ngại khó khăn và hy sinh để bảo vệ cuộc sống bình yên cho nhân dân. Không ít vụ án đã được triệt phá nhờ vào thông tin đóng góp quý giá từ người dân và sự hỗ trợ của báo chí.

Chúng tôi hy vọng qua số đặc san này, Quý độc giả sẽ có cái nhìn sâu sắc và toàn diện hơn về vai trò của lực lượng CAND trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia. Đồng thời, chúng tôi mong muốn tạo ra một diễn đàn mở để thảo luận về các chính sách, pháp luật liên quan đến lực lượng CAND, nhằm tạo điều kiện để lực lượng này hoàn thành tốt nhất các nhiệm vụ được giao.

Chân thành cảm ơn sự quan tâm của Quý độc giả, và mong rằng số đặc san này sẽ mang lại nhiều thông tin bổ ích, đồng hành cùng sự phát triển của lực lượng CAND và xã hội.

Trân trọng

Thư ký Ban biên tập
NGUYỄN TUẤN ANH



CHÍNH SÁCH & PHÁP LUẬT VỚI LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN



79 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM:

ÂM VANG KHÚC KHẢI HOÀN CA

4-7

CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM:

79 NĂM KHÔNG NGỪNG CHIẾN ĐẤU

24-27

LỰC LƯỢNG CÔNG AN HOÀN THÀNH 1.300 CĂN NHÀ ĐẠI ĐOÀN KẾT:

KHÔNG QUẢN NẮNG MƯA VÌ DÂN, VÌ NƯỚC

44-45

TRUNG TÂM HUẤN LUYỆN QUỐC GIA VỀ PHÒNG, CHỐNG KHỦNG BỐ:

KHÁT KHAO CỐNG HIẾN

46-49

Mục lục

TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG -
NGƯỜI CHIẾN SĨ CỘNG SẢN:

TRỌN ĐỜI VÌ NƯỚC VÌ DÂN

8-11

TRANG THÔNG TIN 'TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN
PHÚ TRỌNG - NHÀ LÃNH ĐẠO TÀI ĐỨC CỦA
ĐẢNG VÀ NHÂN DÂN:

**PHẨM CHẤT ANH MINH CỦA
NGƯỜI CỘNG SẢN**

12-15

KẾ HOẠCH CM12 CỦA LỰC LƯỢNG
CÔNG AN NHÂN DÂN:

**BẢN HÙNG CA
BẤT HỦ**

18-21

"NHÂN DÂN LÀ CỘI NGUỒN SỨC MẠNH,
LÀ NHÂN TỐ QUYẾT ĐỊNH SỰ NGHIỆP BẢO
VỆ AN NINH, TRẬT TỰ":

THẮNG LỢI LÀ Ở NHÂN DÂN

22-23

CHÍNH SÁCH MỚI VỀ MỨC PHỤ CẤP CÔNG VỤ
TRONG CÔNG AN NHÂN DÂN TỪ 1/7/2024:

**KHUYẾN KHÍCH LỰC LƯỢNG
ĐỘNG VIÊN TOÀN NGÀNH**

36-37

BỘ CÔNG AN ĐỀ XUẤT NHIỀU QUY ĐỊNH MỚI VỀ
TUYỂN SINH TRONG CÔNG AN NHÂN DÂN:

NÂNG CAO TÍNH MINH BẠCH

38-39

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG ĐIỀU LỆNH
NỘI VỤ CÔNG AN NHÂN DÂN:

**KHẮC PHỤC NHỮNG ĐIỀU
CÒN BẤT CẬP**

40-41

**GIẢI BẢO CHÍ "VÌ AN NINH TỔ QUỐC
VÀ BÌNH YÊN CUỘC SỐNG" LÀ CẦU
NỐI GIỮA CÔNG AN NHÂN DÂN VỚI
NGƯỜI LÀM BÁO**

42-43



79 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM:

ÂM VANG KHÚC KHẢI HOÀN CA

Mùa thu năm 1945, một trang sử vàng rực rỡ đã được ghi vào lịch sử dân tộc Việt Nam. Cách mạng Tháng Tám thành công, đánh dấu chấm dứt hơn 80 năm nô lệ của dân tộc, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, một nhà nước độc lập, tự do, do nhân dân làm chủ. 79 năm đã trôi qua, nhưng hào khí của mùa thu độc lập ấy vẫn rực cháy trong tâm hồn mỗi người con đất Việt, là nguồn sức mạnh vô song, thôi thúc chúng ta tiếp tục vươn lên, xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Khi đất nước đang kỷ niệm 79 năm Cách mạng Tháng Tám, chúng ta cùng nhìn lại chặng đường lịch sử tự hào của dân tộc, tưởng nhớ công lao to lớn của các thế hệ cha anh đi trước, đồng thời khẳng định ý chí và khát vọng tiếp tục vươn lên của dân tộc Việt Nam trong thời đại mới.

Cách mạng Tháng Tám không phải là một sự kiện bùng nổ bất ngờ, mà là kết quả của cả một quá trình đấu tranh gian khổ, kiên cường, đầy hy sinh của Đảng và nhân dân ta. Từ những năm 30 của thế kỷ trước, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, với những chỉ thị, kế hoạch chiến lược đúng đắn, những cán bộ, đảng viên hết lòng vì dân, nhân dân ta đã không ngừng đấu tranh, kiên cường bám trụ, nuôi dưỡng ngọn lửa yêu nước để chuẩn bị cho cuộc tổng khởi nghĩa.

Những năm tháng ấy đất nước chìm trong bóng tối nô lệ, nhân dân phải gánh chịu vô vàn khổ cực dưới ách thống trị tàn bạo của thực dân Pháp. Cùng lúc đó, chủ nghĩa phát xít Nhật đang âm mưu xâm chiếm Đông Dương. Trước tình hình đó, Đảng ta đã chủ động đưa ra đường lối cách mạng phù hợp, kết hợp đấu

tranh chống cả hai kẻ thù: thực dân Pháp và phát xít Nhật.

Năm 1939, khi chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, phong trào cách mạng Việt Nam đã bước vào một giai đoạn phát triển mới. Đảng ta đã tập trung xây dựng lực lượng cách mạng, đẩy mạnh tuyên truyền, giác ngộ, động viên quần chúng, chuẩn bị cho cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền. Những phong trào đấu tranh như: phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh, phong trào đấu tranh chống thuế, phong trào đòi quyền tự do dân chủ, phong trào chống Nhật cứu nước,... đã góp phần quan trọng vào việc khơi dậy tinh thần yêu nước, củng cố lực lượng cách mạng, tạo nên những tiền đề cho cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

Năm 1945, tình hình thế giới diễn biến hết sức thuận lợi cho cách

● Sự kiện & bình luận

mạng Việt Nam. Chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn kết thúc, phe Đồng minh đang giành thắng lợi. Phát xít Đức đầu hàng vô điều kiện vào ngày 9/5/1945, phát xít Nhật cũng sắp sụp đổ.

Tháng 3/1945, Nhật đảo chính Pháp chiếm Đông Dương làm thuộc địa. Sự kiện đã tạo cơ hội chín muồi cho cách mạng Việt Nam, tạo điều kiện thuận lợi cho Đảng lãnh đạo nhân dân vùng lên giành chính quyền.

Ngày 12/3/1945, Trung ương Đảng phát đi Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”, một lời hiệu triệu mạnh mẽ, thôi thúc nhân dân vùng lên. Khẩu hiệu “phá kho thóc giải quyết nạn đói” đã thổi bùng lên ngọn lửa đấu tranh, rèn luyện ý chí và tinh thần đoàn kết của quần chúng, chuẩn bị cho cuộc tổng khởi nghĩa.

Trong những tháng sau đó, Đảng ta đã tập trung lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh đấu tranh chống Nhật, cứu nước. Từ những cuộc biểu tình quy mô nhỏ đến những cuộc khởi nghĩa vũ trang, nhân dân ta đã thể hiện rõ tinh thần quyết tâm giành độc lập tự do.

Đầu tháng 5/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh từ Cao Bằng về Chiến khu Hoàng Hoa Thám, chọn Tân Trào làm đại bản doanh để chỉ đạo phong trào cả nước, chuẩn bị cho cuộc tổng khởi nghĩa. Tại đây, Người đã chủ trì những cuộc họp quan trọng, đưa ra những quyết định chiến lược, chỉ đạo nhân dân chuẩn bị cho cuộc tổng khởi nghĩa.

Giữa tháng 8/1945, nhận được tin Nhật Bản sắp đầu hàng Đồng minh, Thường vụ Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh họp vào ngày 12/8/1945, quyết định phát động tổng khởi nghĩa vũ trang trong cả nước. Ngày 13/8, Ủy ban Khởi nghĩa



toàn quốc được thành lập. Quân lệnh số 1 của Ủy ban Khởi nghĩa hạ lệnh Tổng khởi nghĩa. Ngày 14/8, Hội nghị toàn quốc của Đảng khai mạc tại Tân Trào, thống nhất phát động và lãnh đạo toàn dân Tổng khởi nghĩa giành quyền độc lập hoàn toàn.

Ngày 16/8/1945, Đại hội Quốc dân họp tại Tân Trào, thông qua “10 chính sách lớn của Việt Minh”, “Lệnh tổng khởi nghĩa”, quy định quốc kỳ, quốc ca, thành lập Ủy ban Dân tộc giải phóng Trung ương (Chính phủ lâm thời) do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư kêu gọi nhân dân cả nước tổng khởi nghĩa với lời hiệu triệu: “Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”.

Lời kêu gọi của Người như tiếng sét làm thức tỉnh tinh thần yêu nước của hàng triệu người con đất Việt. Từ ngày 14 đến ngày 18/8, cuộc tổng khởi nghĩa bùng lên, giành được thắng lợi ở nông thôn đồng bằng Bắc Bộ, đại bộ phận miền Trung, một phần miền Nam và ở các thị xã Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Hội An, Quảng Nam... Ngày 19/8, khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi ở Hà Nội. Ngày 23/8, khởi nghĩa thắng

lợi ở Huế và ở Bắc Cạn, Hòa Bình, Hải Phòng, Hà Đông, Quảng Bình, Quảng Trị, Bình Định, Gia Lai, Bạc Liêu... Ngày 25/8, khởi nghĩa thắng lợi ở Sài Gòn - Gia Định, Kon Tum, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Trà Vinh, Biên Hòa, Tây Ninh, Bến Tre... Ở Côn Đảo, Đảng bộ nhà tù Côn Đảo lãnh đạo các chiến sĩ cách mạng bị giam cầm nổi dậy giành chính quyền. Chỉ trong vòng 15 ngày cuối tháng 8/1945, cuộc tổng khởi nghĩa giành thắng lợi hoàn toàn, chính quyền trong cả nước về tay nhân dân.

Sáng 19/8/1945, nhân dân đồng loạt kéo về Nhà hát lớn Hà Nội dự cuộc mít tinh lớn chưa từng có của quần chúng cách mạng, hưởng ứng cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám là minh chứng cho sức mạnh phi thường của một dân tộc kiên cường, bất khuất, là kết quả của quá trình chuẩn bị lâu dài, chu đáo dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Cách mạng Tháng Tám là đỉnh cao của phong trào giải phóng dân tộc, là kết quả của quá trình đấu tranh kiên cường, bất khuất của nhân dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Nó đã chấm dứt hơn 80 năm nô lệ của dân tộc, đưa



đất nước bước vào một kỷ nguyên mới: kỷ nguyên độc lập, tự do, dân chủ, sánh vai cùng các cường quốc năm châu.

Thắng lợi vĩ đại của Cách mạng Tháng Tám mang trong mình những ý nghĩa lịch sử to lớn:

- Khẳng định ý chí độc lập, tự chủ của dân tộc Việt Nam: Cách mạng Tháng Tám là minh chứng hùng hồn cho tinh thần yêu nước, ý chí quyết tâm giành độc lập tự do của dân tộc Việt Nam. Nó đã đánh bại hoàn toàn ách thống trị của thực dân Pháp, chấm dứt chế độ phong kiến, đưa đất nước bước vào một kỷ nguyên mới: kỷ nguyên độc lập, tự do, dân chủ.

- Mở ra kỷ nguyên mới cho dân tộc Việt Nam: Cách mạng Tháng Tám đã mở ra một kỷ nguyên mới cho dân tộc Việt Nam, đánh dấu sự chuyển đổi từ một nước thuộc địa, bị áp bức, bóc lột trở thành một nước độc lập, tự chủ, do nhân dân làm chủ.

- Là nguồn động lực to lớn cho sự

nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc: Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám là nguồn động lực to lớn cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nó đã khơi dậy lòng yêu nước, ý chí tự cường, tinh thần đoàn kết, tự lực cánh sinh của dân tộc, tạo động lực cho nhân dân ta tiếp tục phấn đấu xây dựng một đất nước giàu mạnh, văn minh.

- Góp phần vào sự nghiệp cách mạng thế giới: Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám là nguồn cổ vũ, động viên to lớn cho các dân tộc thuộc địa, nhân dân bị áp bức, bóc lột trên thế giới vùng lên đấu tranh giành độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

Sau 79 năm, đất nước ta đã trải qua nhiều biến động, nhiều khó khăn thử thách, nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã đoàn kết một lòng, vượt qua mọi trở ngại, giữ vững độc lập chủ quyền, xây dựng và phát triển đất nước.

Từ một đất nước nghèo, lạc hậu, bị chiến tranh tàn phá, sau Cách mạng

Tháng Tám, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã không ngừng nỗ lực, sáng tạo, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh, văn minh.

Sau chiến tranh, đất nước ta đối mặt với nhiều khó khăn từ việc phục hồi cơ sở hạ tầng, sản xuất, đến chăm sóc đời sống nhân dân, đặc biệt là nạn đói và bệnh tật. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã phát huy tinh thần tự lực, đoàn kết từng bước khôi phục nền kinh tế, ổn định đời sống nhân dân.

Từ năm 1986, đất nước ta bước vào thời kỳ đổi mới, chuyển sang cơ chế thị trường, hội nhập quốc tế. Với những chính sách linh hoạt, phù hợp với thực tiễn, Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân ta đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng, đạt được những thành tựu to lớn trên tất cả các lĩnh vực, đặc biệt là kinh tế.

Việt Nam đã từ một nước nghèo, kém phát triển, trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình, với tốc độ tăng trưởng kinh tế

ấn tượng. Nền kinh tế Việt Nam đa dạng với nhiều ngành công nghiệp trọng điểm, nông nghiệp hiện đại, du lịch phát triển mạnh mẽ, góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống người dân. Cơ sở hạ tầng được đầu tư xây dựng hiện đại, kết nối vùng miền, thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

Sau Cách mạng Tháng Tám, Đảng và Nhà nước ta cũng chú trọng đầu tư cho giáo dục, y tế, văn hóa, khoa học - kỹ thuật. Cụ thể, giáo dục đào tạo được nâng cao, hệ thống giáo dục quốc dân ngày càng hoàn thiện, góp phần nâng cao trình độ dân trí, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho đất nước. Y tế được phát triển, hệ thống y tế cơ sở và tuyến trên được củng cố, nâng cao, góp phần chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, kéo dài tuổi thọ. Văn hóa - xã hội phát triển toàn diện, các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao, du lịch... được đầu tư phát triển, góp phần nâng cao đời sống tinh thần, xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện.

Chúng ta đã chiến thắng cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, cuộc

kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bảo vệ thành công biên giới Tây Nam, biên giới phía Bắc... tiếp tục gìn giữ toàn vẹn lãnh thổ. Việt Nam khẳng định vị thế là một quốc gia hòa bình, yêu chuộng độc lập tự do, luôn kiên định con đường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, giữ vững hòa bình, ổn định trong khu vực và thế giới.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, đất nước ta vẫn còn đối mặt với những thách thức mới như nền kinh tế vẫn còn ở mức thấp, chưa theo kịp xu thế phát triển của các nước đứng đầu thế giới. Cơ cấu kinh tế còn nặng về nông nghiệp, năng suất lao động còn thấp, trình độ khoa học - kỹ thuật chưa cao, cạnh tranh quốc tế ngày càng gay gắt...

Sự phát triển kinh tế, công nghiệp hóa nhanh chóng đã dẫn đến ô nhiễm môi trường, cạn kiệt tài nguyên, gây ảnh hưởng đến sức khỏe và đời sống của người dân. Sự phát triển kinh tế chưa đồng đều, chênh lệch giàu nghèo còn lớn, tệ nạn xã hội, tội phạm, tham nhũng... là những thách thức cần được giải quyết trong thời gian tới.

Tuy nhiên, bên cạnh những thách thức, chúng ta cũng có những cơ hội to lớn. Việt Nam đang là một điểm sáng của kinh tế thế giới, nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng ổn định, thu hút đầu tư nước ngoài, là điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư. Chúng ta đang hội nhập sâu rộng vào quốc tế, là thành viên của nhiều tổ chức quốc tế, tham gia nhiều hiệp định thương mại tự do, mở rộng quan hệ hợp tác với nhiều nước trên thế giới.

Vang mãi khải hoàn ca của mùa thu độc lập, 79 năm Cách mạng Tháng Tám là khúc tráng ca bất diệt, khẳng định ý chí và khát vọng của dân tộc. Nhìn lại chặng đường đã qua, chúng ta thêm tự hào về truyền thống yêu nước, tinh thần bất khuất của dân tộc, và tin tưởng vào tương lai tươi sáng của đất nước. Chúng ta, thế hệ hôm nay, có trách nhiệm kế thừa và phát huy những giá trị lịch sử, tinh thần cách mạng của Cách mạng Tháng Tám, tiếp tục chung tay xây dựng đất nước, đưa Việt Nam trở thành một quốc gia hùng cường, phát triển, xứng tầm với vị thế của một dân tộc anh hùng, đã từng làm nên những kỳ tích lịch sử! ♦





TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG - NGƯỜI CHIẾN SĨ CỘNG SẢN:

TRỌNG ĐỜI VÌ NƯỚC

● Sự kiện & bình luận

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, người chiến sĩ cộng sản kiên trung, nhà lãnh đạo xuất sắc, đã cống hiến trọn đời cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc, sống trọn cuộc đời vì nước, vì dân. Đồng chí là tấm gương sáng về lòng yêu nước, trí tuệ uyên bác, đạo đức cách mạng, được toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta kính trọng và noi theo.

Gần 60 năm hoạt động cách mạng, tôi luyện trong thực tiễn, bản lĩnh chính trị vững vàng, tầm nhìn chiến lược, tư duy lý luận sắc bén, trí tuệ uyên bác, phong cách làm việc miệt mài, bền bỉ, Đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã cùng Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, từ đó bổ sung, hoàn thiện và lãnh đạo thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới, ngày càng làm sáng rõ lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Công tác lý luận, định hình chủ

nghĩa xã hội mang bản sắc Việt Nam.

Công tác lý luận của Đảng luôn được Đồng chí Nguyễn Phú Trọng đặc biệt quan tâm. Đồng chí khẳng định, “đường lối của Đảng mà không phản ánh được lợi ích của nhân dân, của đất nước, của dân tộc, không phù hợp với quy luật tiến hóa của lịch sử, là đường lối sai lầm”. Với trách nhiệm là người lãnh đạo cao nhất của Đảng, người phụ trách công tác lý luận của Đảng trong nhiều năm, Đồng chí Nguyễn Phú Trọng có công lao to lớn trong lãnh đạo, chỉ đạo tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, phát triển nhận thức lý luận của Đảng ta về đường lối đổi mới, về mô hình chủ nghĩa xã hội riêng có của Việt Nam.

Đồng chí nêu rõ nhận thức tổng quát về mô hình chủ nghĩa xã hội Việt Nam: “Xã hội chủ nghĩa mà nhân dân Việt Nam đang phấn đấu xây dựng là một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao, dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ, phù hợp;

có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng phát triển; có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới”.

Để đạt được mục tiêu này, Đảng ta chủ trương thực hiện 8 phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội gắn với 8 lĩnh vực chủ yếu của đời sống chính trị, kinh tế - xã hội, bao gồm: Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên, môi trường; phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; bảo đảm vững chắc quốc phòng và an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; thực hiện đường lối đối

“Danh dự là điều thiêng liêng cao quý nhất”, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, “dựa vào dân mà làm việc”, “phải thực sự trung thành, tôn kính, thương yêu dân”, gắn bó mật thiết với nhân dân, bảo vệ lợi ích của nhân dân, phải làm cho dân ngày càng tin hơn, giúp đỡ nhiều hơn.

VÌ DÂN

ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường và mở rộng mặt trận dân tộc thống nhất; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, chống tham nhũng, tiêu cực

Đồng chí Nguyễn Phú Trọng dành sự quan tâm đặc biệt đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Đồng chí yêu cầu “coi đây là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa sống còn đối với Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa”, bởi vì “sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản là nhân tố quyết định thắng lợi của công cuộc đổi mới và bảo đảm cho đất nước phát triển theo đúng định hướng xã hội chủ nghĩa”. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được Đồng chí bao quát ở một phổ rộng, toàn diện những vấn đề liên quan, từ bản chất, mục tiêu, tính chất, các nguyên tắc hoạt động, phương

thức lãnh đạo - cầm quyền của Đảng, đến các lĩnh vực cụ thể, như công tác tư tưởng, lý luận, tổ chức, cán bộ, kiểm tra, kỷ luật, xây dựng Đảng về đạo đức, văn hóa trong Đảng...

Đồng chí xác định mục tiêu quan trọng và có ý nghĩa chiến lược của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng là xây dựng Đảng ta trở thành “một đảng cách mạng chân chính có đường lối đúng, có tổ chức chặt chẽ, có đội ngũ cán bộ, đảng viên trong sạch, gương mẫu, tận tụy, gắn bó máu thịt với nhân dân, được nhân dân ủng hộ, thì đảng đó có sức mạnh vô địch, không thể lực nào ngăn cản nổi trên con đường dẫn dắt dân tộc đi lên”. Xuất phát từ quan điểm “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, Đồng chí Nguyễn Phú Trọng cho rằng: “công tác cán bộ phải là điểm đột phá, là “then chốt” của nhiệm vụ “then chốt”, có liên quan đến sự sống còn của Đảng, vận mệnh của chế độ; sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước”, do đó “phải hết sức chú trọng xây dựng và làm trong sạch đội ngũ cán bộ, nhất là xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; chức vụ càng cao càng phải gương mẫu”.

Đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã cùng Ban Chấp hành Trung ương hoạch định và trực tiếp lãnh đạo thực hiện thắng lợi các chủ trương chiến lược về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; kiên quyết, kiên trì chống chủ nghĩa cá nhân, chống sự suy thoái, hư hỏng trong Đảng, chống tham nhũng, tiêu cực đi đôi với không ngừng rèn luyện đạo đức cách mạng, bản lĩnh, trình độ trí tuệ, tính tiên phong, phát huy truyền thống tốt đẹp, mối quan hệ gắn bó mật thiết với nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, hạt nhân là Đồng chí Nguyễn Phú Trọng, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được triển khai kiên quyết, kiên trì, với phương châm “không có vùng cấm, không có ngoại lệ, không bị tác động không trong sáng bởi bất kỳ tổ chức, cá nhân nào”; kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời hành vi tham nhũng, tiêu cực; xử lý đồng bộ kỷ luật đảng, kỷ luật hành chính và xử lý bằng pháp luật hình sự. Do đó, có bước tiến mạnh mẽ, đạt được nhiều kết quả toàn diện, tích cực, rõ rệt, góp phần xây

dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, củng cố niềm tin chính trị của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, để lại những dấu ấn vô cùng sâu đậm.

Xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là một đột phá lý luận rất cơ bản và sáng tạo của Đảng ta, trong đó có đóng góp quan trọng của Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Đây là nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế, vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Đó là một kiểu kinh tế thị trường mới trong lịch sử phát triển của kinh tế thị trường; một kiểu tổ chức kinh tế vừa tuân theo những quy luật của kinh tế thị trường, vừa dựa trên cơ sở và được dẫn dắt, chi phối bởi các nguyên tắc và bản chất của chủ nghĩa xã hội. Đây không phải là nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa và cũng chưa phải là nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa đầy đủ (vì nước ta còn đang trong thời kỳ quá độ).

Tính chất định hướng xã hội chủ nghĩa của nền kinh tế thể hiện trên cả ba mặt: sở hữu, tổ chức quản lý và phân phối phải được bảo đảm, mà một đặc trưng, một thuộc tính căn bản là gắn kinh tế với xã hội, thống nhất chính sách kinh tế với chính sách xã hội, tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước, từng chính sách và trong suốt quá trình phát triển.

Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân

Đồng chí Nguyễn Phú Trọng luôn trăn trở với vấn đề xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Phân tích sự khác nhau giữa Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa với Nhà nước pháp quyền tư bản chủ nghĩa, Đồng chí Nguyễn Phú Trọng tổng kết: “Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa về bản chất khác với nhà nước pháp quyền tư sản là ở chỗ: Pháp quyền dưới chế độ tư bản chủ nghĩa về thực chất là công cụ bảo vệ và phục vụ cho lợi ích của giai cấp tư sản, còn pháp quyền dưới chế độ xã hội chủ nghĩa là công cụ

(Xem tiếp trang sau)



thể hiện và thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, bảo đảm và bảo vệ lợi ích của đại đa số nhân dân”. Từ tổng kết đó, Đồng chí Nguyễn Phú Trọng đặt ra yêu cầu trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân: “Chúng ta xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa - Một nhà nước thực sự kiến tạo khuôn khổ thể chế, pháp luật cho sự phát triển của đất nước, của dân tộc... Nhưng phải luôn nhớ là Nhà nước pháp quyền mà chúng ta đang xây dựng là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng... Đây là vấn đề có tính nguyên tắc, rất hệ trọng”.

Dưới sự lãnh đạo của Đồng chí Nguyễn Phú Trọng, lần đầu tiên, Đảng ta ban hành Nghị quyết về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân trong giai đoạn mới, đặt mục tiêu “hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; có hệ thống pháp luật hoàn thiện, được thực hiện nghiêm minh, nhất quán; thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người,

quyền công dân; quyền lực nhà nước là thống nhất, được phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ, kiểm soát hiệu quả; nền hành chính, tư pháp chuyên nghiệp, pháp quyền, hiện đại; bộ máy nhà nước tinh gọn, trong sạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, thực sự chuyên nghiệp, liêm chính; quản trị quốc gia hiện đại, hiệu quả; đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh, bền vững”.

Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc

Đề cao vai trò của văn hóa đối với sự phát triển của đất nước, thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh, ý thức sâu sắc vị trí, vai trò quan trọng của văn hóa: “Văn hóa là hồn cốt của dân tộc”, “Văn hóa còn thì dân tộc còn”, “Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi”, nhà văn hóa lớn Nguyễn Phú Trọng, nhà lãnh đạo xuất sắc trên mặt trận văn hóa của Đảng đã dành nhiều tâm huyết xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thực sự là nền tảng tinh thần của xã hội, là sức mạnh nội sinh, động lực quan trọng để phát triển đất nước.

Đồng chí Nguyễn Phú Trọng khẳng định: “Nhận thức của Đảng về văn hóa ngày càng toàn diện, đầy đủ và sâu sắc hơn. Đảng ta xác định: Văn hóa là nền

tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là sức mạnh nội sinh, động lực quan trọng để phát triển đất nước; xác định phát triển văn hóa đồng bộ, hài hòa với tăng trưởng kinh tế và tiến bộ, công bằng xã hội là một định hướng căn bản của quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, thể hiện tính ưu việt của chế độ ta”.

Đẩy mạnh công tác ngoại giao, nâng cao vị thế quốc tế của Việt Nam

Trong quan hệ đối ngoại và hợp tác quốc tế, với tầm nhìn chiến lược về những vấn đề cốt yếu của thế giới đương đại, đồng thời dựa trên tinh thần yêu chuộng hòa bình và những nỗ lực không ngừng nghỉ của nhân dân Việt Nam trong góp phần duy trì, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định của khu vực cũng như toàn cầu, Đồng chí Nguyễn Phú Trọng trở thành người chiến sĩ tiên phong mở đường, xác lập những chương mới trong quan hệ giữa nước ta với nhiều đối tác quan trọng, tạo tiền đề thúc đẩy tình hữu nghị và hợp tác cùng phát triển giữa Việt Nam với các quốc gia trên thế giới; tăng cường sự đóng góp của Việt Nam thông qua nhiều cam kết, hành động thiết thực; kết hợp chặt chẽ sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, đưa đất nước ta tiến lên mạnh mẽ trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.

Trên cương vị Tổng Bí thư, Đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã tham gia trực tiếp nhiều hoạt động đối ngoại quan trọng của Đảng, đất nước, có ý nghĩa xây dựng và củng cố cục diện đối ngoại rộng mở, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ quốc tế, có ý nghĩa chiến lược lâu dài cho đất nước.

Đồng chí Nguyễn Phú Trọng đã cùng Ban Chấp hành Trung ương phát triển, hoàn thiện tư duy về đường lối đối ngoại Việt Nam, tổng kết thực tiễn, xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam”, “gốc vững, thân chắc, cành uyển chuyển”. Trường phái đối ngoại, ngoại giao “cây tre Việt Nam” thấm đượm tâm hồn, cốt cách và khí phách của dân tộc Việt Nam đó là: “mềm mại, khôn khéo, nhưng rất kiên cường, quyết liệt; linh hoạt, sáng tạo, nhưng rất bản lĩnh, kiên định, can trường trước mọi thử thách, khó khăn vì độc lập dân tộc, vì tự do, hạnh phúc của nhân dân. Đoàn kết, nhân ái, nhưng kiên quyết, kiên trì bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc. Biết nhu, biết cương; biết thời, biết thế; biết mình, biết người; biết tiến, biết thoái, “tùy cơ ứng biến”, “lạt mềm buộc chặt!”.

Luôn dành sự quan tâm sâu sắc, chăm lo xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh

Từng giữ cương vị Chủ tịch nước, Chủ tịch Hội đồng Quốc phòng và An ninh, Thống lĩnh các lực lượng vũ trang nhân dân, Bí thư Quân ủy Trung ương, Đồng chí Nguyễn Phú Trọng luôn dành sự quan tâm sâu sắc, chăm lo xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân Việt Nam, Công an nhân dân Việt Nam vững mạnh, đoàn kết gắn bó. Đồng chí thường xuyên căn dặn lực lượng vũ trang phải thấm nhuần, học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, lấy “Danh dự là điều thiêng liêng cao quý nhất”, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, “dựa vào dân mà làm việc”, “phải thực sự trung thành, tôn kính, thương yêu dân”, gắn bó mật thiết với nhân dân, bảo vệ lợi ích của nhân dân, phải làm cho dân ngày càng tin hơn, giúp đỡ nhiều hơn.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, trực tiếp là Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, nhiệm vụ xây dựng lực lượng vũ trang tinh, gọn, mạnh, thực sự

trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới đạt nhiều kết quả quan trọng; lực lượng công an, lực lượng quân đội đoàn kết, phối hợp chặt chẽ, thực sự là “thanh kiếm” và “lá chắn”, “hai cánh” của một con chim, bảo vệ giữ gìn hòa bình, ổn định để phát triển đất nước.

Luôn quyết tâm hoạch định và tổ chức thực hiện mọi chủ trương, chính sách hợp lòng dân

Xuyên suốt tư tưởng và hành động của Đồng chí Nguyễn Phú Trọng đều hướng đến lợi ích của nhân dân, vì con người là hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân, xây dựng con người xã hội chủ nghĩa và không ngừng củng cố đại đoàn kết thống nhất, trước hết là đoàn kết thống nhất trong Đảng, đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong sáng. Đồng chí luôn quyết tâm hoạch định và tổ chức thực hiện thắng lợi mọi chủ trương, chính sách hợp lòng dân; kiên định lập trường, quan điểm và thực hành “dân là gốc”, “Nhân dân là chủ thể, trung tâm của công cuộc đổi mới”.

Nhà cộng sản chân chính, chí tình, chí nghĩa luôn tâm niệm và yêu cầu toàn Đảng, toàn hệ thống chính trị “phải có trách nhiệm cao nhất với dân, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân”, “liên hệ chặt chẽ với nhân dân là quy luật tồn tại, phát triển và hoạt động của Đảng, là nhân tố quyết định tạo ra sức mạnh của Đảng”.

Thực hành thực chất và rộng rãi dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Đồng chí Nguyễn Phú Trọng luôn đề cao thực hành thực chất và rộng rãi dân chủ xã hội chủ nghĩa, bởi bản chất của chế độ chính trị do Đảng Cộng sản lãnh đạo chính là nền dân chủ xã hội chủ nghĩa. Trong đó, dân chủ vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển, với nội hàm quan trọng nhất là tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân; nhân dân là chủ thể và là người thực hiện quyền lực chung của xã hội. Dân chủ xã hội chủ nghĩa là chế độ dân chủ cao nhất - dân chủ theo nghĩa đầy đủ nhất của phạm trù này.

Do đó, cần “mở rộng thực hành dân chủ trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, ở mọi cấp, nhất là dân chủ ở cơ sở và cộng đồng dân cư, dân chủ trực

tiếp, dân chủ đại diện và nhân dân tự quản. Phát huy vai trò tự quản của cộng đồng dân cư, thôn, bản, tổ dân phố. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, hình thức phù hợp để nhân dân tham gia ý kiến đối với các vấn đề lớn, quan trọng của đất nước; bảo đảm nhân dân tham gia tất cả các khâu của quá trình đưa ra những quyết định trực tiếp liên quan đến lợi ích, cuộc sống của người dân”. Việc phát huy quyền làm chủ thực sự của nhân dân cũng chính là khơi dậy và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, để động viên, cổ vũ mọi tầng lớp nhân dân, huy động mọi nguồn lực, tranh thủ mọi thời cơ để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tuy nhiên, Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cũng nhấn mạnh: “Dân chủ đồng thời phải gắn liền với nguyên tắc, kỷ cương... Đối với những hành vi vi phạm, phi dân chủ, lợi dụng dân chủ để phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chống Đảng, Nhà nước, nhân dân và công cuộc đổi mới, xây dựng đất nước thì kiên quyết xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật”.

Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là nhà lãnh đạo hết lòng chăm lo, vun đắp cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc và bản thân Đồng chí là tấm gương sáng về tinh thần đoàn kết, thực sự là hạt nhân quy tụ đoàn kết, thống nhất trí tuệ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta. Đồng chí khẳng định, đoàn kết là truyền thống quý báu của dân tộc ta trong suốt chiều dài lịch sử đấu tranh dựng nước, giữ nước và thời đại Hồ Chí Minh là thời đại huy hoàng bậc nhất về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Đoàn kết cũng là vấn đề chiến lược có ý nghĩa sống còn, bảo đảm cho mọi thắng lợi của đường lối cách mạng Việt Nam.

Cuộc đời, sự nghiệp, nhân cách và những cống hiến to lớn của Đồng chí Nguyễn Phú Trọng mãi được khắc ghi trong lòng nhân dân và lưu danh trong lịch sử hào hùng của dân tộc Việt Nam nghìn năm văn hiến và anh hùng. Di sản của Đồng chí sẽ tiếp tục được kế thừa và phát huy trong công cuộc đổi mới, thực hiện thành công mục tiêu xây dựng nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, dân chủ, giàu mạnh, văn minh, hạnh phúc mà Đồng chí trọn đời ấp ủ, phấn đấu hy sinh. ❖



TỔNG BÍ THƯ
NGUYỄN PHÚ TRỌNG

Nhà lãnh đạo có tâm, có tâm của Đảng

Trong những năm gần đây, dù phải đối mặt với nhiều thách thức, nhưng kinh tế nước ta vẫn là điểm sáng trong bức tranh không mấy sáng sủa của nền kinh tế toàn cầu. Uy tín, vị thế của Việt Nam ngày càng được nâng cao trên trường quốc tế. Đó là thành tựu nổi tiếp của công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo.

Gắn liền với niềm tự hào ấy là tên tuổi của đồng chí

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng

người mà nhân dân ta gọi là nhà lãnh đạo có tâm, có tâm của Đảng, luôn hết lòng vì nước, vì dân.

TIỂU SỬ TỔNG BÍ THƯ

TRANG THÔNG TIN ‘TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG - NHÀ LÃNH ĐẠO TÀI ĐỨC CỦA ĐẢNG VÀ NHÂN DÂN:

Sự kiện & bình luận

Phẩm chất anh minh của người Cộng sản

Suốt chặng đường phục vụ cách mạng vẻ vang, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã trải qua nhiều cương vị, trọng trách khác nhau, luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó, có nhiều cống hiến to lớn cho sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Là một người chiến sĩ cộng sản kiên trung, một nhà lãnh đạo tài năng, tâm huyết, cuộc đời và sự nghiệp của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là tấm gương sáng ngời về phẩm chất cách mạng, sự tận tụy, hết lòng vì Đảng, vì nước, vì dân.

Đồng chí Nguyễn Phú Trọng được ghi nhận là “hiện thân đầy đủ phẩm chất, tài năng, bản lĩnh, trí tuệ của thế hệ lãnh đạo Việt Nam thời kỳ đổi mới”. Những di sản về tư tưởng, đạo đức, phong cách mà Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng để lại sẽ đồng hành, soi đường, chỉ lối cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trên con đường xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới, đưa đất nước ta sánh vai với bạn bè quốc tế.

Để góp phần vào việc lưu giữ, tôn vinh những cống hiến của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đối với Đảng, đất nước và nhân dân, ngày 20/8, Báo Nhân Dân khai trương Trang thông tin đặc biệt Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - Nhà lãnh đạo có tâm, có tầm của Đảng và Triển lãm ảnh Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

Sự kiện trọng đại này được vinh dự đón tiếp Đại tướng Lương Cường, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư tới dự và phát biểu chỉ đạo.

Cùng góp mặt trong buổi lễ có sự hiện diện của nhiều lãnh đạo cấp cao, thể hiện sự quan tâm đặc biệt dành cho sự kiện ý nghĩa này. Gồm các Ủy viên Trung ương Đảng: ông Lại Xuân Môn, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tuyên giáo Trung ương; ông Võ Văn Dũng, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Nội chính Trung ương; bà Lâm Thị Phương Thanh, Phó Chánh Văn phòng Thường trực Văn phòng Trung ương Đảng; ông Lê Quốc Minh, Tổng Biên tập Báo Nhân Dân, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương, Chủ tịch Hội

Nhà báo Việt Nam; ông Nguyễn Mạnh Hùng, Bộ trưởng Thông tin và Truyền thông; bà Lê Thị Thủy, Bí thư Tỉnh ủy Hà Nam; ông Nguyễn Hữu Nghĩa, Bí thư Tỉnh ủy Hưng Yên.

Buổi lễ có sự tham dự của các đồng chí lãnh đạo các ban, bộ, ngành Trung ương và địa phương, Văn phòng Tổng Bí thư; các lãnh đạo Báo Nhân Dân; các nhà báo lão thành cùng đại diện các cơ quan thông tấn, báo chí...

Trong không khí trang nghiêm của Lễ khai trương, các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đại biểu, khách mời đã tưởng niệm Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - nhà lãnh đạo đặc biệt xuất sắc, trọn đời vì nước, vì dân.

Đồng chí Lê Quốc Minh, Ủy viên Trung ương Đảng, Tổng Biên tập Báo Nhân Dân, Chủ tịch Hội Nhà báo Việt Nam, cho biết thời gian qua, toà soạn đã ra mắt nhiều trang thông tin như: “Hồ Chí Minh và tư tưởng “Dân là gốc””; “Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh và “Những việc cần làm ngay””; “Lý luận, thực tiễn và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”. Các trang



Thường trực Ban Bí thư Lương Cường.



Tổng Biên tập Báo Nhân Dân Lê Quốc Minh.

này đã tạo hiệu ứng lan tỏa trong và ngoài nước, nhận được sự quan tâm, đánh giá cao của cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân, chuyên gia quốc tế, cơ quan truyền thông và người sử dụng mạng xã hội... Với trách nhiệm chính trị và tình cảm dành cho Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - nhà lãnh đạo đặc biệt xuất sắc của đất nước, người thầy, người anh lớn của những người làm báo cách mạng Việt Nam, cán bộ, phóng viên, biên tập viên Báo

Nhân Dân đã khẩn trương hoàn thành việc xây dựng Trang thông tin đặc biệt Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - Nhà lãnh đạo có tâm, có tầm của Đảng trong vòng một tháng.

Địa chỉ trang tin <http://nguyenphutrong.nhandan.vn> - nơi hội tụ những bài viết chất lượng, hình ảnh, video quý giá về cuộc đời, sự nghiệp của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, góp phần giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ hơn về vị lãnh đạo

tâm huyết, tài năng của đất nước.

Không chỉ giới thiệu về cuộc đời và sự nghiệp, Trang tin Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - Nhà lãnh đạo có tâm, có tầm của Đảng còn là nơi tập hợp, phân tích, làm rõ tư duy, tầm nhìn chiến lược của người đứng đầu Đảng, Nhà nước. Trang thông tin được bố cục khoa học, gồm 5 chuyên mục chính: Tin tức; Kiên định con đường đã chọn; Thông điệp vì nước, vì dân; Ý kiến lãnh đạo, chuyên gia; Tình cảm với Tổng Bí thư.

Chuyên mục “Kiên định con đường đã chọn” là điểm nhấn nổi bật của Trang thông tin. Tại đây, bạn đọc có thể tìm hiểu sâu về các bài viết, chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng xoay quanh 6 vấn đề cốt lõi: tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; từng bước hiện thực hóa chủ nghĩa xã hội; vì bình yên của Tổ quốc; văn hóa - nền tảng tinh thần của xã hội; ngoại giao “cây tre Việt Nam”; quyết liệt phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Mục “Thông điệp vì nước, vì dân” tập hợp các bài phát biểu của đồng chí Nguyễn Phú Trọng trên cương vị Tổng Bí thư từ năm 2011 đến nay. Các bài phát biểu được trình bày sinh động, hấp dẫn dưới hình thức báo chí đa phương tiện, giúp người đọc dễ tiếp cận theo từ khóa hoặc mốc thời gian cụ thể. *(Xem tiếp trang sau)*



Lễ khai trương trang thông tin đặc biệt.



Lễ khai trương trang thông tin đặc biệt.

Chuyên mục “Ý kiến lãnh đạo, chuyên gia” tập trung phản ánh đa chiều, sâu sắc tư duy, tầm nhìn chiến lược của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng qua lăng kính phân tích của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, học giả, chuyên gia uy tín trong và ngoài nước.

Cuối cùng, chuyên mục “Tình cảm với Tổng Bí thư” là nơi hội tụ những dòng cảm xúc, tình cảm trân trọng, yêu mến của bạn bè quốc tế, cán bộ và nhân dân dành cho Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - vị lãnh đạo tài năng, gần gũi và hết lòng vì nước, vì dân.

Với cách thể hiện phong phú, nội dung sâu sắc, Trang thông tin đặc biệt Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - Nhà lãnh đạo có tâm, có tầm của Đảng hứa hẹn trở thành địa chỉ tin cậy, thu hút đông đảo người dân trong và ngoài nước quan tâm, theo dõi.

Đồng chí Lê Quốc Minh cho biết: “Trang thông tin đặc biệt Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - Nhà lãnh đạo có tâm, có tầm của Đảng bao gồm gần

1.000 bài viết, ảnh, video, sản phẩm báo chí đa phương tiện, ứng dụng những công nghệ báo chí hiện đại trên nền tảng số, góp phần khẳng định, lan tỏa giá trị những thành tựu lý luận và những đóng góp to lớn trong xây dựng cơ sở khoa học-thực tiễn cho quá trình hoạch định đường lối, chủ trương xây dựng, phát triển đất nước trong thời kỳ đổi mới của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; là cơ sở dữ liệu quan trọng phục vụ công tác nghiên cứu, tra cứu của cán bộ, đảng viên và đông đảo công chúng”.

Cũng tại buổi lễ, đồng chí Lương Cường, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư đánh giá cao ý nghĩa thiết thực của Trang thông tin, giúp cán bộ, đảng viên và bạn bè quốc tế hiểu rõ hơn về cuộc đời, sự nghiệp và những cống hiến to lớn của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Ông nhấn mạnh, với hệ thống các tác phẩm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cùng những bài viết đặc sắc của các đồng

chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, những đánh giá, phân tích của các học giả, nhà nghiên cứu trong và ngoài nước, những ý kiến tâm huyết của đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân được số hóa, sắp xếp trình bày một cách hệ thống khoa học, trang thông tin này là cơ sở dữ liệu quan trọng phục vụ công tác nghiên cứu của chuyên gia cũng như đông đảo công chúng.

“Thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, tôi hoan nghênh Báo Nhân Dân với trách nhiệm chính trị cao, tinh thần đổi mới sáng tạo, tình cảm đặc biệt đối với đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, đã quyết tâm, khẩn trương thực hiện các công việc để hoàn thành trang thông tin trong thời gian ngắn, trên cơ sở ứng dụng những công nghệ báo chí hiện đại trên nền tảng số, với dung lượng thông tin lớn, bao quát, phong phú và đặc biệt có ý nghĩa”, đồng chí Lương Cường phát biểu.

Phát biểu tại buổi lễ, PGS, TS Vũ Trọng Lâm, Giám đốc - Tổng Biên tập Nhà

KHAI TRƯƠNG TRANG THÔNG TIN ĐẶC BIỆT

TỔNG BÍ THƯ

NGUYỄN PHÚ TRỌNG

● Sự kiện & bình luận



xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật khẳng định, các tác phẩm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng làm sâu sắc hơn, cụ thể hơn sự sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong quá trình vận dụng, phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Theo PGS, TS Vũ Trọng Lâm, các tác phẩm của Tổng Bí thư đồng thời góp phần tổng kết, phát triển lý luận của Đảng về đổi mới, tiếp tục xây dựng hệ thống lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Hệ thống nhận thức lý luận này đã góp phần quan trọng không chỉ cung cấp những luận cứ khoa học về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, mà còn góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, đưa đất nước phát triển ngày càng giàu mạnh.

Cũng tại buổi lễ ra mắt, đồng chí Lê

Thị Thu Hằng, Thứ trưởng Ngoại giao đánh giá cao sáng kiến của Báo Nhân Dân, đồng thời bày tỏ tin tưởng chuyên trang sẽ lan tỏa những đóng góp quan trọng của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc nói chung và công tác đối ngoại nói riêng.

“Đây là dịp để chúng ta khẳng định với bạn bè quốc tế cam kết của Đảng, Nhà nước và Nhân dân về đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, là bạn, là đối tác, là thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế”. Bộ Ngoại giao sẽ phối hợp chặt chẽ với Báo Nhân Dân cũng như tất cả các cơ quan báo chí trong cả nước tiếp tục truyền tải mạnh mẽ ra thế giới một hình ảnh Việt Nam phát triển, năng động, giàu văn hiến, hòa hiếu, đề cao chính nghĩa, lẽ phải; tôn trọng pháp luật quốc tế, ứng xử có lý, có tình; là bạn bè thủy chung; là đối tác tin cậy, là thành viên có trách nhiệm, tích cực của cộng đồng quốc tế.

Nhà báo Văn Bắc, nguyên Trưởng ban

Xây dựng Đảng, Báo Nhân Dân, phóng viên chuyên trách Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chia sẻ những kỷ niệm sâu sắc trong hơn 13 năm đồng hành cùng Tổng Bí thư. Ông cho biết bản thân đã học hỏi được rất nhiều điều bổ ích từ phong cách làm việc, cách nhìn nhận, phân tích, đánh giá vấn đề của một nhà lãnh đạo xuất sắc, có tầm tư duy vượt trội như Tổng Bí thư.

Nhà báo Văn Bắc nhớ lời căn dặn của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khi đến thăm Báo Nhân Dân năm 2012, nhân dịp kỷ niệm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam. Tổng Bí thư cho rằng, tuyên truyền về chính trị phải có nghệ thuật, bằng những cảm xúc thật sự để nội dung đó đi vào lòng người một cách tự nhiên bằng tình cảm của người đọc. Báo chí cần nói đúng sự thật một cách truyền cảm, không chạy theo thị hiếu tầm thường, trái với tôn chỉ mục đích của báo Đảng. ❖

Địa chỉ truy cập trang tin:

<http://nguyenphutrong.nhandan.vn>



55 NĂM LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM:

LÀM THEO DI CHỨC CỦA NGƯỜI

● Sự kiện & bình luận

Chiều 15/8 tại Hà Nam, Đảng ủy Công an Trung ương, Tỉnh ủy Hà Nam, Bộ Biên tập Tạp chí Công sản và Nhà Xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật đã phối hợp tổ chức hội thảo khoa học quốc gia với chủ đề "55 năm CAND thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh". Sự kiện được tổ chức trực tiếp tại điểm cầu Công an tỉnh Hà Nam và truyền trực tuyến đến 63 điểm cầu của Công an các tỉnh, thành phố trên toàn quốc.

Đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã gửi thư tới hội thảo, thể hiện sự quan tâm và tầm quan trọng của chủ đề này. Hội thảo thu hút sự tham gia của nhiều lãnh đạo cấp cao, trong đó có GS.TS Nguyễn Xuân Thắng, Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương; Thượng tướng Lương Tam Quang, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ trưởng Bộ Công an; cùng với Lê Thị Thủy, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Hà Nam.

Hội thảo không chỉ là dịp để ôn lại quá trình 55 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh mà còn là cơ hội để các đại biểu thảo luận, chia sẻ quan điểm và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ của lực lượng Công an nhân dân. Sự kiện này thể hiện cam kết của Đảng và Nhà nước trong việc tiếp tục phát huy giá trị tư tưởng của Bác, góp phần xây dựng lực lượng Công an vững mạnh, phục vụ nhân dân và bảo vệ an ninh quốc gia.

NHỮNG BÀI HỌC QUÝ GIÁ KHI THỰC HIỆN DI CHỨC CỦA BÁC HỒ

Tại hội thảo, Thứ trưởng Trần Quốc Tô công bố thư của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm. Trong thư, Tổng Bí thư nhấn mạnh rằng Chủ tịch Hồ Chí Minh là vị lãnh tụ thiên tài, người sáng lập và rèn luyện lực lượng CAND Việt Nam. Người đã dành nhiều tình cảm và sự quan tâm đặc biệt cho lực lượng, với những lời căn dặn trong Di chúc đã trở thành kim chỉ nam cho sự nghiệp bảo vệ an ninh trật tự và xây dựng lực lượng CAND.

Tổng Bí thư khẳng định, trong bối cảnh hiện nay, chúng ta đang đứng trước nhiều cơ hội phát triển nhưng cũng

phải đối mặt với không ít thách thức. Nhiệm vụ của lực lượng CAND vì thế ngày càng trở nên nặng nề, phức tạp và đòi hỏi sự nỗ lực không ngừng để đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Để hoàn thành nhiệm vụ, lực lượng CAND cần ra sức học tập, rèn luyện, phấn đấu trở thành một lực lượng trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ và hiện đại, xứng đáng là "thanh bảo kiếm" của Đảng, Nhà nước và nhân dân.

Bí thư Tỉnh ủy Hà Nam, Lê Thị Thủy, đã chia sẻ về những thành tựu mà Công an tỉnh đã đạt được trong 55 năm qua. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an và Tỉnh ủy Hà Nam, Công an tỉnh đã thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Trọng tâm là Nghị quyết số 12, ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới".

Công an tỉnh Hà Nam đã triển khai thực hiện nghiêm túc và hiệu quả Chỉ thị số 05 và Kết luận số 01 của Bộ Chính trị về việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Cùng với đó, phong trào "CAND học tập, thực hiện Sáu điều Bác Hồ dạy" được thực hiện bằng nhiều cách làm sáng tạo và hiệu quả. Nhiều mô hình hay đã được nhân rộng, góp phần giáo dục lòng trung thành tuyệt đối với Đảng, với Tổ quốc và nhân dân.

Lực lượng CAND cũng đã xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, tinh thần trách nhiệm và tận tâm phục vụ nhân dân. Công an tỉnh Hà Nam thực sự đã trở thành lực lượng nòng cốt trong việc bảo vệ Đảng, chính quyền và nhân dân. Bằng sự nỗ lực không ngừng, đơn vị đã nắm bắt tình hình, đấu tranh hiệu quả với các đối tượng, giữ vững an ninh chính trị và tạo chuyển biến tích cực về trật tự an toàn xã hội, không để xảy ra tình huống bất ngờ. Đặc biệt, Công an tỉnh Hà Nam còn là đơn vị gương mẫu, đi đầu trong việc triển khai thực hiện Đề án số 06 của Chính phủ. Đơn vị đã được Bộ trưởng Bộ Công an gửi thư khen ngợi

vì những thành tích xuất sắc. Đảng bộ Công an tỉnh Hà Nam và nhiều tập thể, cá nhân trong lực lượng cũng đã được Đảng, Nhà nước tặng thưởng nhiều phần thưởng cao quý. Trong số đó có Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ vì đã có thành tích nổi bật trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác.

Hội thảo khoa học "55 năm CAND thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh" tổ chức vào dịp kỷ niệm 79 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh mừng 2/9, 55 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, 55 năm ngày mất của Người, 79 năm Ngày truyền thống lực lượng CAND và 19 năm Ngày hội Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Hội thảo khơi dậy niềm tự hào, phấn khởi trong lực lượng CAND, thể hiện quyết tâm thi đua học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác. Qua đó, lực lượng CAND sẽ tiếp tục xây dựng một lực lượng trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Sự kiện này không chỉ là dịp để tôn vinh những thành tựu đạt được mà còn là động lực để tiếp tục phát huy truyền thống và nâng cao hiệu quả công tác trong tương lai.

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN

Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, đồng chí Nguyễn Xuân Thắng đã nhấn mạnh những thành tựu đáng tự hào mà lực lượng Công an nhân dân (CAND) đã đạt được trong suốt 55 năm qua.

Ông chỉ ra rằng, thông qua việc tu dưỡng và rèn luyện theo Sáu điều Bác Hồ dạy, lực lượng CAND đã không ngừng lớn mạnh, khẳng định vai trò quan trọng trong việc bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự xã hội. Lực lượng này đã trở thành "thanh bảo kiếm" và "lá chắn" vững chắc bảo vệ Đảng, Nhà nước và nhân dân, góp phần xây dựng một xã hội an toàn và bình yên.

Hội thảo không chỉ là dịp để kỷ niệm Di chúc của Bác mà còn là một đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, nhằm lan tỏa những giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc của bản

Sự kiện & bình luận

Di chúc. Sự kiện này tạo ra động lực mạnh mẽ để triển khai Nghị quyết số 12-NQ/TW của Bộ Chính trị, hướng tới việc xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ và hiện đại, phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới.

Với gần 80 năm xây dựng và phát triển, lực lượng CAND tự hào khi được Chủ tịch Hồ Chí Minh dành nhiều tình cảm và sự quan tâm, giáo dục, rèn luyện. Lực lượng này đã trở thành một trong những lực lượng vũ trang trọng yếu, đáng tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân. Di chúc cùng với Sáu điều Bác Hồ dạy đã trở thành kim chỉ nam cho mọi hoạt động của lực lượng, được toàn bộ cán bộ, chiến sĩ trong CAND nghiên cứu, học tập và thực hiện một cách nghiêm túc.

Ông Nguyễn Xuân Thắng kêu gọi các đồng chí trong lực lượng CAND hãy tập trung làm rõ tầm vóc và ý nghĩa của Di chúc như một văn kiện lịch sử, soi sáng con đường cách mạng Việt Nam. Ông nói: “Di chúc không chỉ chứa đựng những giá trị tư tưởng, đạo đức và phong cách cao đẹp của Bác mà còn là nguồn động lực to lớn cho lực lượng CAND trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia”. Đồng thời, ông cũng đề nghị lực



lượng CAND cần phân tích và rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu từ quá trình thực hiện Di chúc, xác định quyết tâm cao độ để cùng với toàn Đảng, toàn dân và toàn quân tiếp tục phát huy những giá trị trường tồn

của bản Di chúc thiêng liêng. Mục tiêu cuối cùng là xây dựng một Việt Nam giàu mạnh, dân chủ, văn minh và hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội, đúng như nguyện ước của Bác Hồ muôn vàn kính yêu. ❖

Bản di chúc viết tay năm 1968 và 1969 của Bác Hồ (Ảnh tư liệu).

(Handwritten text in Vietnamese, dated 1968, with red annotations and a signature 'HỒ CHÍ MINH')

(Handwritten text in Vietnamese, dated 1968, with red annotations and a signature 'HỒ CHÍ MINH')

(Handwritten text in Vietnamese, dated 1968, with red annotations and a signature 'HỒ CHÍ MINH')

(Handwritten text in Vietnamese, dated 1969, with red annotations and a signature 'HỒ CHÍ MINH')

(Handwritten text in Vietnamese, dated 1969, with red annotations and a signature 'HỒ CHÍ MINH')

(Handwritten text in Vietnamese, dated 1969, with red annotations and a signature 'HỒ CHÍ MINH')



KẾ HOẠCH CM12 CỦA LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN:

Bản hùng ca bất hủ

Hơn 40 năm qua, chiến công của Kế hoạch phân gián CM12 vẫn là minh chứng hùng hồn cho trí tuệ, bản lĩnh và sức mạnh của lực lượng Công an nhân dân Việt Nam mà nòng cốt là lực lượng An ninh nhân dân, trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia.

Kế hoạch CM12 được đánh giá là một trong những chiến công đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu, thể hiện trình độ đỉnh cao của nghệ thuật phân gián Việt Nam. Trong bối cảnh lịch sử đặc biệt, đối mặt với âm mưu thâm độc, xảo quyệt của các thế lực thù địch, lực lượng An ninh nhân dân đã chủ động triển khai kế hoạch phân gián CM12, giăng lưới thép vô hình, bóc gỡ từng lớp vỏ bọc tinh vi, chặt đứt âm mưu phá hoại từ trong trứng nước. Thắng lợi của Kế hoạch CM12 đã đập tan hoàn toàn âm mưu lật đổ, gây bất

ổn an ninh chính trị, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc của các thế lực thù địch. Đây là chiến thắng của đường lối đúng đắn của Đảng, của ý chí kiên cường, bất khuất, tinh thần mưu trí, dũng cảm, sáng tạo, hy sinh quên mình vì sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc của lực lượng Công an nhân dân.

Bài học kinh nghiệm quý báu từ Kế hoạch CM12 vẫn còn nguyên giá trị cho đến ngày hôm nay, góp phần quan trọng trong công tác đấu tranh, bảo vệ an ninh quốc gia, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trong giai đoạn cách mạng mới.

Bối cảnh lịch sử và âm mưu thâm độc của các thế lực thù địch

Kế hoạch CM12 ra đời trong bối cảnh lịch sử đặc biệt, khi đất nước vừa giành được độc lập, thống nhất nhưng phải đối mặt với muôn vàn khó khăn, thử

thách. Bên cạnh niềm vui chiến thắng, Việt Nam phải đối mặt với những hậu quả nặng nề của hơn 30 năm chiến tranh. Nền kinh tế bị tàn phá, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn, tệ nạn xã hội chưa được đẩy lùi. Lợi dụng tình hình đó, các thế lực thù địch trong và ngoài nước ráo riết thực hiện âm mưu chống phá cách mạng Việt Nam, hòng bóp chết nhà nước non trẻ.

Miền Nam mới giải phóng, sản xuất gặp nhiều khó khăn, lưu thông phân phối ách tắc. Tình hình chính trị xã hội, an ninh diễn biến phức tạp. Chính sách cải tạo công thương nghiệp tư doanh và những khó khăn trong đời sống đã khiến một bộ phận người dân, trong đó có cả cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất hoặc không chịu đựng được khó khăn, lựa chọn vượt biên, vượt biển trốn ra nước ngoài.

Làn sóng di cư này bị các cơ quan tình báo quốc tế, đặc biệt là Mỹ và các nước đồng minh, lợi dụng, tạo điều kiện cho những người Việt Nam vượt biên định cư tại nước ngoài. Từ đó, hình thành các cứ điểm của phản động người Việt lưu vong, âm mưu chống lại Việt Nam. Nhiều người không được các nước phương Tây cho nhập cư đã phải sống trong các “trại tị nạn”, nhất là ở một số nước ASEAN, tạo nên những điểm nóng về an ninh, trật tự.

Không từ bỏ ý đồ đen tối, các thế lực thù địch tập trung kích động các phần tử chống đối trong nước gây bạo loạn, lật đổ chính quyền. Chúng phát động các cuộc chiến tranh biên giới phía Tây Nam và phía Bắc năm 1978 và 1979, gây ra những tổn thất to lớn về người và của cho nhân dân Việt Nam. Mục tiêu của chúng là tập hợp lực lượng, xây dựng mật cứ, thu gom vũ khí, tạo điều

kiện bạo loạn, lật đổ chính quyền nhân dân, đưa Việt Nam trở lại vòng nô lệ.

Trong bối cảnh đó, Đảng, Chính phủ và nhân dân Việt Nam đã dồn mọi nỗ lực để khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định kinh tế, đời sống nhân dân. Việc đảm bảo an ninh, trật tự, giữ vững ổn định chính trị là nhiệm vụ cấp bách đặt ra, phục vụ cho công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

Sự ra đời của Kế hoạch CM12 chính là minh chứng cho ý chí kiên cường, tinh thần cảnh giác cách mạng và quyết tâm bảo vệ thành quả cách mạng của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta.

Diễn biến kế hoạch phản gián CM12

Trước âm mưu thâm độc và các hoạt động chống phá ngày càng ráo riết của các thế lực thù địch, ngày 15/7/1975, Bộ trưởng Bộ Công an Trần Quốc Hoàn đã ký Quyết định số 345/CA/QĐ, chính thức thành lập Ban Chuyên án CM12.

Đây là một kế hoạch phản gián chiến lược mang tính sống còn, nhằm mục tiêu đập tan âm mưu và hoạt động chống phá của các tổ chức phản động, gián điệp, bảo vệ an ninh quốc gia, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trong giai đoạn lịch sử đầy cam go và thử thách.

Ngay từ khi mới thành lập, Ban Chuyên án CM12 đã nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và trực tiếp là đồng chí Lê Duẩn, Bí thư thứ nhất Ban Chương ương Đảng. Dưới sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng, cùng với sự phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành, đoàn thể và sự tham gia tích cực của toàn dân, lực lượng An ninh đã triển khai đồng bộ nhiều biện pháp nghiệp vụ sắc bén, tấn công trực diện vào các tổ chức phản động, giáng những đòn chí mạng vào âm mưu lật đổ của chúng.

(Xem tiếp trang sau)



tặng đá đầu tiên dựng Bia Chiến công KHCM12 tại Hòn Đá Bạc, Cà Mau.



Ban chuyên án CM12 báo cáo tình hình chuyên án với Bộ trưởng Bộ Nội vụ Phạm Hùng.



Ban chỉ đạo KHCM12 “Tổng hành dinh” đã chiến, chỉ đạo bắt bớ phản động lưu vong năm 1983 tại huyện Trần Văn Thời, Cà Mau.



300 tấn vũ khí và 14 tấn tiền giả bị thu giữ trong kế hoạch KHCM12.



Di tích lịch sử Quốc gia "Hòn Đá Bạc" - Trung tâm chỉ huy kế hoạch phân giải CM12 (9/9/1981- 9/9/1984).

Ban Chuyên án CM12 tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm:

Đi sâu điều tra, nắm chắc âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các tổ chức phản động: Lực lượng An ninh đã xâm nhập vào tận hang ổ của địch, thu thập chứng cứ, tài liệu quan trọng, vạch trần bộ mặt thật của chúng trước dư luận trong và ngoài nước.

Phân hóa nội bộ, cô lập, thu hẹp phạm vi hoạt động của chúng: Bằng các biện pháp nghiệp vụ linh hoạt, lực lượng An ninh đã chia rẽ nội bộ các tổ chức phản động, khiến chúng nghi ngờ, đấu đá lẫn nhau, làm suy yếu từ bên trong. Triệt phá các cơ sở, bắt gọn các đối tượng cầm đầu, cốt cán: Nhiều cơ sở bí mật của các tổ chức phản động đã bị triệt phá, nhiều tên cầm đầu, cốt cán bị bắt giữ, đưa ra xét xử trước pháp luật.

Thu hồi vũ khí, tài liệu, cắt đứt đường

dây liên lạc móc nối trong và ngoài nước: Lực lượng An ninh đã thu nhiều vũ khí, tài liệu quan trọng, cắt đứt các đường dây liên lạc, móc nối của các tổ chức phản động trong và ngoài nước, ngăn chặn nguồn viện trợ từ bên ngoài.

Kết hợp chặt chẽ giữa tấn công và phòng ngừa, ngăn chặn âm mưu gây bạo loạn, lật đổ: Các hoạt động tuyên truyền, giáo dục được đẩy mạnh, nâng cao nhận thức, cảnh giác cho quần chúng, tạo sức mạnh tổng hợp của toàn dân trong cuộc đấu tranh bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Với tinh thần "quyết chiến, quyết thắng", lực lượng An ninh đã vượt qua muôn vàn khó khăn, gian khổ, kiên trì đấu tranh, bám sát địa bàn, đối tượng, áp dụng linh hoạt, sáng tạo các biện pháp nghiệp vụ. Qua đó, bóc gỡ thành công nhiều tổ chức phản động lớn, nguy hiểm như: "Hội ái hữu Tây Point",

"Mặt trận thống nhất các lực lượng quân đội Sài Gòn", "Tập đoàn phản động lưu vong FULRO"... bắt giữ hàng nghìn tên gián điệp, biệt kích, thu giữ nhiều vũ khí, tài liệu quan trọng.

Diễn biến của Kế hoạch CM12 được chia thành nhiều đợt với những chiến công vang dội, góp phần quan trọng giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ thành quả cách mạng, tạo điều kiện cho đất nước vượt qua khó khăn, thử thách, tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Bản hùng ca thầm lặng CM12

Kế hoạch phân giải CM12, một chương đầy kịch tính trong lịch sử an ninh Việt Nam, đã đi vào lịch sử như một chiến công thầm lặng nhưng vô cùng oanh liệt.

Diễn ra trong bối cảnh đất nước vừa bước ra khỏi chiến tranh, đối mặt với

muôn vàn khó khăn, thử thách, CM12 đã thành công vang dội, đập tan âm mưu lật đổ của tổ chức phản động “Mặt trận thống nhất các lực lượng yêu nước giải phóng Việt Nam”, do Lê Quốc Túy cầm đầu, bảo vệ vững chắc chính quyền cách mạng non trẻ. Vậy đâu là những yếu tố then chốt làm nên thắng lợi của kế hoạch CM12?

Sự lãnh đạo sáng suốt, kịp thời của Đảng và Nhà nước: Ngay từ khi manh nha của tổ chức phản động “Mặt trận thống nhất các lực lượng yêu nước giải phóng Việt Nam” được phát hiện, nhận thức rõ đây là một cuộc đấu tranh phức tạp, gian nan, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành Nghị quyết 04/NQ-TW ngày 2/3/1980 về “tăng cường công tác bảo vệ an ninh, trật tự xã hội trong tình hình mới”.

Nghị quyết này đã chỉ đạo rõ ràng, cụ thể cho lực lượng An ninh “phải tập trung lực lượng, phương tiện, nhanh chóng bóc gỡ, triệt phá tận gốc rễ các tổ chức phản cách mạng trong nước, bọn gián điệp biệt kích xâm nhập, không cho chúng có cơ hội hoạt động”.

Chính sự lãnh đạo kịp thời, sáng suốt, cùng với đường lối đấu tranh sắc bén ấy đã tạo nên sức mạnh tổng hợp, huy động sự vào cuộc của mọi tầng lớp nhân dân, tạo nên thế trận lòng dân vững chắc, góp phần quan trọng vào thành công của kế hoạch CM12.

Vai trò nòng cốt của lực lượng An ninh, thể hiện bản lĩnh, trí tuệ, lòng dũng cảm: Với tinh thần chủ động tấn công, mưu trí, dũng cảm, lực lượng An ninh đã triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động của tổ chức phản động.

Điển hình là việc lực lượng An ninh đã theo dõi Lê Quốc Túy từ khi hắn được cài cắm về nước, thu thập đủ chứng cứ phạm tội, kịp thời bắt giữ, vô hiệu hóa âm mưu đổ. Đặc biệt, việc xây dựng, củng cố lực lượng An ninh trong sạch, vững mạnh, tinh thông nghiệp vụ, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và nhân dân là yếu tố then chốt bảo đảm cho mọi chiến công.

Sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng giữa các lực lượng vũ trang và các ban, ngành, đoàn thể: Kế hoạch CM12 là minh chứng rõ nét cho sự phối hợp hiệu quả giữa các lực lượng vũ trang, các ban, ngành, đoàn thể trong công tác đấu tranh, phòng chống các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia.

Từ lực lượng Công an, Quân đội, Biên phòng, đến các ban, ngành như Tuyên huấn, Ngoại giao... đều vào cuộc đồng bộ, chặt chẽ, chia sẻ thông tin, phối hợp hành động, tạo nên sức mạnh tổng hợp, bẻ gãy từng mảng, từng mắt xích quan trọng trong kế hoạch lật đổ của tổ chức phản động.

Sự tham gia tích cực, hiệu quả của quần chúng nhân dân: “Dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong”, kế hoạch CM12 đã phát huy sức mạnh của toàn dân, tạo nên thế trận lòng dân vững chắc.

Với tinh thần cảnh giác cách mạng, “mỗi người dân là một chiến sỹ an

ninh”, hàng triệu người dân đã tích cực tham gia tố giác tội phạm, cung cấp thông tin, giúp đỡ lực lượng An ninh bóc gỡ, triệt phá nhiều cơ sở, bắt giữ nhiều đối tượng trong tổ chức phản động. Chính ý thức cảnh giác cách mạng, tinh thần tố giác tội phạm của người dân đã góp phần quan trọng vào việc bóc gỡ, triệt phá thành công tổ chức phản động, bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia.

Thắng lợi của kế hoạch phản gián CM12 là một minh chứng hùng hồn cho bản lĩnh, trí tuệ, bản lĩnh của lực lượng An ninh nhân dân, đồng thời khẳng định đường lối đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Bài học kinh nghiệm quý báu từ chiến công CM12 tiếp tục là kim chỉ nam cho lực lượng An ninh trong công cuộc bảo vệ an ninh quốc gia, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trong giai đoạn cách mạng mới. ♦



Đồng chí Tám Thâm của ta (Trần Phương Thế; đứng bên trái) chụp hình cùng Mai Văn Hạnh (đứng bên phải) sau khi được Ban chuyên án bố trí xâm nhập vào tổ chức của địch.



“NHÂN DÂN LÀ CỘI NGUỒN SỨC MẠNH,
LÀ NHÂN TỐ QUYẾT ĐỊNH SỰ NGHIỆP BẢO VỆ AN NINH, TRẬT TỰ”:

Thắng lợi là ở Nhân dân

Ngày 19/8/1945, Cách mạng Tháng Tám thành công, lực lượng Công an Nhân dân Việt Nam ra đời và tổ chức đầu tiên ở ba miền đó là: Sở Liêm phóng Bắc Bộ, Sở Trinh sát Trung Bộ và Quốc gia tự vệ cuộc Nam Bộ.

Ngày 18/4/1946, Bộ Nội vụ ban hành Nghị định 121 về tổ chức Việt Nam Công an Vụ, quy định bộ máy Công an với ba cấp: Công an Việt Nam, Công an kỳ và Công an tỉnh. Từ khi thành lập, Công an Việt Nam đã tổ chức các cuộc trấn áp các tổ chức phản cách mạng và tội phạm hình sự, bảo vệ chính quyền cách mạng ở cả ba miền.

Trải qua 79 năm, các giai đoạn cách mạng, CAND luôn là lực lượng vũ trang tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân, được Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh tổ chức, lãnh đạo, giáo dục rèn luyện. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: “Công an của ta là CAND, vì Nhân dân mà phục vụ và dựa vào Nhân dân mà làm việc”, là “vũ khí sắc bén”, “là trụ cột của Đảng”.

Nhân dịp kỷ niệm 79 năm Ngày truyền thống lực lượng Công an Nhân dân (19.8.1945 - 19.8.2024) và 19 năm Ngày hội Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (19.8.2005 - 19.8.2024), Thượng tướng

Lương Tam Quang - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ trưởng Bộ Công an - đã chia sẻ về những sứ mệnh của lực lượng CAND trong thời kỳ mới.

Lực lượng Công an nhân dân trong thời đại mới

Bộ trưởng Lương Tam Quang cho biết, CAND đã nắm chắc tình hình, hàng năm gửi hàng nghìn báo cáo tham mưu chiến lược, chủ động đề xuất với Đảng, Nhà nước nhiều chủ trương và giải pháp nhằm thúc đẩy lợi ích quốc gia, dân tộc, đồng thời giảm thiểu nguy cơ và thách thức đối với bảo vệ Tổ quốc.

CAND bảo vệ Đảng, nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái và thù địch, đồng thời bảo đảm an ninh, an toàn cho các mục tiêu, công trình trọng điểm và các sự kiện chính trị quan trọng.

Phát hiện, xử lý các yếu tố gây mất an ninh, tuyệt đối không để bị động hay bất ngờ; vô hiệu hóa mọi âm mưu của các thế lực thù địch nhằm thâm nhập nội bộ và thu thập bí mật Nhà nước.

Lực lượng cũng liên tục tấn công, trấn áp để giảm thiểu tội phạm xã hội, quyết liệt đấu tranh triệt xóa các băng nhóm tội phạm, tội phạm ma túy, tội phạm có tổ chức và tin dụng đen. Đồng

thời, tích cực hoàn thiện thể chế về an ninh, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về trật tự xã hội, xây dựng một xã hội an toàn và lành mạnh, củng cố hình ảnh Việt Nam hòa bình, ổn định.

Trên mặt trận đấu tranh phòng, chống tội phạm giữa thời bình, nhiều cán bộ, chiến sĩ công an đã anh dũng hy sinh, hàng nghìn đồng chí bị thương. Những hy sinh này góp phần tô thắm truyền thống anh hùng của CAND, củng cố niềm tin và sự gắn bó của nhân dân với Đảng, Nhà nước và lực lượng Công an nhân dân.

Nhiệm vụ trọng tâm của lực lượng Công an nhân dân trong thời gian tới

Chia sẻ về vấn đề này, Bộ trưởng Lương Tam Quang cho biết trong thời gian tới, lực lượng Công an Nhân dân sẽ tập trung vào năm nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ an ninh, trật tự.

Bảo vệ an ninh quốc gia là nhiệm vụ hàng đầu. Đảm bảo an ninh tuyệt đối cho các mục tiêu, sự kiện quan trọng, trong đó có Đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội lần thứ XIV của Đảng.

Nhiệm vụ kiểm chế, kéo giảm tội phạm một cách bền vững. Lực lượng Công an sẽ kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo chức năng



nhiệm vụ của mình. Đồng thời, CAND sẽ tiếp tục đi đầu trong chuyển đổi số và cải cách hành chính, phục vụ tốt nhất cho nhân dân. Mục tiêu là xây dựng các xã, huyện, tỉnh không có tội phạm và tệ nạn, để mỗi người dân đều được sống trong môi trường an ninh, an toàn và trật tự.

Xây dựng lực lượng Công an thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ và hiện đại cũng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Các cấp ủy, tổ chức Đảng cần đoàn kết, vững mạnh, và đội ngũ cán bộ cần có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức cách mạng sáng trong, nắm vững pháp luật và tinh thông nghiệp vụ. Tinh thần “Phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân” sẽ là kim chỉ nam cho hành động của từng cán bộ, chiến sĩ.

Cuối cùng, lực lượng Công an cần huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong công tác bảo vệ an ninh, trật tự. An ninh và trật tự phải trở thành nguồn lực, động lực phát triển mới, phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Về nhiệm vụ mang tính chất đột phá, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Công an Trung ương lần thứ VII (nhiệm kỳ 2020-2025) đã xác định ba nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo. Đó là xây dựng, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về bảo vệ an ninh, trật tự, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, đặc biệt là những vấn đề mới và thách thức an ninh phi truyền thống. Tiếp theo là xây dựng lực lượng Công an thật sự trong sạch,

vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ và hiện đại. Cuối cùng, tăng cường nghiên cứu, ứng dụng thành tựu khoa học - kỹ thuật và công nghệ tiên tiến trong các mặt công tác công an.

Đến nay, đã qua 2/3 chặng đường thực hiện Nghị quyết, lực lượng Công an đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, cơ bản đã thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ này, khẳng định vai trò và vị trí của mình trong sự nghiệp bảo vệ an ninh, trật tự của đất nước.

Tiếp tục công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực luôn được xác định là nhiệm vụ trọng tâm của lực lượng Công an trong thời gian qua. Để tiếp tục triển khai hiệu quả công tác này, Bộ trưởng Lương Tam Quang đã nhấn mạnh những phương châm và chiến lược rõ ràng trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, lực lượng Công an sẽ tích cực tham mưu khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong việc thực hiện các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Qua công tác điều tra và xử lý các vụ án tham nhũng, tiêu cực, lực lượng Công an sẽ phát hiện và giảm thiểu nguyên nhân, điều kiện mà tội phạm có thể lợi dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Đồng thời, việc tháo gỡ khó khăn về thể chế cũng sẽ được chú trọng, nhằm góp phần thúc đẩy đầu tư, sản xuất, kinh doanh, và phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Nhân dân là cội nguồn của sức mạnh Mong muốn tiếp tục nhận được sự ủng hộ của nhân dân là một phần quan

trọng trong công tác bảo vệ an ninh Tổ quốc. Quần chúng nhân dân đóng vai trò thiết yếu trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh, thông qua các mô hình phòng, chống tội phạm hiệu quả tại khu dân cư và các cơ quan, đơn vị.

Trong bối cảnh đất nước ngày càng phát triển, việc bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự xã hội trở thành nhiệm vụ quan trọng hơn bao giờ hết. Nhấn mạnh vai trò thiết yếu của quần chúng nhân dân, Bộ trưởng Bộ Công an Lương Tam Quang khẳng định rằng nhân dân không chỉ là một bên tham gia, mà còn là trung tâm trong mọi chủ trương và chính sách bảo vệ an ninh. Ông nhấn mạnh phương châm: “Việc gì có lợi cho dân thì hết sức làm, việc gì có hại cho dân thì hết sức tránh.”

Bên cạnh đó, tầm quan trọng của việc đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch và phản động. Sự an toàn và lành mạnh của môi trường xã hội là một trong những mục tiêu hàng đầu mà lực lượng Công an hướng tới. Ông kêu gọi nhân dân chung tay cùng cố một xã hội trật tự, kỷ cương, nơi mọi người đều có thể sống và làm việc trong an bình.

Cuối cùng, Bộ trưởng khẳng định, Công an nhân dân sẽ không ngừng nỗ lực để mở ra các cơ hội phát triển mới, đóng góp vào việc xây dựng một Việt Nam hùng cường, thịnh vượng. Ông hy vọng rằng với sự đồng lòng của nhân dân, đất nước sẽ ngày càng ấm no và hạnh phúc, tạo ra một tương lai tươi sáng cho tất cả mọi người. ❖



79 NĂM KHÔNG NGỪNG

Gần 80 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, lực lượng Công an nhân dân đã không ngừng lớn mạnh, hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, đánh bại nhiều thế lực phản động, tình báo gián điệp và tội phạm, góp phần vào công cuộc đấu tranh xây dựng xã hội chủ nghĩa, vì một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Kỷ niệm 79 năm Ngày truyền thống lực lượng Công an nhân dân Việt Nam (19/8/1945 - 19/8/2024) và 19 năm Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (19/8/2005 - 19/8/2024), Đặc san Khoa học Chính sách Pháp luật trân trọng giới thiệu quá trình xây dựng, chiến đấu và phát triển của lực lượng này.

Vai trò của lực lượng Công an nhân dân Việt Nam

Công an nhân dân (CAND) được xem là lực lượng vũ trang hùng mạnh và đáng tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Được tổ chức, lãnh đạo và giáo dục bởi Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, CAND đảm nhiệm vai trò nòng cốt trong nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, duy trì trật tự an toàn xã hội, và đấu tranh chống tội phạm cũng như các vi phạm pháp luật.

Trong suốt hành trình lãnh đạo cách mạng, Đảng và Nhà nước đã luôn chú trọng xây dựng lực lượng CAND vững mạnh và toàn diện. Điều này không chỉ tạo điều kiện thuận lợi cho lực lượng thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Nhân dân, mà còn bảo vệ Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhấn mạnh, “Công an

của ta là vì Nhân dân mà phục vụ”, đồng thời khẳng định rằng CAND chính là “vũ khí sắc bén” và “trụ cột của Đảng”.

Các tổ chức tiền thân của Công an nhân dân Việt Nam

Những ngày đầu của cuộc chiến chống thực dân Pháp và đế quốc, Đảng đã nhận thức vai trò của lực lượng vũ trang trong việc bảo vệ cách mạng. Trong giai đoạn cao trào Xô Viết Nghệ Tĩnh (1930 - 1931), “Đội Tự vệ đỏ” ra đời như một lực lượng nòng cốt bảo vệ quần chúng. Đội này đã tham gia tích cực vào các hoạt động như phá nhà giam, đốt huyện đường, vây đồn lính và bắt giữ những kẻ phản động, góp phần làm tan rã chính quyền tay sai của thực dân. Họ bảo vệ cán bộ và giữ gìn an ninh trật tự tại những khu vực có chính quyền Xô Viết, giúp người dân thực hiện quyền lợi và tự do.

Dù phong trào này bị đàn áp mạnh mẽ vào cuối năm 1931, những kinh nghiệm quý báu về xây dựng lực lượng tự vệ đã được rút ra. Đảng ta nhận thấy rằng việc tiến hành cách mạng phải gắn liền với việc bảo vệ thành quả cách mạng, giành và giữ chính quyền.

Tháng 3/1935, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ nhất đã thông qua Nghị quyết quan trọng về việc phát triển “Đội Tự vệ”. Trong bối cảnh Mặt trận Dân chủ Đông Dương đang phát triển mạnh mẽ, Đảng đã chỉ đạo việc thành lập các Đội tự vệ tại mỗi ấp nhằm ngăn chặn các yếu tố phá hoại và đối phó với những lực lượng phản động đang hoành hành.

Khi Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ vào tháng 9/1939, và đặc biệt là khi

Nhật Bản xâm lược Đông Dương, tình hình trở nên khó khăn với nhiều cuộc đàn áp và khủng bố. Trong bối cảnh này, Đảng ta đã rút vào hoạt động bí mật, tiếp tục lãnh đạo phong trào đấu tranh chống Pháp và đuổi Nhật.

Đầu năm 1940, Trung ương Đảng đã quyết định thành lập “Ban Công tác đội”, có nhiệm vụ bảo vệ An toàn khu (ATK) và bảo vệ cán bộ cao cấp của Đảng. Ban này được đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Trung ương, được trang bị vũ khí và được huấn luyện về kỹ thuật chiến đấu để thực hiện các nhiệm vụ quan trọng.

Ngày 15/5/1945, Xứ ủy Bắc kỳ đã thành lập “Đội danh dự trừ gian” để thực hiện nhiệm vụ diệt trừ Việt gian đầu sỏ, đồng thời tiến hành vũ trang tuyên truyền trong những tình huống cần thiết. Ngày 04/6/1945, Tổng bộ Việt Minh tuyên bố thành lập khu giải phóng (Cao-Bắc-Lạng-Hà-Tuyên-Thái) và công bố 10 chính sách lớn của Việt Minh, thể hiện quyết tâm xây dựng một chính quyền dân chủ và công bằng.

Ngay sau đó, nhiều tổ chức khác như “Đội trình sát”, “Đội hộ lương diệt ác” được hình thành, cùng với “Đội tự vệ đỏ”, “Ban công tác đội” và “Đội danh dự trừ gian”, tất cả đều có nhiệm vụ quan trọng trong việc tiêu diệt lực lượng phát xít Nhật, trừ khử Việt gian, bảo vệ chính quyền cách mạng và thực hiện các chính sách lớn của Việt Minh.

Lịch sử, ý nghĩa Ngày truyền thống Công an nhân dân Việt Nam

Từ ngày 13 đến 15 tháng 8 năm 1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng đã họp tại Tân Trào. Hội nghị đã nhận định





CHIẾN ĐẤU

rằng thời điểm giành quyền độc lập của nhân dân ta đã đến, các điều kiện cho cuộc khởi nghĩa ở Đông Dương đã chín muồi. Đảng chủ trương lãnh đạo toàn dân thực hiện tổng khởi nghĩa giành chính quyền trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương. Để thống nhất lãnh đạo cuộc khởi nghĩa, Hội nghị quyết định thành lập Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc, do đồng chí Tổng Bí thư Trường Chinh phụ trách; đồng thời đề ra đường lối đối nội và đối ngoại trong tình hình mới.

Vào đêm 13 tháng 8 năm 1945, Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc đã gửi Quân lệnh số 1 tới toàn thể đồng bào và chiến sĩ cả nước, kêu gọi mọi người nhanh chóng vùng dậy giành quyền độc lập.

Ngày 16 tháng 8 năm 1945, tại Tân Trào, Đại hội quốc dân đã họp và nhiệt liệt tán thành chủ trương tổng khởi nghĩa của Đảng. Đại hội đã thông qua Mười chính sách của Việt Minh và quyết định thành lập Ủy ban giải phóng dân tộc Việt Nam, tức Chính phủ lâm thời, với đồng chí Hồ Chí Minh giữ chức Chủ tịch. Ngay sau Đại hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi thư kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước: “Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”.

Ngày 19 tháng 8 năm 1945, cuộc Tổng khởi nghĩa đã giành thắng lợi tại Hà Nội. Trong bối cảnh này, lực lượng Công an nhân dân Việt Nam đã được thành lập. Ở Bắc Bộ, Sở Liêm phóng được thành lập; Trung Bộ lập Sở Trinh sát; và Nam Bộ lập Quốc gia tự vệ cuộc. Dù tên gọi ở ba miền khác nhau, nhưng các tổ chức đầu tiên của Công an nhân dân đều có nhiệm vụ chung là trấn áp

bọn phản cách mạng, giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ Đảng, chính quyền cách mạng và tài sản của Nhân dân.

Ngày 12 tháng 12 năm 2005, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã ký Lệnh số 30/2005/L-CTN công bố Luật Công an nhân dân, trong đó quy định: “Ngày 19 tháng 8 hàng năm là Ngày truyền thống của Công an nhân dân và là ngày hội “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Trước đó, vào ngày 13 tháng 6 năm 2005, Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định số 521/QĐ-TTg, quy định ngày 19 tháng 8 hàng năm là Ngày hội “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”.

Công an nhân dân trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954)

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp từ năm 1945 đến 1954, lực lượng Công an nhân dân đã thể hiện vai trò quan trọng trong việc bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ. Ngay từ những ngày đầu thành lập, chính quyền mới đã phải đối mặt với nhiều thử thách, đặt vận mệnh dân tộc vào tình thế nguy hiểm. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, lực lượng Công an đã trở thành lực lượng nòng cốt trong cuộc đấu tranh chống lại các thế lực phản cách mạng.

Ngày 12 tháng 7 năm 1946, một sự kiện quan trọng đã diễn ra tại số 7 Ôn Như Hầu (nay là phố Nguyễn Gia Thiều), Hà Nội. Nha Công an Trung ương phối hợp với các lực lượng vũ trang đã khám phá vụ án phản cách mạng, tấn công đồng loạt vào 40 trụ sở Quốc dân Đảng. Hơn 100 tên phản động đã bị bắt giữ, đập tan âm mưu đảo chính của thực dân

Pháp. Chiến công này không chỉ bảo vệ chính quyền mà còn khẳng định quyết tâm của lực lượng Công an trong việc duy trì trật tự và an ninh.

Hưởng ứng Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, lực lượng Công an đã cùng quân và dân cả nước đứng lên kháng chiến. Với tinh thần “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”, lực lượng Công an Hà Nội và các địa phương đã tham gia tích cực vào các hoạt động chiến đấu, vây hãm và tiêu diệt địch. Họ không chỉ bảo vệ an toàn cho các cơ quan chính quyền mà còn bảo vệ nhân dân, giúp tản cư những người dân ra khỏi những vùng có chiến sự.

Trong vùng địch tạm chiếm, lực lượng Công an đã xây dựng cơ sở hoạt động, nắm bắt tình hình và tổ chức nhiều trận đánh trong lòng địch. Một trong những chiến công lẫy lừng là cuộc tấn công của Tổ Địch báo A13 diễn ra vào ngày 27/9/1950. Tại vùng biển Sầm Sơn, Thanh Hóa, tổ này đã sử dụng một khối lượng lớn thuốc nổ để đánh đắm Thông báo hạn Amiôđanhvin, tiêu diệt hơn 200 sỹ quan và binh lính Pháp.

Ngày 21 tháng 2 năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh thành lập Việt Nam Công an vụ, đánh dấu bước khởi đầu cho sự phát triển của lực lượng. Các nghị định và chỉ thị sau đó liên tục ra đời nhằm củng cố tổ chức, giúp Công an có thể hoạt động hiệu quả hơn trong bối cảnh chiến tranh. Đến ngày 10/10/1950, Nghị định thành lập Ban Công an xã đã được ban hành, đánh dấu sự phát triển mạnh mẽ của lực lượng Công an từ cấp xã trở lên.

(Xem tiếp trang sau)





CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM:

Trong các chiến dịch lớn như chiến dịch Việt Bắc - Thu Đông năm 1947, chiến dịch Biên Giới năm 1950 và chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954, lực lượng Công an đã phối hợp chặt chẽ với quân đội. Họ đảm nhận nhiệm vụ bảo vệ bí mật quân sự, bảo đảm an toàn cho các cuộc hành quân và trú quân của bộ đội. Công an cũng đã phát động phong trào “Bảo mật, phòng gian” và “Ba không” trong nhân dân, góp phần bẻ gãy nhiều cuộc can quét của địch.

Trải qua 9 năm kháng chiến, lực lượng Công an nhân dân đã nêu cao tinh thần cảnh giác, thể hiện sự mưu trí và dũng cảm. Họ đã lập nên nhiều chiến công thầm lặng nhưng vô cùng oanh liệt, bảo vệ an toàn cho các khu căn cứ địa cách mạng và các cơ quan đầu não của Đảng, chính quyền. Nhiều cán bộ, chiến sĩ đã nêu cao khí phách kiên cường, không ngại hy sinh, tiêu biểu như Bùi Thị Cúc, Võ Thị Sáu, và Nguyễn Thị Lợi. Những đóng góp của họ đã góp phần quan trọng vào thắng lợi của cuộc kháng chiến, ghi dấu những trang lịch sử oanh liệt của dân tộc.

Công an nhân dân trong công cuộc thống nhất đất nước (1954 - 1975)

Giai đoạn từ năm 1954 đến 1975, lực lượng Công an nhân dân đã đóng góp quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa, đồng thời tham gia đấu tranh giải phóng miền Nam và thống nhất đất nước.

Hòa bình lập lại ở miền Bắc, đế quốc Mỹ và các thế lực tay sai đã ráo riết tuyển chọn và huấn luyện tình báo, gián điệp để cài cắm vào những địa bàn chiến lược. Họ đã tung ra hàng trăm toán gián điệp, biệt kích, kết hợp với tàn quân phản động trong nước nhằm gây rối, bạo loạn và lật đổ chính quyền. Những hành động này không chỉ gây ra

bất ổn về an ninh mà còn cản trở công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế miền Bắc, đe dọa đến sự tồn vong của chính quyền cách mạng.

Trước tình hình này, lực lượng Công an đã nhanh chóng tổ chức lại và chuyển hướng hành động. Họ tiến hành đấu tranh quyết liệt để dập tắt các vụ nhen nhóm phản động, bảo vệ an ninh trật tự. Từ tháng 11/1959 đến tháng 12/1959, Công an phối hợp với Quân đội nhân dân mở chiến dịch tại tỉnh Hà Giang, đập tan âm mưu cướp chính quyền của lực lượng phản động. Kết quả đã làm tan rã 1.112 tên phi, tiêu diệt và bắt sống 152 tên, thu giữ 335 khẩu súng. Những chiến công này không chỉ bảo vệ an ninh mà còn tạo niềm tin cho nhân dân vào sức mạnh của chính quyền cách mạng.

Trong giai đoạn từ năm 1961 đến năm 1970, lực lượng Công an tiếp tục đấu tranh triệt để chống lại các toán gián điệp, biệt kích của địch. Họ đã triệt phá 78 toán gián điệp, bắt giữ 463 tên và thu nhiều tấn vũ khí, chất nổ. Đồng thời, Công an đã bảo vệ an toàn cho các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các cơ sở kinh tế, văn hóa, xã hội. Những hoạt động này không chỉ góp phần giữ vững an ninh trật tự mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển kinh tế xã hội ở miền Bắc. Công tác đấu tranh của lực lượng Công an đã góp phần làm giảm thiểu thiệt hại do chiến tranh gây ra và giữ vững niềm tin của nhân dân vào chính quyền.

Khi đất nước đang trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, lực lượng Công an đã thể hiện tinh thần “tất cả vì miền Nam ruột thịt”. Họ không ngại khó khăn, gian khổ, vượt qua mưa bom, bão đạn để bảo vệ an toàn cho các kế hoạch chuyển quân, kho tàng và các cuộc hành quân của bộ đội vào miền Nam.

Hình ảnh các cán bộ, chiến sĩ Công an kiên trì bám đất, bám đường, bắn trả máy bay địch, bảo vệ vật tư và phương tiện vận tải đã trở thành biểu tượng cho tinh thần dũng cảm và quyết tâm của lực lượng này. Họ đã tuyển chọn, huấn luyện hàng vạn cán bộ, chiến sĩ cùng hàng trăm tấn vũ khí chi viện cho An ninh miền Nam, góp phần quan trọng trong việc bảo vệ Đảng và các khu căn cứ cách mạng.

Dưới sự lãnh đạo của Trung ương Cục và Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, lực lượng An ninh miền Nam đã phát động phong trào “Bảo mật phòng gian”. Họ phối hợp với các lực lượng vũ trang mở nhiều chiến dịch lớn, bảo vệ an toàn cho các cơ quan đầu não và các cuộc hành quân. Lực lượng điệp báo, tình báo đã tiến sâu vào hang ổ của địch, thu thập nhiều tin tức tình báo có giá trị, góp phần đánh bại các chiến lược của đế quốc Mỹ. Những thông tin này đã giúp cho cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 diễn ra thuận lợi, giải phóng miền Nam và thống nhất đất nước.

Công tác xây dựng lực lượng Công an trong thời kỳ này luôn được Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm. Bộ Chính trị và Ban chấp hành Trung ương Đảng đã ban hành nhiều nghị quyết quan trọng để củng cố, phát triển lực lượng Công an, bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng.

Tại miền Nam, từ năm 1961 đến 1962, Thường vụ Trung ương Cục đã thành lập Ban bảo vệ An ninh Trung ương Cục và các trung tâm huấn luyện nghiệp vụ. Năm 1970, Chính phủ Cách mạng lâm thời đã quyết định thành lập Nha An ninh, với hệ thống tổ chức rộng khắp. Những quyết định này đã giúp lực lượng Công an trở nên mạnh mẽ và có





khả năng thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia.

Cuộc kháng chiến, những thành tích và chiến công của lực lượng Công an đã ghi dấu trang sử vàng oanh liệt. Nhiều cán bộ, chiến sĩ đã được Nhà nước tặng thưởng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân và “Dũng sĩ diệt Mỹ”. Tiêu biểu có các đồng chí như Hồ Bá Thọ, Nguyễn Văn Đẹp, Nguyễn Thị Lý và Phạm Thành Lương.

Lịch sử luôn ghi nhớ những cống hiến và hy sinh của lực lượng Công an nhân dân trong cuộc kháng chiến chống Mỹ. Họ không chỉ là lực lượng bảo vệ an ninh mà còn là những chiến sĩ xung kích trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Những bài học từ tinh thần, ý chí và hành động của lực lượng này sẽ mãi mãi là nguồn động lực cho các thế hệ sau trong việc giữ gìn độc lập, tự do cho dân tộc.

Công an nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (từ 1975 tới nay)

Ngày 30/4/1975, chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng mang lại hòa bình và thống nhất cho đất nước. Trong bối cảnh này, nhiệm vụ khắc phục hậu quả chiến tranh được đặt ra, và lực lượng CAND đã tích cực tham gia xây dựng chính quyền cách mạng ở vùng mới giải phóng, quản lý, cải tạo các thành phần nguy hiểm, nguy hiểm, và truy quét tàn quân địch. Họ đã bắt giữ hàng ngàn tên, thu giữ hàng trăm súng, bóc gỡ mạng lưới gián điệp của Mỹ và tay sai, đồng thời đập tan âm mưu của các tổ chức phản động lưu vong.

Giai đoạn 1976-1977, lực lượng CAND đã khám phá tổ chức phản động “Mặt trận Quốc gia giải phóng Việt Nam”, bắt 1.395 tên, gồm nhiều thủ lĩnh tự phong. Từ 1981 đến 1984, đấu tranh với tổ chức phản động do Lê Quốc Túy và Mai Văn

Hạnh cầm đầu, bắt 146 tên và thu giữ 143 tấn vũ khí. Giữa năm 1997 và 2000, Công an đã triệt phá âm mưu khủng bố của tổ chức phản động ở Mỹ, bắt 37 tên và thu giữ nhiều tài liệu liên quan.

Trong thời kỳ đổi mới, CAND đã tham mưu cho Đảng và Nhà nước triển khai các nghị quyết về công tác an ninh. Họ đã thực hiện “Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia” và các chương trình phòng, chống tội phạm, góp phần xây dựng thể trận an ninh nhân dân vững mạnh. Lực lượng này đã phối hợp chặt chẽ trong việc bảo vệ các sự kiện chính trị, văn hóa trọng đại và mở nhiều đợt tấn công truy quét tội phạm, đặc biệt là tội phạm có tổ chức.

Năm 1996, lực lượng Công an đã triệt phá băng nhóm tội phạm do Dương Văn Khánh cầm đầu. Từ 2001 đến 2002, họ tiếp tục triệt phá tổ chức tội phạm do Trương Văn Cam cầm đầu, bắt giữ hàng trăm tên tội phạm nguy hiểm. Công an cũng đã điều tra nhiều vụ án ma túy lớn và xử lý các vụ tham nhũng nghiêm trọng, góp phần tạo lập môi trường chính trị xã hội ổn định.

Quá trình xây dựng lực lượng CAND được quan tâm từ Đảng và Nhà nước. Tại phiên họp Quốc hội khóa V từ 3/6 đến 6/6/1975, quyết định hợp nhất Bộ Công an và Bộ Nội vụ đã được thông qua. Ngày 12/6/1981, Hội đồng Chính phủ ban hành Nghị định quy định về nhiệm vụ của Bộ Nội vụ. Nhiều quy định về tổ chức bộ máy và quyền hạn của Bộ Công an đã được ban hành qua các năm.

Sau nhiều năm đổi mới, CAND đã phát triển mạnh mẽ, thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc và gắn kết an ninh với phát triển kinh tế, đối ngoại. Lực lượng này đã mở rộng hợp tác quốc tế, tham gia nhiều tổ chức và diễn đàn quốc tế,

đồng thời đổi mới phương thức đấu tranh với các loại tội phạm mới, giữ vững trật tự an toàn xã hội, đảm bảo cuộc sống bình yên cho nhân dân.

Truyền thống vẻ vang của lực lượng Công an nhân dân Việt Nam

Trải qua gần 80 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, lực lượng Công an nhân dân Việt Nam đã hình thành những truyền thống vẻ vang, bao gồm:

Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa và nhân dân. CAND luôn chiến đấu anh dũng, không ngại hy sinh vì độc lập, tự do, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, vì an ninh Tổ quốc.

Gắn bó chặt chẽ với nhân dân, CAND xuất phát từ nhân dân và phục vụ nhân dân, dựa vào dân để hoàn thành nhiệm vụ.

Tu dưỡng và rèn luyện phẩm chất với những đức tính như cần, kiệm, liêm, chính; có lối sống trong sạch, lành mạnh, trung thực và khách quan.

Phát huy tinh thần độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường; tận tụy với công việc và vượt qua mọi khó khăn, thử thách để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Đoàn kết, thống nhất, dân chủ, kỷ luật nghiêm minh; phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành và lực lượng khác.

Nêu cao tinh thần cảnh giác, bí mật, mưu trí, dũng cảm; chủ động tiến công kẻ địch và bọm tội phạm.

Liên tục học tập nâng cao trình độ chính trị, nghiệp vụ và năng lực công tác; tiếp thu và vận dụng hiệu quả thành tựu khoa học - kỹ thuật phục vụ công tác, chiến đấu.

Thể hiện tinh thần đoàn kết quốc tế, thủy chung, có nghĩa tình trong mọi hoạt động. ❖





CHIẾN SĨ CÔNG AN NHÂN DÂN:

Danh dự là trên hết

Ra đời trong bối cảnh đầy khói lửa của những ngày đầu cách mạng, lực lượng Công an Nhân dân đã trải qua gần 80 năm lịch sử với lời thề: “rèn kiếm sắc, giữ tâm trong”. Lực lượng này luôn đặt lợi ích của Tổ quốc và Nhân dân lên trên hết, thể hiện sự kiên cường và quyết tâm trong việc bảo vệ an ninh quốc gia. Họ đã vững vàng đối mặt với những hiểm nguy, vượt qua gian khổ hy sinh để bảo vệ sự bình yên của xã hội, xứng đáng với sự kỳ vọng của Đảng, Nhà nước và lòng tin yêu của nhân dân.

“DANH DỰ LÀ ĐIỀU THIÊNG LIÊNG, CAO QUÝ NHẤT!”

Danh dự là giá trị tinh thần và đạo đức tốt đẹp của mỗi chiến sĩ Công an nhân dân. Theo Từ điển Tiếng Việt, danh dự phản ánh sự coi trọng của xã hội đối với những phẩm chất cao quý của con người. Để có được danh dự, mỗi cá nhân phải trải qua một quá trình rèn luyện, tu dưỡng và tích lũy, giống như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong. Danh dự được xây dựng từ những hành động cụ thể, từ sự chính trực trong công việc đến lòng

trung thành với lý tưởng.

Người có danh dự sẽ luôn được yêu mến và kính trọng. Trong khi vật chất có thể phục hồi, việc mất danh dự lại đồng nghĩa với việc mất đi lòng tin và sự kính trọng từ người khác. Vì vậy, mỗi hành động của người chiến sĩ Công an nhân dân đều cần được cân nhắc kỹ lưỡng để không làm ảnh hưởng đến danh dự của bản thân và cộng đồng. Họ là những người giữ gìn trật tự, bảo vệ nhân dân, và mỗi quyết định của họ đều tác động đến hình ảnh và uy tín của lực lượng.

Lịch sử đã ghi dấu những tấm gương vĩ đại, từ Thái phó Tô Hiến Thành đến Bảo Nghĩa Vương Trần Bình Trọng, những người đã đặt danh dự lên trên tất cả. Thái phó Tô Hiến Thành, khi bị cám dỗ bằng vàng bạc châu báu, đã khảng khái từ chối hối lộ, khảng định rằng “làm việc bất nghĩa mà được giàu sang, đầu xứng làm kẻ tội trung.” Bảo Nghĩa Vương Trần

Bình Trọng, trong trận chiến chống quân Nguyên đã từ chối lời dụ của kẻ thù: “Ta thà làm ma nước Nam, chứ không thèm làm vương đất Bắc.” Những tấm gương đó không chỉ là biểu tượng của lòng trung thành mà còn là bài học quý giá cho thế hệ hôm nay.

Ngày nay, lực lượng Công an nhân dân tiếp tục khẳng định vai trò của mình trong việc gìn giữ an ninh trật tự, phát huy truyền thống vẻ vang của cha ông. Họ không chỉ là những người chiến sĩ mà còn là những người đồng hành tin cậy của nhân dân. Danh dự của người chiến sĩ Công an nhân dân không chỉ nằm ở những chiến công mà còn ở những giá trị đạo đức trong sự tôn trọng và yêu thương mà họ nhận được từ cộng đồng.

Với những nỗ lực không ngừng trong việc xây dựng hình ảnh một lực lượng Công an Nhân dân trong sạch, vững



manh, mỗi chiến sĩ đều ý thức sâu sắc rằng danh dự không chỉ là động lực thúc đẩy sự cống hiến mà còn là ánh sáng dẫn đường trong mọi quyết định và hành động. Họ chính là những người giữ gìn danh dự cho bản thân, cho lực lượng và cho cả dân tộc, góp phần tạo dựng một xã hội an bình và thịnh vượng.

Là lực lượng vũ trang trọng yếu, Công an nhân dân được xem là “bảo kiếm sắc và “lá chắn thép” của Đảng, Nhà nước và nhân dân. Danh dự của người chiến sĩ Công an không chỉ là phẩm chất cao đẹp mà còn mang giá trị thiêng liêng, gắn liền với sứ mệnh bảo vệ Tổ quốc và nhân dân.

Điểm đặc trưng của danh dự người chiến sĩ Công an là hiện diện trên cả hai mặt trận: Một mặt đấu tranh chống lại các thế lực chống đối chế độ, bảo vệ quyền lợi chính đáng của nhân dân; mặt khác là chống lại những “viên đạn bọc đường.” Mặc dù mặt trận thứ hai có vẻ vô hình, nhưng không ít chiến sĩ đã phải đối mặt với sự dụ dỗ, lôi kéo từ các phần tử xấu, các lợi ích nhóm, cùng sự cám dỗ của vật chất và quyền lực. Những thử thách này đòi hỏi một tinh thần kiên quyết và một ý chí sắt đá.

Môi trường công tác và chiến đấu của lực lượng Công an nhân dân luôn đầy

rầy phức tạp và cám dỗ. Tuy nhiên, lực lượng này luôn nêu cao bản lĩnh cách mạng, thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức. Họ thực hiện các đức tính cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, khẳng định rằng “giàu sang không quyến rũ, nghèo khó không chuyển lay, uy vũ không khuất phục”.

Những chiến sĩ Công an nhân dân không ngừng đấu tranh quyết liệt với thói hư, tật xấu, với các hành vi làm ăn phi pháp, tham nhũng, và những kẻ thoái hóa, biến chất. Tất cả các hành vi tiêu cực, những nhiễu loạn liên quan đến lực lượng Công an nhân dân trong thời gian qua đều đã được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Nhìn lại chặng đường gần 80 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, lực lượng Công an nhân dân luôn kiên định giữ vững ý chí cách mạng, tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc và nhân dân. Dù phải đối mặt với những kẻ thù mưu mô, xảo quyệt, hay trong những điều kiện chiến đấu gian khổ nhất, các chiến sĩ Công an nhân dân

vẫn kiên cường vượt qua và giữ vững danh dự, khí tiết của mình.

Quan điểm của lực lượng CAND là không bao che, không dung túng trước mọi sai phạm, cho thấy họ luôn coi trọng danh dự và cam kết làm trong sạch đội ngũ.

Trong trang sử vàng của lực lượng Công an nhân dân, đã có hơn 14.800 liệt sĩ, gần 6.000 thương binh, bệnh binh, và hàng ngàn tấm gương chiến sĩ dũng cảm. Họ bất chấp hiểm nguy, sẵn sàng hiến dâng cuộc sống cho sự nghiệp giải phóng dân tộc và bảo vệ an ninh Tổ quốc. Rất nhiều cán bộ, chiến sĩ Công an liêm khiết đã nói không với hối lộ, tận tụy trong công việc, hết lòng phục vụ Nhân dân. Chính sự cống hiến đó đã được nhân dân tôn vinh, Đảng và Nhà nước ghi nhận.

Những thành tựu và sự hy sinh của lực lượng Công an Nhân dân không chỉ khẳng định vai trò quan trọng của họ trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, mà còn nhấn mạnh giá trị danh dự mà mỗi chiến sĩ luôn gìn giữ. Họ là biểu tượng của lòng trung thành và trách nhiệm, là niềm tự hào của dân tộc, xứng đáng với sự tin yêu của nhân dân. ♦





Lực lượng vũ trang Công an nhân dân là vai trò quan trọng trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia

Công an nhân dân là lực lượng vũ trang quan trọng, luôn trung thành với Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Trong suốt 79 năm hình thành và phát triển, lực lượng này không ngừng khẳng định phẩm chất anh hùng và bản lĩnh kiên cường, phục vụ Nhân dân với tinh thần tận tụy. Với nhiều chiến công xuất sắc, Công an nhân dân (CAND) giữ vai trò nòng cốt trong việc bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

VAI TRÒ QUAN TRỌNG TRONG SỰ BẢO VỆ VÀ XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC

Lực lượng CAND đã ghi dấu ấn trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, cũng như trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước. Trải qua 79 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, lực lượng này không ngừng phát huy truyền thống anh hùng, khẳng định vai trò nòng cốt trong việc bảo đảm an

ninh quốc gia và trật tự xã hội.

Ra đời trong những ngày đầu của Cách mạng Tháng Tám, CAND đã trở thành lực lượng vũ trang trung thành với Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Trong các cuộc kháng chiến, hàng chục nghìn cán bộ, chiến sĩ đã hy sinh vì nền độc lập của Tổ quốc. Ngay trong thời bình, từ năm 1975 đến nay, lực lượng này đã có hơn 1.000 cán bộ, chiến sĩ hy sinh và hàng ngàn đồng chí bị thương trong khi thực hiện nhiệm vụ.

Trong những năm gần đây, CAND đã chủ động tham mưu cho Đảng và Nhà nước về nhiều vấn đề chiến lược trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa và an ninh. Lực lượng này tích cực phòng ngừa và đối phó với các thách thức, bảo vệ an ninh cho các hoạt động của lãnh đạo Đảng và Nhà nước, đồng thời xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đạt nhiều kết quả quan trọng.

Bên cạnh nhiệm vụ bảo đảm an ninh trật tự, CAND còn chú trọng công tác an sinh xã hội với mục tiêu “không để ai bị bỏ lại phía sau”. Lực lượng này đã gương mẫu trong việc thực hiện các nhiệm vụ đổi mới, cải cách hành chính và chuyển đổi số quốc gia, góp phần thực hiện các mục tiêu chiến lược theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Những thành tích xuất sắc của lực lượng CAND không chỉ góp phần xây dựng một xã hội trật tự, kỷ cương mà còn bảo vệ cuộc sống bình yên, hạnh phúc của Nhân dân, đồng thời nâng cao uy tín và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

LỢI ÍCH NHÂN DÂN LÀ TRÊN HẾT

Mọi hoạt động của lực lượng Công an nhân dân đều được xây dựng trên nền tảng lợi ích chính đáng của Nhân dân, với nguyên tắc “Nhân dân là trung tâm”. Trong bất kỳ điều kiện hay hoàn

cảnh nào, CAND luôn giữ vững sự đoàn kết và gắn bó mật thiết với Nhân dân, coi đây là nguồn sức mạnh để rèn luyện và chiến đấu, từ đó hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc giữ gìn trật tự, an ninh, không chỉ là trách nhiệm của lực lượng Công an mà còn là của toàn thể Nhân dân. Ông đã chỉ ra rằng thành công trong việc bảo vệ an ninh trật tự phụ thuộc rất lớn vào sự tham gia và hỗ trợ của quần chúng. Thực tiễn đã chứng minh, sự chung tay của Nhân dân là yếu tố quyết định cho thắng lợi trong cuộc đấu tranh bảo vệ an ninh quốc gia.

Nhận thức rõ vai trò to lớn của Nhân dân, Đảng và Nhà nước ta, cùng với lực lượng CAND, luôn đặc biệt coi trọng việc xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Đây không chỉ là một phong trào cách mạng mà còn là biện pháp cơ bản trong công tác phòng, chống tội phạm, tạo nền tảng vững chắc cho sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự xã hội. Phong trào này cũng là cơ hội để Nhân dân thực hiện quyền làm chủ trong lĩnh vực an ninh trật tự.

Để phát huy vai trò to lớn của Nhân dân, ngày 19 tháng 8 hàng năm đã được chọn làm Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, theo Quyết định số 521/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, phong

trào này đã thu hút sự tham gia tích cực của các cấp ủy, chính quyền, tổ chức đoàn thể và đông đảo quần chúng Nhân dân.

Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc không ngừng phát triển, với nội dung và hình thức ngày càng đổi mới, sáng tạo, kết hợp giữa các phương pháp truyền thống và hiện đại, bao gồm cả ứng dụng công nghệ thông tin. Qua đó, phong trào đã góp phần xây dựng và củng cố thể trận lòng dân, bồi đắp niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ, đồng thời huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân tham gia bảo đảm an ninh trật tự.

Nhân dân đã thể hiện rõ vai trò làm chủ, trở thành “tai mắt” và là chỗ dựa tin cậy cho lực lượng Công an trong cuộc đấu tranh chống lại các âm mưu, hoạt động phá hoại của thế lực thù địch và tội phạm. Sự tham gia tích cực này không chỉ bảo vệ an ninh quốc gia mà còn góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tạo dựng một môi trường sống bình yên, hạnh phúc cho toàn thể Nhân dân.

Để tiếp tục phát huy vai trò của Nhân dân trong sự nghiệp đảm bảo an ninh trật tự (ANTT), Đảng ủy Công an Trung ương và Bộ Công an luôn quán triệt phương châm “Việc gì lợi cho dân ta

phải hết sức làm, việc gì hại đến dân ta phải hết sức tránh”. Mọi hoạt động của lực lượng CAND đều đặt lợi ích chính đáng của Nhân dân lên trên hết, từ đó triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ ANTO.

Lực lượng CAND tập trung làm tốt công tác tham mưu với Đảng và Nhà nước để phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân. Việc xây dựng thể trận an ninh nhân dân vững chắc là hết sức cần thiết, tạo ra thế chủ động trong công tác bảo vệ ANTT. Quán triệt và thực hiện nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng cùng với chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận là điều kiện tiên quyết để tăng cường sự gắn bó giữa lực lượng Công an với Nhân dân.

Một trong những giải pháp là vận động Nhân dân tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Đẩy mạnh tuyên truyền và phổ biến pháp luật để người dân hiểu rõ nhiệm vụ bảo vệ ANTT, từ đó nâng cao tinh thần cảnh giác và tham gia cùng lực lượng Công an trong việc phòng ngừa và đấu tranh với các hoạt động chống phá của thế lực thù địch và các loại tội phạm.

Lực lượng CAND cần chủ động phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, bảo vệ cuộc sống bình yên, hạnh phúc của Nhân dân. Để làm được điều này, việc duy trì và giữ vững mối liên hệ mật thiết với Nhân dân là rất quan trọng. Tổ chức thường xuyên các diễn đàn “Công an lắng nghe ý kiến Nhân dân” sẽ giúp Nhân dân có cơ hội góp ý, phê bình và xây dựng lực lượng CAND.

Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác phong trào thật sự gần dân, hiểu dân vì dân phục vụ là yếu tố thiết yếu. Đồng thời, gắn với việc xây dựng lực lượng CAND trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ và hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Thông qua những giải pháp đồng bộ này, lực lượng Công an nhân dân sẽ không chỉ củng cố niềm tin của Nhân dân mà còn nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an ninh trật tự, góp phần xây dựng một xã hội hòa bình, ổn định và phát triển bền vững.

(Xem tiếp trang sau)





Tăng cường an ninh để thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững

Thời gian qua, lực lượng Công an nhân dân đã ghi dấu ấn với nhiều thành công trong công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng và tiêu cực. Những nỗ lực này không chỉ góp phần làm trong sạch bộ máy mà còn giữ vững kỷ cương, phép nước. Qua đó, niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước được củng cố, đồng thời khắc phục nhiều sơ hở trong quản lý kinh tế và xã hội.

Trong bối cảnh nền kinh tế đối mặt với nhiều thách thức từ yếu tố bên ngoài và những hạn chế nội tại, Bộ Công an sẽ tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp theo chỉ đạo của Chính phủ. Mục tiêu chính là hỗ trợ doanh nghiệp và phục hồi sản xuất kinh doanh, nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững cho đất nước. Quan điểm xuyên suốt trong chiến lược này là “An ninh để phát triển, phát triển để đảm bảo an ninh”.

Bộ sẽ chủ động nắm bắt tình hình, đánh giá và dự báo những yếu tố tác động đến quá trình phát triển kinh tế, từ đó đề xuất các giải pháp kịp thời. Đồng thời nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho họ trong hoạt động kinh doanh.

Bộ Công an tiếp tục thể hiện vai trò gương mẫu và quyết tâm trong công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng và tiêu cực, thực hiện nghiêm túc theo chỉ đạo của Chính phủ. Với phương châm “không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai”, lực lượng Công an Nhân dân khẳng định cam kết mạnh mẽ trong việc giữ

gìn kỷ cương và minh bạch.

Người dân và doanh nghiệp không chỉ là đối tượng được bảo vệ mà còn là những thành viên tích cực tham gia vào sự nghiệp đảm bảo an ninh trật tự. Chính vì vậy, việc nâng cao tinh thần thượng tôn pháp luật từ phía mọi tổ chức và cá nhân là vô cùng quan trọng. Sự đóng góp của họ sẽ tạo ra sức mạnh tổng hợp, chung tay cùng lực lượng Công an Nhân dân xây dựng một môi trường sản xuất, kinh doanh lành mạnh, an toàn và phát triển bền vững.

Xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh

Bộ Công an đang nỗ lực không ngừng để xây dựng một lực lượng Công an Nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ và hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Sau 6 năm triển khai mô hình tổ chức theo Nghị quyết 22-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị định 01/2018/NĐ-CP của Chính phủ, các kết quả bước đầu đã cho thấy sự chuyển mình mạnh mẽ của lực lượng này.

Sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn đã giảm bớt các tầng nấc trung gian, từ đó nâng cao hiệu quả lãnh đạo và chỉ đạo công tác. Điều này không chỉ tạo điều kiện phân định rõ chức năng, nhiệm vụ mà còn trao quyền hạn thực chất cho các cấp Công an. Sự đổi mới này cũng đã góp phần kiện toàn đội ngũ lãnh đạo, gắn với việc bố trí lực lượng theo hướng tăng cường cho cơ sở và lực lượng trực tiếp chiến đấu.

Để tiếp tục xây dựng lực lượng Công an Nhân dân theo hướng “Bộ tinh, tỉnh mạnh, huyện toàn diện, xã bám cơ sở”,

Bộ Công an sẽ tham mưu Bộ Chính trị và Ban Bí thư triển khai các giải pháp huy động sức mạnh của toàn hệ thống chính trị. Điều này bao gồm việc hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật để bảo đảm cơ sở pháp lý cho công tác bảo đảm an ninh trật tự.

Bên cạnh đó, Bộ sẽ tập trung kiện toàn tổ chức bên trong, đảm bảo hoạt động hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Việc hiện đại hóa cơ sở vật chất và trang thiết bị kỹ thuật cũng sẽ được ưu tiên, cùng với việc tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác. Đặc biệt, Bộ sẽ chú trọng đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ, chiến sĩ, nhằm đáp ứng tốt nhất các nhiệm vụ trong tình hình mới.

Biểu tượng sức mạnh bảo vệ an ninh và bình yên xã hội

Lực lượng Công an Nhân dân luôn giữ vai trò then chốt trong việc bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự xã hội. Họ không chỉ thực hiện nhiệm vụ chống tội phạm mà còn đảm bảo sự bình yên cho mỗi người dân. Qua những cải cách mạnh mẽ, Công an Nhân dân đã và đang nâng cao hiệu quả công tác, ứng dụng công nghệ hiện đại vào các hoạt động nghiệp vụ, từ đó tăng cường khả năng phát hiện và xử lý kịp thời những vấn đề an ninh.

Sự gắn bó chặt chẽ giữa lực lượng Công an và cộng đồng đã tạo ra một mạng lưới bảo vệ an ninh bền vững. Nhân dân ngày càng tin tưởng vào khả năng và sự tận tụy của lực lượng này, từ đó tạo động lực để Công an Nhân dân tiếp tục phấn đấu, hoàn thiện hơn nữa trong hành trình giữ gìn an ninh và phát triển xã hội. ❖



Hệ thống cấp bậc hàm và phù hiệu của lực lượng Công an nhân dân

Theo Điều 3 của Luật Công an nhân dân năm 2018, Công an nhân dân được xác định là lực lượng vũ trang nhân dân, giữ vai trò nòng cốt trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, đảm bảo trật tự và an toàn xã hội. Lực lượng này có nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến an ninh quốc gia, trật tự và an toàn xã hội.

Công an nhân dân không chỉ tham mưu cho Đảng và Nhà nước trong việc bảo vệ an ninh quốc gia mà còn thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực này. Lực lượng Công an nhân dân chịu trách nhiệm đấu tranh, ngăn chặn âm mưu và hoạt động của các thế lực thù địch, cũng như các loại tội phạm có tổ chức, nhằm bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự xã hội.

Theo khoản 1 Điều 15 của Luật Công an nhân dân 2018, các chức năng và nhiệm vụ này thể hiện vai trò quan trọng của Công an nhân dân trong việc xây dựng và bảo vệ một xã hội an toàn, ổn định.

Hệ thống cấp bậc trong Công an nhân dân

Hệ thống cấp bậc hàm sĩ quan, hạ sĩ quan và chiến sĩ Công an nhân dân được phân chia như sau:

Sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ có 4 bậc sĩ quan cấp tướng: Đại tướng; Thượng tướng; Trung tướng; Thiếu tướng. Sĩ quan cấp tá có 4 bậc: Đại tá; Thượng tá; Trung tá; Thiếu tá. Đối với sĩ quan cấp úy, có 4 bậc: Đại úy; Thượng úy; Trung úy; Thiếu úy. Cuối cùng, hạ sĩ quan có 3 bậc: Thượng sĩ; Trung sĩ; Hạ sĩ.

Sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật cũng được phân chia thành các bậc. Sĩ quan cấp tá có 3 bậc: Thượng tá; Trung tá; Thiếu tá. Sĩ quan cấp úy có 4 bậc: Đại úy; Thượng úy; Trung úy; Thiếu úy. Hạ sĩ quan trong lĩnh vực này có 3 bậc: Thượng sĩ; Trung sĩ; Hạ sĩ.

Hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ gồm 3 bậc hạ sĩ quan nghĩa vụ: Thượng sĩ; Trung sĩ; Hạ sĩ. Chiến sĩ nghĩa vụ có 2 bậc: Binh nhất; Binh nhì.

Hệ thống cấp bậc này không chỉ thể hiện thứ bậc trong lực lượng mà còn góp phần đảm bảo tổ chức và kỷ luật trong công tác bảo vệ an ninh trật tự.

Điều kiện xét phong cấp bậc hàm trong Công an nhân dân

Căn cứ vào khoản 1 Điều 22 Luật Công an nhân dân năm 2018, đối tượng xét phong cấp bậc hàm bao gồm:

- Sinh viên, học sinh hưởng sinh hoạt phí tại trường Công an nhân dân. Khi tốt nghiệp được phong cấp bậc hàm như sau: Đại học được phong Thiếu úy; Trung cấp được phong Trung sĩ; sinh viên, học sinh tốt nghiệp xuất sắc được

phong cấp bậc hàm cao hơn 01 bậc.

- Cán bộ, công chức, viên chức hoặc người tốt nghiệp cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được tuyển chọn vào Công an nhân dân sẽ được phong cấp bậc hàm dựa trên trình độ đào tạo, quá trình công tác, nhiệm vụ được giao và bậc lương xếp.

- Chiến sĩ nghĩa vụ được phong cấp bậc hàm khởi điểm là Binh nhì.

Điều kiện xét thăng cấp bậc hàm

Theo khoản 2 Điều 22 Luật Công an nhân dân năm 2018, sĩ quan, hạ sĩ quan và chiến sĩ Công an nhân dân được thăng cấp bậc hàm khi có đủ các điều kiện: Hoàn thành nhiệm vụ, đáp ứng đủ tiêu chuẩn về chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và sức khỏe; Cấp bậc hàm hiện tại thấp hơn cấp bậc hàm cao nhất quy định đối với chức vụ, chức danh đang đảm nhiệm; Đủ thời hạn xét thăng cấp bậc hàm theo quy định.

Thời hạn xét thăng cấp bậc hàm được quy định đối với hạ sĩ quan, sĩ quan nghiệp vụ: *(Xem tiếp trang sau)*





- Hạ sĩ lên Trung sĩ: 01 năm;
- Trung sĩ lên Thượng sĩ: 01 năm;
- Thượng sĩ lên Thiếu úy: 02 năm;
- Thiếu úy lên Trung úy: 02 năm;
- Trung úy lên Thượng úy: 03 năm;
- Thượng úy lên Đại úy: 03 năm;
- Đại úy lên Thiếu tá: 04 năm;
- Thiếu tá lên Trung tá: 04 năm;
- Trung tá lên Thượng tá: 04 năm;
- Thượng tá lên Đại tá: 04 năm;
- Đại tá lên Thiếu tướng: 04 năm;
- Thời hạn thăng mỗi cấp bậc hàm cấp tướng tối thiểu là 4 năm.

Bộ trưởng Bộ Công an quy định thời hạn xét nâng lương và thăng cấp hàm cho sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật tương ứng với mức lương trong bảng lương do Chính phủ quy định.

Thời gian học tập tại trường được tính vào thời hạn xét thăng cấp bậc hàm. Đối với sĩ quan, hạ sĩ quan và chiến sĩ bị giáng cấp bậc hàm, sau 01 năm kể từ ngày bị giáng, nếu có tiến bộ thì được xét thăng cấp bậc hàm. Ngoài ra, sĩ quan được xét thăng cấp bậc hàm từ Đại tá lên Thiếu tướng phải còn đủ ít nhất 03 năm công tác; nếu không còn đủ 03 năm khi có yêu cầu, sẽ do Chủ tịch nước quyết định.

Trường hợp được thăng cấp bậc hàm trước thời hạn và thăng cấp bậc hàm vượt bậc

Tại Điều 23 Luật Công an nhân dân 2018 quy định sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân có thể thăng cấp bậc hàm trước thời hạn trong các trường hợp: Đạt thành tích

đặc biệt xuất sắc trong bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; Có đóng góp xuất sắc trong việc xây dựng Công an nhân dân và nghiên cứu khoa học; Thành tích nổi bật trong công tác, học tập, vượt qua yêu cầu và tiêu chuẩn để thăng cấp bậc hàm.

Thăng cấp bậc hàm vượt bậc cho sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân trong các trường hợp: Đạt thành tích đặc biệt xuất sắc như đã nêu phía trên; Cấp bậc hàm hiện tại thấp hơn cấp bậc hàm cao nhất đối với chức vụ, chức danh sĩ quan đang đảm nhiệm từ 02 bậc trở lên.

Tuy nhiên, việc thăng cấp bậc hàm vượt bậc không được quá cấp bậc hàm cao nhất quy định đối với chức vụ, chức danh sĩ quan đang đảm nhiệm.

Quyết định về việc thăng cấp bậc hàm trước thời hạn và thăng cấp bậc hàm vượt bậc đối với cấp bậc hàm cấp tướng do Chủ tịch nước quyết định. Việc thăng cấp bậc hàm trước thời hạn và thăng cấp bậc hàm vượt bậc từ Đại tá trở xuống do Bộ trưởng Bộ Công an quyết định.

Quy định về phù hiệu của lực lượng Công an nhân dân

Cấp hiệu của sĩ quan Công an nhân dân được quy định như sau:

Nền cấp hiệu được sử dụng vải màu đỏ. Với Cấp tướng: Hai cạnh đầu nhỏ và hai cạnh dọc có viền màu vàng.

Giữa nền cấp hiệu có hoa văn nổi hình cành tùng chạy dọc. Với Cấp tá, cấp úy: Hai cạnh đầu nhỏ và hai cạnh dọc có viền lé màu xanh. Giữa nền cấp hiệu có vạch rộng 6 mm chạy dọc; cấp tá có hai vạch, cấp úy có một vạch. Vạch của sĩ quan nghiệp vụ màu vàng, còn sĩ quan chuyên môn kỹ thuật màu xanh thẫm.

Cúc cấp hiệu là hình tròn; cấp tướng màu vàng với hình Quốc huy nổi; cấp tá màu vàng, cấp úy màu vàng với hình nổi ngôi sao 5 cánh ở giữa hai bông lúa. Dưới hai bông lúa có hình nửa bánh xe, và giữa hình nửa bánh xe có chữ lồng "CA".

Sao 5 cánh ở phù hiệu Cấp tướng màu vàng, có vân nổi, đường kính 23 mm; Cấp tá màu vàng, có vân nổi, đường kính 21,5 mm; Cấp úy màu vàng, đường kính 21,5 mm.

Số Lượng và Cách Bố Trí ở phù hiệu Thiếu úy, Thiếu tá, Thiếu tướng: 1 sao; Trung úy, Trung tá, Trung tướng: 2 sao; Thượng úy, Thượng tá, Thượng tướng: 3 sao; Đại úy, Đại tá, Đại tướng: 4 sao.

Cách xếp sao: Cấp tướng xếp dọc từ cuối cấp hiệu; Thiếu úy, Thiếu tá: Một sao xếp giữa; Trung úy, Trung tá: Hai sao xếp ngang; Thượng úy, Thượng tá: Hai sao xếp ngang, một sao xếp dọc; Đại úy, Đại tá: Hai sao xếp ngang, hai sao xếp dọc.

Cấp hiệu của hạ sĩ quan Công an nhân dân được quy định như sau:

Nền và Cúc Cấp Hiệu: Nền cấp hiệu và cúc cấp hiệu của hạ sĩ quan, chiến sĩ tương tự như nền và cúc cấp hiệu của sĩ quan cấp úy.

Vạch Cấp Hiệu: Vạch bằng vải, rộng 6 mm, được gắn ở cuối nền cấp hiệu. Đối với hạ sĩ quan nghiệp vụ và hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn, vạch có màu vàng. Trong khi đó, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật có vạch màu xanh thẫm. Cuối nền cấp hiệu của hạ sĩ quan có vạch ngang (|), còn chiến sĩ có vạch (<).

Thứ Bậc Cấp Hiệu được phân chia như sau: Hạ sĩ: 1 vạch (|); Trung sĩ: 2 vạch (||); Thượng sĩ: 3 vạch (|||); Binh nhì: 1 vạch (<); Binh nhất: 2 vạch (<<)

Đối với học viên, cấp hiệu có nền và cúc cấp hiệu như nền và cúc cấp hiệu của sĩ quan cấp úy. Cấp hiệu của học viên trung học, sơ học, hai cạnh đầu nhỏ và hai cạnh dọc nền cấp hiệu không có viền lé màu xanh. ❖



CỜ TRUYỀN THỐNG
LỰC LƯỢNG CAND VIỆT NAM



CÔNG AN HIỆU

CẤP HIỆU CỦA SĨ QUAN NGHIỆP VỤ

CẤP TƯỚNG



ĐẠI TƯỚNG



THƯỢNG TƯỚNG



TRUNG TƯỚNG



THIẾU TƯỚNG

CẤP TÁ



ĐẠI TÁ



THƯỢNG TÁ



TRUNG TÁ



THIẾU TÁ

CẤP ÚY



ĐẠI ÚY



THƯỢNG ÚY



TRUNG ÚY



THIẾU ÚY

CHÍNH SÁCH MỚI
VỀ MỨC PHỤ CẤP CÔNG VỤ TRONG CÔNG
AN NHÂN DÂN TỪ 1/7/2024:

Khuyến khích lực lượng động viên toàn ngành

Nghị định 73/2024/NĐ-CP Hiện nay, mức lương cơ sở đã được nâng lên 2,34 triệu đồng/tháng. Sự điều chỉnh này không chỉ ảnh hưởng đến đời sống của cán bộ, công chức mà còn có tác động trực tiếp đến các khoản phụ cấp khác, trong đó có mức phụ cấp công vụ dành cho lực lượng Công an nhân dân.



Đối tượng hưởng trợ cấp công vụ trong Công an nhân dân

Tại khoản 1 Điều 2 Thông tư 24/2012/TT-BCA, chế độ phụ cấp công vụ áp dụng cho nhiều đối tượng trong lực lượng Công an nhân dân. Những người được hưởng phụ cấp này bao gồm:

- Sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ: Đây là những người có nhiệm vụ thực hiện

các hoạt động nghiệp vụ bảo đảm an ninh trật tự, giữ gìn trật tự xã hội. Họ thường phải đối mặt với nhiều tình huống nguy hiểm và yêu cầu chuyên môn cao.

- Sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật: có vai trò quan trọng trong việc ứng dụng công nghệ, quản lý trang thiết bị và thực hiện các nhiệm vụ kỹ thuật trong ngành Công an.

- Hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn: Đây là lực lượng chủ yếu thực hiện công tác đảm bảo an ninh, trật tự tại các địa phương. Họ thường xuyên tham gia các hoạt động tuần tra, kiểm soát và xử lý các tình huống khẩn cấp.

- Công nhân, nhân viên Công an: Những người này nằm trong đội ngũ hỗ trợ, phục vụ cho các hoạt động của lực lượng Công an, đảm bảo rằng các công việc hành chính và hậu cần được suôn sẻ.

- Lao động hợp đồng: Những người làm việc theo hợp đồng trong ngành Công an, hưởng lương theo các bảng lương quy định trong Nghị định 204/2004/NĐ-CP, cũng nằm trong diện được hưởng phụ cấp công vụ, trong phạm vi định mức của Bộ.

Nguyên tắc và cách tính hưởng phụ cấp công vụ trong Công an nhân dân

Quy định tại Điều 4 Thông tư 24/2012/TT-BCA, nguyên tắc và cách tính hưởng phụ cấp công vụ trong Công an nhân dân được xác định như sau:

- Thời điểm chi trả: Phụ cấp công vụ sẽ được chi trả cùng với lương hàng tháng. Tuy nhiên, khoản phụ cấp này không được tính để đóng và hưởng các



chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

- Chuyển đổi đối tượng: Đối với những người đã được hưởng phụ cấp công vụ, nếu chuyển sang trạng thái không còn đủ điều kiện nhận phụ cấp này, họ sẽ ngừng nhận từ tháng tiếp theo. Ngược lại, nếu có sự chuyển đổi trở lại thì phụ cấp công vụ sẽ được khôi phục kể từ tháng chuyển đổi.

- Hưởng đồng thời các loại phụ cấp: Những đối tượng được hưởng các phụ cấp ưu đãi nghề, phụ cấp trách nhiệm nghề (như thanh tra viên, chuyên trách công tác kiểm tra Đảng, biểu diễn nghệ thuật...) hoặc các phụ cấp đặc thù trong Công an nhân dân, nếu cũng thuộc diện được hưởng phụ cấp công vụ, sẽ nhận đầy đủ chế độ phụ cấp công vụ theo quy định.

- Không được hưởng trong một số trường hợp: Đối tượng hưởng phụ cấp công vụ sẽ không được tính phụ cấp này trong các khoảng thời gian sau:

- Thời gian đi công tác, làm việc hay học tập ở nước ngoài, trong đó chỉ được hưởng 40% tiền lương theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị định 204/2004/NĐ-CP.

- Thời gian nghỉ việc riêng liên tục từ 1 tháng trở lên.

- Thời gian nghỉ việc hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

- Thời gian nghỉ công tác chờ hưởng chế độ hưu trí.

- Thời gian tham dự khóa huấn luyện chiến sĩ mới của hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn trong Công an nhân dân.

- Thời gian bị đình chỉ công tác hoặc bị tạm giữ, tạm giam.

Các quy định này nhằm đảm bảo tính công bằng và minh bạch trong việc chi trả phụ cấp, đồng thời khuyến khích các cá nhân trong lực lượng Công an nhân dân hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Mức phụ cấp công vụ áp dụng từ 1/7/2024

Theo quy định tại Điều 3 Thông tư 24/2012/TT-BCA, mức phụ cấp công vụ dành cho các đối tượng trong Công an nhân dân được xác định dựa trên 25% mức lương cấp bậc hàm hoặc mức lương ngạch bậc. Mức phụ cấp này đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ

trợ thu nhập cho các cán bộ, chiến sĩ, đảm bảo họ có đủ động lực để hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự.

Mức phụ cấp cụ thể được áp dụng từ ngày 1/7/2024, với mức lương cơ sở được quy định là 2.340.000 đồng/tháng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP. Theo đó, công thức tính mức tiền phụ cấp công vụ trong Công an nhân dân được hưởng hàng tháng như sau:



Mức tiền phụ cấp công vụ được hưởng hàng tháng (bằng)
=
Hệ số lương cấp bậc hàm, ngạch bậc hoặc hệ số phụ cấp cấp bậc hàm (cộng)
+
Phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) hiện hưởng
X
Mức lương tối thiểu chung
X
25%

Khi tính mức tiền phụ cấp công vụ của mỗi người, nếu có số lẻ từ 50 đồng trở lên thì làm tròn thành 100 đồng, nếu dưới 50 đồng thì bỏ.

BỘ CÔNG AN ĐỀ XUẤT NHIỀU QUY ĐỊNH MỚI VỀ TUYỂN SINH TRONG CÔNG AN NHÂN DÂN:

Nâng cao tính minh bạch



● Chính sách pháp luật với Công An nhân dân

Sau 5 năm thực hiện, Thông tư số 50/2021/TT-BCA ngày 11/5/2021 của Bộ Công an quy định về tuyển sinh trong Công an nhân dân (CAND) đang được đề xuất sửa đổi, bổ sung nhằm khắc phục những bất cập, nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm trong công tác tuyển chọn nguồn nhân lực cho lực lượng.

Theo Bộ Công an, Thông tư 50 ra đời đã tạo hành lang pháp lý quan trọng cho hoạt động tuyển sinh CAND. Tuy nhiên, thực tiễn áp dụng bộc lộ một số điểm chưa đồng bộ với các quy định mới của Nhà nước về tuyển sinh, giáo dục đào tạo... Cụ thể, một số văn bản pháp quy ra đời sau đó như Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT (về tuyển sinh trình độ tiến sĩ), Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT (về tuyển sinh trình độ thạc sĩ) của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hay Thông tư số 77/2021/TT-BCA (về danh mục chức vụ CAND), Thông tư số 64/2023/TT-BCA (về chuyển chế độ phục vụ chuyên nghiệp cho hạ sĩ quan) và Thông tư số 62/2023/TT-BCA (về tiêu chuẩn sức khỏe CAND) của Bộ Công an đều có những nội dung liên quan cần được xem xét, cập nhật.

Dự thảo sửa đổi được kỳ vọng sẽ góp phần hoàn thiện quy trình tuyển sinh, đảm bảo tính công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức liên quan, từ đó nâng cao chất lượng đầu vào của các trường CAND, xây dựng lực lượng CAND chính

quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội.

Mở rộng đối tượng dự tuyển thạc sĩ

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, chiến sĩ CAND trong việc nâng cao trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác bảo đảm an ninh trật tự, Bộ Công an đề xuất sửa đổi quy định về đối tượng dự tuyển trình độ thạc sĩ trong dự thảo sửa đổi, bổ sung Thông tư số 50/2021/TT-BCA về tuyển sinh CAND.

Dự thảo bổ sung làm rõ nhóm đối tượng đủ điều kiện dự tuyển vào các chương trình đào tạo thạc sĩ của các trường CAND gồm: Cán bộ quản lý giáo dục, giảng viên, giáo viên đang công tác tại các trường CAND; Cán bộ nghiên cứu khoa học có chức danh từ chuyên viên, nghiên cứu viên trở lên; Cán bộ lãnh đạo, quản lý từ bậc trung cấp trở lên theo quy định của Bộ Công an, hoặc cán bộ thuộc Bộ Quốc phòng có chức danh từ trợ lý trở lên; Sĩ quan chỉ huy từ cấp đội trở lên, hoặc sĩ quan đang được quy hoạch lãnh đạo, chỉ huy từ cấp đội trở lên thuộc Công an đơn vị, địa phương.

Việc điều chỉnh này được thực hiện dựa trên thực tiễn công tác tuyển sinh trong CAND, đồng thời đảm bảo tính đồng bộ với các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ. Qua đó, góp phần tạo

cơ hội học tập, nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, chiến sĩ CAND, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh mới.

Mở rộng đối tượng được đăng ký đào tạo đại học vừa làm vừa học

Trong nỗ lực tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, chiến sĩ CAND được nâng cao trình độ học vấn, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác Công an, Bộ Công an cũng đề xuất sửa đổi, bổ sung một số quy định về đối tượng được phép đăng ký dự tuyển trình độ đại học vừa làm vừa học.

Cụ thể, dự thảo sửa đổi, bổ sung Thông tư số 50/2021/TT-BCA về tuyển sinh CAND đã bổ sung thêm nhóm cán bộ công tác trong các lĩnh vực đặc thù như huấn luyện, sử dụng động vật nghiệp vụ, cơ yếu, lái xe phòng cháy chữa cháy vào diện được phép đăng ký dự tuyển đại học vừa làm vừa học.

Đồng thời, dự thảo cũng loại bỏ quy định về thời gian công tác thực tế đối với hạ sĩ quan nghĩa vụ đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự và được chuyển sang chế độ chuyên nghiệp. Việc này nhằm đảm bảo tính đồng bộ với thực tiễn công tác tuyển sinh trong CAND và phù hợp với quy định tại Thông tư số 64/2023/TT-BCA ngày 23/11/2023 của Bộ Công an về việc xét chuyển sang chế độ phục vụ chuyên nghiệp đối với hạ sĩ quan nghĩa vụ.

Ngoài ra, dự thảo cũng sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 10, bỏ quy định về thời gian công tác thực tế khi dự tuyển văn bằng 2 đối với hạ sĩ quan nghĩa vụ đã chuyển sang chế độ chuyên nghiệp, đảm bảo sự thống nhất với quy định tại Thông tư số 64/2023/TT-BCA.

Những sửa đổi, bổ sung này thể hiện rõ quan điểm của Bộ Công an trong việc tạo điều kiện thuận lợi nhất, khuyến khích cán bộ, chiến sĩ CAND, đặc biệt là những cán bộ công tác trong lĩnh vực đặc thù và hạ sĩ quan nghĩa vụ đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, được tiếp tục học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, góp phần xây dựng lực lượng CAND ngày càng chính quy, tinh nhuệ và hiện đại. ♦





SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG ĐIỀU LỆNH NỘI VỤ CÔNG AN NHÂN DÂN:

Khắc phục những điều còn bất cập

Nhằm xây dựng lực lượng CAND vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, Bộ Công an ban hành Thông tư 34/2019/TT-BCA về điều lệnh nội vụ, Thông tư số 35/2019/TT-BCA về điều lệnh đội ngũ và Thông tư 36/2019/TT-BCA về nghi lễ CAND. Các quy định này được lãnh đạo Công an các cấp triển khai để nâng cao chất lượng công tác và kỷ luật trong lực lượng.

Tuy nhiên, sau 4 năm, một số quy định trong các Thông tư về điều lệnh CAND bộc lộ bất cập, chưa cụ thể, cần được sửa đổi để phù hợp với thực tiễn. Điển hình như việc phê duyệt số kế hoạch công tác tuần, thu hồi vũ khí, công cụ hỗ trợ, trang phục xuân hè dài tay, hay việc giao cho lãnh đạo, chỉ huy đơn vị nghiệp vụ quyết định mặc trang phục hóa trang nghiệp vụ... Bên cạnh đó, một số quy định chưa được đề cập đến, ví dụ như việc tổ chức lễ tang cho 2 cán bộ, chiến sĩ hy sinh trở lên.

Trước thực trạng này, Bộ Công an đang dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của 3 Thông tư nêu trên. Việc sửa đổi nhằm khắc phục những bất cập, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, hiệu quả công tác công an, đáp ứng yêu cầu xây dựng lực lượng CAND trong tình hình mới.

Nâng cao tính kế hoạch, chủ động trong công tác Công an

Thông tư sửa đổi quy định cụ thể về việc xây dựng kế hoạch công tác tuần,

tháng, quý, 6 tháng, năm đối với Công an các đơn vị, địa phương. Đặc biệt, cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân phải xây dựng chương trình, kế hoạch công tác tuần theo mẫu quy định, được lãnh đạo, chỉ huy trực tiếp phê duyệt. Việc ghi chép kế hoạch công tác tuần phải chi tiết, rõ ràng, trừ trường hợp nhiệm vụ yêu cầu bảo mật.

Linh hoạt trong tổ chức giao ban, đảm bảo bí mật, hiệu quả

Đề xuất bổ sung quy định cho phép thủ trưởng đơn vị quyết định hình thức tổ chức giao ban phù hợp với thực tế gồm giao ban đột xuất, giao ban chuyên đề, giao ban theo cụm, giao ban trực tuyến hoặc qua công nghệ. Điều này nhằm đảm bảo tính linh hoạt, kịp thời trong chỉ đạo, điều hành mà đảm bảo bí mật theo quy định.

Tăng cường trách nhiệm trong bảo vệ bí mật, ứng xử trên không gian mạng

Yêu cầu cán bộ, chiến sĩ kịp thời phát hiện và có biện pháp ngăn chặn, báo cáo khi có dấu hiệu lộ, lọt bí mật. Bên cạnh đó, bổ sung quy định về ứng xử khi giao tiếp qua các phương tiện thông tin, yêu cầu cán bộ, chiến sĩ giới thiệu đầy đủ tên và đơn vị của mình, sử dụng ngôn ngữ đúng mực, lịch sự, rõ ràng, không nói tục, sử dụng từ "lóng".

Ngoài ra, quy định rõ ràng về việc sử dụng trang phục, ứng xử trên không gian mạng, nghiêm cấm việc đăng tải hình ảnh trang phục, số hiệu Công

an nhân dân, các loại giấy tờ do Công an cấp lên mạng Internet, mạng xã hội. Nội dung trao đổi ngắn gọn, tập trung vào công việc; không tiện trả lời thì nói lời xin lỗi, không đột ngột ngắt cuộc trao đổi; thực hiện đúng quy định về bảo vệ bí mật Nhà nước trong quá trình trao đổi thông tin, kết thúc cuộc trao đổi bằng lời chào hoặc cảm ơn.

Quy định rõ ràng về chế độ nghỉ, thu hồi công cụ hỗ trợ, trang phục...

Bổ sung quy định về chế độ nghỉ cho cán bộ, chiến sĩ, bao gồm cả chế độ nghỉ cho cán bộ, chiến sĩ nam khi có vợ sinh con. Thủ trưởng đơn vị căn cứ vào tình hình, nhiệm vụ để quyết định chế độ nghỉ cho cán bộ, chiến sĩ. Cán bộ, chiến sĩ khi nghỉ phải thực hiện đúng thời gian và nơi nghỉ đã đăng ký với đơn vị; khi lãnh đạo đơn vị yêu cầu phải có mặt kịp thời. Đơn vị trực tiếp quản lý cán bộ, chiến sĩ có trách nhiệm thu hồi vũ khí, vật liệu nổ công cụ hỗ trợ, các phương tiện nghiệp vụ, hồ sơ, tài liệu, giấy chứng minh Công an nhân dân và các loại giấy tờ khác do lực lượng Công an nhân dân cấp để phục vụ công tác.

Bổ sung một số quy định khác liên quan đến trang phục thường dùng, việc tham dự các sự kiện, hội nghị, chế độ mặc trang phục trong điều kiện thời tiết thay đổi bất thường... đảm bảo thống nhất toàn đơn vị. Báo cáo Bộ Công an (qua X03) để theo dõi, quản lý

Nâng cao trách nhiệm, đạo đức, văn hóa ứng xử của lực lượng Công an nhân dân

Thông tư sửa đổi, bổ sung một số hành vi vi phạm về văn hóa ứng xử như cấm để tay vào túi quần, túi áo khi làm nhiệm vụ, nhuộm tóc màu khác màu đen, đeo kính màu đen khi giải quyết công việc (trừ trường hợp đặc biệt), hút thuốc khi làm nhiệm vụ, uống rượu bia trong giờ làm việc, không mặc trang phục Công an nhân dân khi ăn, uống ở hàng quán vỉa hè (trừ trường hợp do yêu cầu công tác cần xã hội hoá).

Nghiêm cấm lập bàn thờ, để bát hương, thắp hương trong hội trường, phòng họp, phòng khách, phòng làm việc, phòng ở, nhà kho, nhà ăn tập thể, nơi để hồ sơ tài liệu thuộc phạm vi trụ sở đơn vị Công an (trừ khi tổ chức lễ tang, lập bàn thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh, thắp hương trong ba ngày tết Nguyên đán nhưng phải đảm bảo công tác phòng chống cháy nổ).

Sửa đổi điều lệnh đội ngũ Công an nhân dân

Khối trưởng thực hiện động tác chào theo khẩu lệnh “Nhìn bên phải, chào” hoặc “Nhìn bên trái, chào”. Khẩu lệnh được hô sao cho dự lệnh và động lệnh rơi vào chân trái. Động tác chào được thực hiện trong 2 cử động.

Cử động 1: Chân phải bước lên, chân trái bước lên bước thứ nhất, đi đều.

Cử động 2: Chân phải tiếp tục bước lên, chân trái bước lên bước thứ hai, chuyển thành đi nghiêm. Khi bàn chân trái vừa chạm đất, kết hợp tay phải đánh lên vị trí chào, đầu ngón tay giữa chạm vào vành mũ bên phải, cánh tay trên nâng lên hợp với thân người 1 góc 80°, đồng thời quay mặt sang phải (trái) 45° nhìn vào đối tượng mình chào.

Khối trưởng thực hiện động tác thôi chào theo khẩu lệnh “Đi đều, bước”. Hô cho dự lệnh và động lệnh rơi vào chân trái. Động tác thôi chào được thực hiện trong 2 cử động.

Cử động 1: Chân phải bước lên, chân trái bước lên bước thứ nhất vẫn đi nghiêm.

Cử động 2: Chân phải tiếp tục bước lên, chân trái bước lên bước thứ hai chuyển thành đi đều, kết hợp tay phải từ vị trí đang chào hạ xuống vị trí như khi đi đều, đồng thời quay mặt nhìn thẳng, thôi chào.



Chuẩn hóa nghi lễ chào cờ

Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 1 Điều 9 về nghi lễ chào cờ nhằm tạo sự thống nhất, nghiêm trang. Thay đổi được đề xuất là: “Khi hô khẩu lệnh chào cờ, toàn thể cán bộ, chiến sĩ hát Quốc ca một lần lời 1; hát Quốc ca xong, trực ban buổi lễ hô “thôi”, cán bộ, chiến sĩ đang thực hiện động tác chào về tư thế đứng nghiêm”. Sửa đổi này nhằm xây dựng hình ảnh đẹp, trang nghiêm trong các buổi lễ.

Tôn vinh truyền thống tri ân

Sửa đổi, bổ sung khoản 5, 6 Điều 57 về nghi lễ dâng hương, đọc lời tưởng niệm nhằm tăng tính trang trọng, tôn vinh thể hiện lòng tri ân như: Mời các lãnh đạo, khách mời và cán bộ, chiến sĩ theo thứ tự thành một hàng dọc lên dâng hương. Dâng hương xong về vị trí, nghe đọc lời tưởng niệm.

Nội dung tưởng niệm ca ngợi công lao của Chủ tịch Hồ Chí Minh, các anh hùng liệt sĩ, các vị lãnh tụ, danh nhân văn hóa tiêu biểu đã cống hiến, hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc. Khi dâng hương xong, đội ngũ đã chỉnh tề, sĩ quan trực ban hô: “Nghiêm; phút tưởng niệm bắt đầu”, nhạc lễ cử bài “Lãnh tụ ca” khi tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh, bài “Hồn tử sĩ” để tưởng niệm các lãnh tụ, danh nhân văn hóa, anh hùng liệt sĩ.

Bổ sung phần tưởng niệm để nâng cao trang trọng trong lễ tang.

Sửa đổi, bổ sung điểm a, b, c khoản 1 Điều 83 và điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 84 về nghi lễ tổ chức lễ tang nhằm tạo sự trang trọng, thể hiện lòng tiếc thương, đảm bảo sự thống nhất và khoa học trong nghi thức. Cụ thể:

Chuẩn hóa cách thức trang trí lễ đài,

cách đặt ảnh, di ảnh, giá Huân chương nhằm tạo sự trang nghiêm. Quy định rõ ràng, khoa học về vị trí đặt linh cữu trong trường hợp có nhiều cán bộ, chiến sĩ hy sinh. Chuẩn hóa động tác phủ Công an kỳ, thời gian tổ chức lễ viếng, lễ truy điệu, lễ đưa tang và lễ an táng hoặc hỏa táng, điện táng, tạo sự thống nhất và hiệu quả trong việc thực hiện nghi lễ. Chuẩn hóa cách thức viếng, mặc niệm, thắp hương, đảm bảo sự tôn nghiêm, trang trọng. Chuẩn hóa cách thức tổ chức lễ truy điệu, đọc diếu văn, thực hiện động tác bồng súng chào, phát biểu cảm ơn, chuẩn bị đưa thi hài ra xe tang. Chuẩn hóa cách thức chuyển linh cữu lên xe tang, thứ tự các xe đưa tang, tốc độ, hành trình, cự ly của các xe, đảm bảo sự khoa học và phù hợp với thực tiễn.

Việc ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung kịp thời và thực hiện nghiêm túc các quy định trong điều lệnh nội vụ là điều cần thiết để xây dựng lực lượng Công an nhân dân vững mạnh, xứng đáng là lực lượng chiến đấu trung thành của Đảng, nhân dân. Tuy nhiên, việc thực hiện hiệu quả những quy định mới còn phụ thuộc vào ý thức, nỗ lực của mỗi cán bộ, chiến sĩ. Do đó, cùng với việc ban hành các quy định mới, việc tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nhận thức, đào tạo, bồi dưỡng đạo đức văn hóa cho cán bộ, chiến sĩ là điều cực kỳ quan trọng để nâng cao hiệu quả thực hiện điều lệnh nội vụ Công an nhân dân.

Với sự nỗ lực chung của toàn lực lượng, tin rằng, lực lượng Công an nhân dân sẽ ngày càng vững mạnh, xứng đáng là lực lượng chiến đấu trung thành của Đảng, nhân dân, góp phần bảo vệ an ninh trật tự, an toàn cho xã hội. ❖



Giải báo chí “Vì an ninh Tổ quốc và bình yên cuộc sống” là cầu nối giữa công an nhân dân với những người làm Báo

Nhằm tôn vinh những đóng góp to lớn của báo chí đối với sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, đồng thời tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa lực lượng Công an với nhân dân, Bộ Công an chính thức phát động Giải báo chí với chủ đề “Vì an ninh Tổ quốc và bình yên cuộc sống”.

Gải báo chí được phát động theo Quyết định số 149/QĐ-BCA-XO1 ngày 17/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an, giai đoạn 2023 - 2025. Đây là hoạt động thiết thực, ý nghĩa, khẳng định vị trí, vai trò và tầm quan trọng của báo chí - cầu nối quan trọng, chuyển tải kịp thời, chính xác thông tin, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo đảm an ninh, trật tự đến với cán bộ, chiến sĩ và nhân dân, góp phần xây dựng ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

“Vì an ninh Tổ quốc và bình yên cuộc sống” là cuộc thi nằm trong chuỗi sự kiện hướng tới chào mừng kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống Công an nhân

dân Việt Nam (19/8/1945 - 19/8/2025), 20 năm Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (19/8/2005 - 19/8/2025) và kỷ niệm 100 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6/1925-21/6/2025). Giải báo chí được Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Hội Nhà báo Việt Nam, Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức.

Thông qua việc phát động Giải báo chí, ban tổ chức mong muốn tạo ra một diễn đàn rộng lớn, thu hút sự quan tâm, tham gia của đông đảo các cơ quan báo chí, đội ngũ phóng viên, biên tập viên, nhà báo trên cả nước, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền về những cống hiến, hy sinh thầm lặng của lực lượng Công an nhân dân trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội. Đồng thời,

Giải báo chí cũng là dịp để tôn vinh, ghi nhận những đóng góp của các cơ quan báo chí, cá nhân trong việc xây dựng hình ảnh đẹp về người chiến sĩ Công an nhân dân bản lĩnh, nhân văn, vì nhân dân phục vụ.

Giải báo chí “Vì an ninh Tổ quốc và bình yên cuộc sống” khuyến khích các tác phẩm dự thi khai thác nội dung thể hiện rõ nét truyền thống vẻ vang của lực lượng Công an nhân dân Việt Nam trong suốt chiều dài lịch sử, phác họa chân dung đẹp về sự cống hiến, chiến đấu, hy sinh của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vì lý tưởng cao đẹp bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

Bên cạnh đó, các tác phẩm dự thi cần phản ánh toàn diện, sâu sắc kết quả thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước



● Quên mình Vì dân

BÀI DỰ THI GỬI VỀ

Cục Truyền thông CAND (Phòng 3, Số 1 Lê Đức Thọ, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội - SĐT: 0904149596; 0902821791) trước ngày 30 tháng 4 năm 2025 (theo dấu bưu điện).

về bảo đảm an ninh, trật tự và xây dựng lực lượng Công an nhân dân ngày càng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Đặc biệt, Giải báo chí mong muốn ghi nhận, biểu dương những thành tích xuất sắc, đồng thời chia sẻ những khó khăn, thách thức mà lực lượng Công an nhân dân đối mặt trong quá trình thực thi nhiệm vụ bảo vệ an ninh Tổ quốc và giữ gìn trật tự xã hội trong giai đoạn hiện nay.

Cơ cấu giải thưởng của Giải báo chí bao gồm: 01 giải Đặc biệt trị giá 80 triệu đồng; 05 giải Nhất, mỗi giải trị giá 50 triệu đồng; 10 giải Nhì, mỗi giải trị giá 30 triệu đồng; 15 giải Ba, mỗi giải trị giá 20 triệu đồng; 25 giải Khuyến khích, mỗi giải trị giá 10 triệu đồng và một số giải thưởng khác.

Nhằm lan tỏa rộng rãi thông tin về Giải báo chí “Vì an ninh Tổ quốc và bình yên cuộc sống” đến đông đảo công chúng, đồng thời khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà báo, phóng viên, cộng tác viên trên cả nước tham gia Giải, Cục Truyền thông CAND đề nghị các cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương và địa phương tích cực tuyên truyền, phổ biến thể lệ Giải Báo chí trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

Ban Tổ chức Giải hi vọng sẽ nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình từ các cơ quan báo chí, đội ngũ phóng viên, biên tập viên, cộng tác viên, cán bộ, đảng viên và nhân dân trên toàn quốc, góp phần tạo nên thành công cho Giải báo chí với nhiều tác phẩm chất lượng, có ý nghĩa thiết thực, phản ánh sinh động chủ đề “Vì an ninh Tổ quốc và bình yên cuộc sống”.

Các tác phẩm dự thi hợp lệ cần được đăng tải hoặc phát sóng trên các loại hình báo chí (báo in, báo điện tử, phát thanh, truyền hình) theo đúng quy định của Điều lệ Giải. ❖



Thượng úy công an huyện Mèo Vạc cứu người giữa dòng nước lũ cuốn.





LỰC LƯỢNG CÔNG AN HOÀN THÀNH 1.300 CĂN NHÀ ĐẠI ĐOÀN KẾT:

Không quản nắng mưa vì dân, vì nước

● Quên mình vì dân

Thực hiện chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống người dân là một trong những quan tâm hàng đầu của Đảng và Nhà nước. Sử dụng nguồn kinh phí xây dựng nhà được huy động từ nguồn vận động của Bộ Công an và “Quỹ an sinh xã hội” tỉnh Trà Vinh, cùng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự chung tay góp sức của cộng đồng, đến nay, 1.300 căn nhà Đại đoàn kết đã được hoàn thành và bàn giao cho các gia đình thụ hưởng, sớm hơn so với kế hoạch ban đầu.

Đây là kết quả đáng ghi nhận trong việc thực hiện chính sách an sinh xã hội, thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đối với các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn, góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn.

Ý nghĩa vì dân

Với quyết tâm chính trị cao, tinh thần “một tấm lòng trao đi, ngàn tình thương ở lại”, Công an tỉnh Trà Vinh đã nỗ lực triển khai Đề án xây dựng 1.300 căn nhà Đại đoàn kết, phấn đấu hoàn thành và trao tặng cho các hộ nghèo, khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh trước dịp kỷ niệm 79 năm ngày Cách mạng tháng Tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 2/9.

Tại buổi lễ trao tặng 2 căn nhà mẫu và nguồn kinh phí hỗ trợ xây dựng tại xã Bình Phú, huyện Càng Long, tỉnh

Trà Vinh, Thượng tướng Lương Tam Quang, Bộ trưởng Bộ Công an đã nhấn mạnh ý nghĩa sâu sắc của chương trình an sinh xã hội ý nghĩa này. Thượng tướng chỉ đạo thiết kế mẫu nhà, thống nhất cách thức, phương pháp thực hiện, đồng thời giao Giám đốc Công an tỉnh Trà Vinh điều phối cán bộ, chiến sĩ thực hiện phương châm “ba cùng” (cùng làm, cùng ăn, cùng ở) với người dân, phát huy tinh thần “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”.

Quán triệt ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ Công an và Tỉnh ủy, UBND tỉnh Trà Vinh, lực lượng Công an tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành, đoàn thể trên địa bàn triển khai thực hiện Đề án với tinh thần khẩn trương và quyết tâm chính trị cao nhất. Để đảm bảo hiệu quả, chất lượng, tiến độ của Đề án, Công an tỉnh Trà Vinh đã chủ động tham mưu Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn. Trong đó, Hướng dẫn số 01 của Ban Chỉ đạo tỉnh đã cung cấp những nội dung trọng tâm để Ban Chỉ đạo cấp huyện, cấp xã tập trung kiểm tra, giám sát trong quá trình hỗ trợ người dân xây dựng nhà.

Công tác nắm bắt tình hình, tháo gỡ khó khăn được Công an tỉnh đặc biệt chú trọng. Hàng tuần, Ban Giám đốc Công an tỉnh đều tổ chức họp giao ban trực tuyến với Công an cấp huyện

để nắm bắt thông tin, kịp thời chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh từ cơ sở. Đồng thời, Công an tỉnh cũng thường xuyên tuyên báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo tỉnh về các giải pháp, tiến độ thực hiện Đề án, qua đó tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời từ cấp trên.

“Thần tốc” xây dựng 1.300 mái ấm

Nhận thức rõ nhiệm vụ quan trọng, ý nghĩa nhân văn của Đề án, Đại tá Trần Xuân Ánh, Giám đốc Công an tỉnh, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh đã chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện với tinh thần quyết liệt, hiệu quả nhất.

Cùng với phong trào thi đua do Chủ tịch UBND tỉnh phát động, Giám đốc Công an tỉnh cũng đã phát động phong trào thi đua hỗ trợ xây dựng nhà ở tặng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn về nhà ở trong Công an toàn tỉnh. Nhằm động viên, khích lệ tinh thần cán bộ, chiến sĩ, Giám đốc Công an tỉnh tiếp tục phát động cao điểm của cao điểm thi đua thực hiện Đề án.

Theo đó, Công an tỉnh tập trung 3 nhiệm vụ trọng tâm: đẩy nhanh tiến độ vận chuyển vật tư nhất là phần thô, mái nhà; tăng cường lực lượng thi công; siết chặt công tác kiểm tra, giám sát chất lượng thi công và nghiệm thu, bàn giao công trình; phấn đấu hoàn thành ít nhất 20 căn nhà mỗi ngày.

Quá trình triển khai, Đề án đã gặp những khó khăn về vận chuyển vật tư xây dựng, giải ngân nguồn vốn. Để kịp thời tháo gỡ, Ban Giám đốc Công an tỉnh đã chủ động thực hiện nhiều giải pháp thiết thực như: thường xuyên kiểm tra thực tế tiến độ xây dựng nhà tại các địa phương, nhất là những địa phương có số lượng nhà được hỗ trợ nhiều; chỉ đạo Công an cấp huyện chủ động báo cáo kịp thời Ban Chỉ đạo cấp huyện, cấp xã để phối hợp kiểm tra, giám sát chặt chẽ từng khâu trong quá trình thi công.

Với vai trò là thành viên Tổ giúp việc, Tổ trưởng Tổ giám sát thuộc Ban Chỉ đạo tỉnh, Phòng Hậu cần Công an tỉnh đã nỗ lực tham mưu Ban Giám đốc Công an tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp công tác, nhằm đảm bảo chất lượng và vượt tiến độ đề ra.

Chia sẻ về những khó khăn, vất vả trong quá trình triển khai Đề án, Thượng tá Phạm Văn Hùng, Trưởng phòng Hậu cần Công an tỉnh Trà Vinh cho biết, ý thức rõ đây là nhiệm vụ nặng nề nhưng cũng rất vinh dự, cán bộ, chiến sĩ đơn vị đã nỗ lực làm việc không kể ngày đêm để Đề án sớm về đích. “Dù gặp rất nhiều khó khăn, nhưng với sự quyết tâm của cán bộ, chiến sĩ đơn vị, sự vào cuộc của các ngành, các cấp, chúng tôi đã sát cánh cùng các đơn vị thi công cũng như địa phương, kịp thời phát hiện, tháo gỡ những khó khăn,



vướng mắc, bất chấp mưa nắng để đẩy nhanh tiến độ xây dựng nhà”, Thượng tá Phạm Văn Hùng chia sẻ thêm.

Trong tổng số 1.300 căn nhà Đại đoàn kết do Công an tỉnh Trà Vinh triển khai xây dựng, huyện Trà Cú được hỗ trợ 326 căn, trong đó có đến 264 căn nhà dành cho hộ đồng bào dân tộc Khmer. Huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh là nơi có nhiều đồng bào dân tộc Khmer sinh sống và đời sống người dân còn nhiều khó khăn, đề án này đã mang lại niềm vui, hạnh phúc cho bà con nơi đây. Đây là minh chứng rõ nét cho tinh thần “tương thân tương ái”, “lá lành đùm lá rách” của dân tộc Việt Nam.

Việc hoàn thành và bàn giao số nhà này đã góp phần cải thiện đáng kể điều kiện an cư cho người dân, đặc biệt là bà

con dân tộc thiểu số, giúp họ yên tâm lao động sản xuất, ổn định cuộc sống.

Hòa thượng Kim Ngọc Toàn, Chủ tịch Hội đoàn kết sư sãi yêu nước huyện Trà Cú cho biết: “Sự cũng rất chân thành cảm ơn đến Bộ Công an, các cấp tỉnh quan tâm, cất nhà được khang trang cho dân nghèo. Đại diện cho Hội đoàn kết sư sãi yêu nước huyện Trà Cú chân thành cảm ơn đến Bộ Công an, các cấp, ngành của địa phương”.

Để đạt được kết quả này, bên cạnh sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Lãnh đạo Bộ Công an, Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UB MTTQ Việt Nam tỉnh Trà Vinh, sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự giúp sức nhiệt tình của đoàn thể, địa phương, còn phải kể đến tinh thần “Trọng dân, gần dân, vì Nhân dân phục vụ”, không ngại khó khăn, vất vả của cán bộ, chiến sĩ Công an toàn tỉnh. Họ đã làm việc không kể ngày nghỉ, “vượt nắng, thắng mưa”, bất chấp thời tiết và điều kiện đi lại khó khăn để hỗ trợ, giúp đỡ người dân, góp phần lan tỏa hình ảnh đẹp của lực lượng CAND nói chung, Công an tỉnh Trà Vinh nói riêng trong lòng Nhân dân.

Với quyết tâm chính trị cùng sự đồng lòng, chung sức của cả hệ thống chính trị và Nhân dân, tỉnh Trà Vinh đã hoàn thành Đề án xây dựng 1.300 căn nhà tặng người dân chỉ trong vòng 4 tháng, sớm hơn mục tiêu đề ra 20 ngày. Đây là món quà ý nghĩa thiết thực chào mừng kỷ niệm 79 năm Ngày truyền thống lực lượng Công an nhân dân Việt Nam (19/8/1945 - 19/8/2024); kỷ niệm Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2024).❖



● Quên mình vì lý tưởng

TRUNG TÂM HUẤN LUYỆN QUỐC
GIA VỀ PHÒNG, CHỐNG KHỦNG BỐ:

KHÁT KHAO CỐNG HIẾN



Trung tâm Huấn luyện Quốc gia về phòng, chống khủng bố là đơn vị thuộc Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động. Đây là đơn vị đặc biệt với những chiến sĩ trẻ được huấn luyện trong môi trường khắc nghiệt, đòi hỏi mỗi chiến sĩ phải vượt qua giới hạn của bản thân để thích nghi và hoàn thành các nội dung huấn luyện.

Thành lập tháng 2/2022, là đơn vị có tuổi đời trẻ so với những trung tâm khác, nhưng Trung tâm Huấn luyện phòng, chống khủng bố được giao nhiệm vụ vinh dự và đầy thách thức từ lãnh đạo. Nhiệm vụ gồm: tổ chức huấn luyện và bồi dưỡng về công tác phòng, chống khủng bố; sẵn sàng ứng phó với các tình huống khủng bố, phá hoại, bạo loạn vũ trang và đối phó với các đối tượng hình sự đặc biệt nguy hiểm; đồng thời tham gia cứu nạn, cứu hộ trong các tình huống khẩn cấp... Mỗi buổi sáng, khi ánh nắng đầu tiên le lói trên thao trường, những chiến sĩ trẻ tại Trung tâm Huấn luyện Quốc gia về Phòng chống Khủng bố đã sẵn sàng cho một ngày dài đầy thử thách. Trung tâm nằm tại thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, bao quanh là núi, rừng và biển với đủ các loại địa hình từ bằng phẳng, núi cao cho tới sinh lầy... Với địa hình đa dạng cùng các hình thái thời tiết của miền Bắc từ nắng nóng gay gắt cho tới cái lạnh cắt da cắt thịt, họ không chỉ luyện tập võ thuật, vũ khí mà còn rèn giũa ý chí và bản lĩnh.

Tại nơi đây, hình ảnh các học viên da rám nắng, mình trần cùng nhau tập luyện nghiêm túc dưới sự giám sát của các cán bộ chính là biểu tượng cho sức trẻ và khát khao cống hiến vì Tổ quốc... Dù mới chỉ là những tân binh vừa rời ghế nhà trường, nhưng các học viên đã nhanh chóng thích nghi với điều kiện quân ngũ. Ngoài việc rèn luyện thể lực, các chiến sĩ còn được trang bị những kỹ năng chiến thuật quan trọng để sẵn sàng đối phó với mọi tình huống khủng bố có thể xảy ra. Trong đó có lớp học về cách hóa trang, ẩn mình vào môi trường tự nhiên để theo dõi và vây bắt đối tượng, đây cũng là



vietnamnet
www.vietnamnet.vn

lớp học “vỡ lòng” của các chiến sĩ khi rèn luyện tại trung tâm. Các bài tập không chỉ giúp phát triển kỹ năng mà còn xây dựng tinh thần đồng đội vững chắc... Với lực lượng đặc biệt của công an, tính kỷ luật luôn được đặt lên hàng đầu. Những chiến sĩ tại trung tâm không ngừng học hỏi từ những sai lầm, biến khó khăn thành động lực để vươn lên, trở thành những chiến sĩ thực thụ, sẵn sàng hoàn thành nhiệm vụ... Ngoài những giờ khổ luyện căng thẳng, Trung tâm còn tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, tạo điều kiện cho các chiến sĩ trẻ giao lưu, chia sẻ tâm tư, nguyện vọng và xoa dịu nỗi nhớ nhà. Những buổi sinh hoạt ngoại khóa không chỉ giúp chiến sĩ thư giãn, mà còn tạo ra một không khí đoàn kết, gắn bó. Chính những khoảnh khắc này đã giúp họ vững vàng hơn trong hành trình gian nan phía trước, hiểu rằng bên cạnh những bài học về chiến thuật, tình bạn và sự sẻ chia cũng là yếu tố không kém phần quan trọng.

“Một phút cũng luyện, một giây cũng rèn”

Tinh thần của toàn bộ trung tâm là “Một phút cũng luyện, một giây cũng rèn”, chính vì vậy dù vào những thời điểm thời tiết khắc nghiệt như mùa đông, bên ngoài thị xã có thể nhiệt độ là 15 độ, khi đó trong trung tâm chỉ khoảng 12 độ hoặc thấp hơn, nhưng



chương trình huấn luyện và sinh hoạt hàng ngày của các cán bộ, chiến sĩ vẫn không hề thay đổi... Một trong những bài tập khó khăn và khắc nghiệt nhất mà các chiến sĩ tại đây phải trải qua là nguy trang dưới nước, bởi vị trí trung tâm đặt ở vùng sát biển Quảng Yên, nơi mực nước không ổn định, lên xuống thất thường, thường xuyên có gió to và lạnh. Bài tập yêu cầu các chiến sĩ giữ nguyên vị trí, đội hình chiến đấu. Họ phải học cách kiểm soát hơi thở, bình tĩnh đối diện với những điều kiện khắc nghiệt nhất, không để bản thân bị ảnh hưởng bởi thời tiết. Những chiến sĩ trẻ phải giữ vững tinh thần, không chỉ để hoàn thành bài tập, mà còn để thể hiện ý chí kiên cường của người lính... Trong suốt thời gian luyện tập, các cán bộ không chỉ giám sát mà còn truyền đạt những kinh nghiệm quý báu về chiến thuật và tâm lý. Họ biết rằng, sự thành công trong các bài tập nguy trang không chỉ phụ thuộc vào kỹ thuật mà còn vào khả năng giữ vững tinh thần đồng đội. Các chiến sĩ thường xuyên động viên nhau, chia sẻ bí quyết và cách vượt qua những khó khăn. Chính nhờ sự tương trợ này, họ đã xây dựng nên một tinh thần đồng đội vững chắc, là nguồn động lực lớn để vượt qua mọi thử thách... (Xem tiếp trang sau)

● Quên mình vì lý tưởng

Trải qua thời gian dài huấn luyện bài bản, chuyên nghiệp với lịch luyện tập dày đặc và cường độ cao, các chiến sĩ chống khủng bố đã đáp ứng được những yêu cầu khắt khe nhất về thể lực cũng như chuyên môn. Có thể nói mỗi chiến sĩ tại đây đều là một “chiến binh” thực thụ, họ phối hợp với đồng đội một cách nhịp nhàng, phát huy tối đa sức mạnh tập thể để đối phó với những tình huống bất ngờ.

Những buổi diễn tập thực chiến không chỉ giúp các chiến sĩ làm quen với áp lực mà còn rèn luyện khả năng ứng biến, phản xạ nhanh chóng trước những nguy cơ tiềm ẩn. Sự gan dạ và quyết tâm trong mỗi bài tập đã trở thành nguồn động lực lớn lao, giúp họ vượt qua giới hạn của bản thân.

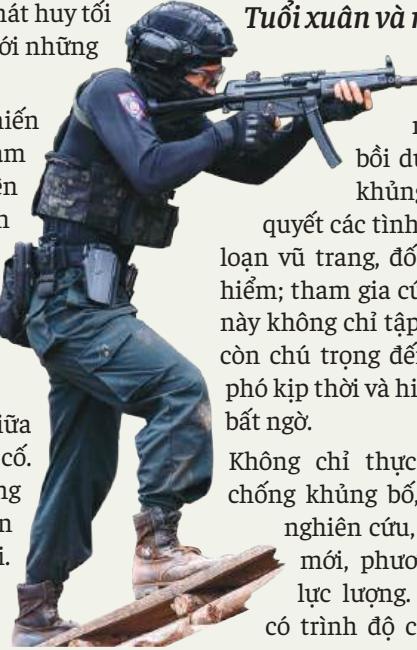
Tinh thần đoàn kết và gắn bó giữa các chiến sĩ luôn được củng cố. Họ đã cùng nhau chia sẻ những khoảnh khắc khó khăn, động viên nhau vượt qua những lúc mệt mỏi. Những kỷ niệm trong quá trình huấn luyện trở thành sợi dây liên

kết vững chắc, tạo nên một môi trường học hỏi và phát triển hiệu quả. Tất cả những yếu tố này không chỉ giúp họ trở thành những chiến sĩ giỏi về chuyên môn mà còn là những người mang trong mình tinh thần trách nhiệm cao cả, sẵn sàng hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia.

Tuổi xuân và nhiệm vụ cao cả

Đây là đơn vị đầu tiên của lực lượng Cảnh sát Cơ động có nhiệm vụ tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng về công tác phòng, chống khủng bố; sẵn sàng ứng phó giải quyết các tình huống khủng bố, phá hoại, bạo loạn vũ trang, đối tượng hình sự đặc biệt nguy hiểm; tham gia cứu nạn, cứu hộ. Đặc biệt, đơn vị này không chỉ tập trung vào việc phòng ngừa mà còn chú trọng đến việc nâng cao khả năng ứng phó kịp thời và hiệu quả trong những tình huống bất ngờ.

Không chỉ thực hiện nhiệm vụ huấn luyện chống khủng bố, đơn vị còn chịu trách nhiệm nghiên cứu, tổ chức nội dung chương trình mới, phương pháp huấn luyện mới cho lực lượng. Các chiến sĩ chống khủng bố có trình độ cao về chuyên môn, nghiệp vụ;





khả năng cơ động chiến đấu trong điều kiện môi trường, địa hình phức tạp; đáp ứng được yêu cầu tác chiến hiện đại, làm chủ được vũ khí, trang bị, phương tiện; sẵn sàng xử lý tất cả các tình huống xảy ra.

Ngoài rèn luyện chuyên môn, chăm lo đời sống chiến sĩ, trung tâm còn đặc biệt quan tâm đến việc xây dựng văn hóa ứng xử và đạo đức nghề nghiệp. Họ không chỉ là những người lính mà còn là những hình mẫu cho cộng đồng, cần thể hiện sự chuyên nghiệp, trách nhiệm và nhân văn trong mọi tình huống. Chính điều này đã tạo ra một thể hệ chiến sĩ không chỉ giỏi về chuyên môn mà còn có trái tim hướng về nhân dân, luôn sẵn sàng phục vụ và bảo vệ an ninh trật tự trong xã hội.

Trong bộ quân phục, họ không chỉ là những tân binh, mà còn là những người mang trong mình trách nhiệm lớn lao, là niềm hy vọng của gia đình và xã hội. Những bức thư từ gia đình, những cuộc gọi video ngắn ngủi đều trở thành động lực giúp họ vượt qua những khó khăn. Những chiến sĩ trẻ nơi đây đang viết nên câu chuyện của riêng mình, với khát khao cống hiến và quyết tâm bảo vệ quê hương, hứa hẹn một tương lai tươi sáng cho lực lượng Công an nhân dân. ❖

GIA HÂN ✍️



Điều kiện và quy định về đặc xá

Thế nào là đặc xá?

Luật Đặc xá 2018 quy định rõ về thời điểm thực hiện đặc xá, điều này được nêu trong các điều khoản của luật. Theo Điều 3, “Đặc xá là sự khoan hồng đặc biệt của Nhà nước do Chủ tịch nước quyết định tha tù trước thời hạn cho người bị kết án phạt tù có thời hạn hoặc tù chung thân, trong các sự kiện trọng đại, ngày lễ lớn của đất nước hoặc trong trường hợp đặc biệt”.

Chủ tịch nước có quyền xem xét và quyết định về đặc xá nhân dịp các sự kiện trọng đại, ngày lễ lớn của đất nước. Những sự kiện này bao gồm các ngày lễ như ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4) và ngày Quốc khánh (02/9). Việc quyết định đặc xá trong những dịp này không chỉ thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước mà còn mang ý nghĩa nhân văn, tạo điều kiện cho những người đã phạm tội tái hòa nhập cộng đồng.

Ngoài các sự kiện trọng đại, Điều 5 Luật Đặc xá 2018 cũng nhấn mạnh rằng Chủ tịch nước có thể quyết định đặc xá trong các trường hợp đặc biệt. Những quyết định này không bị ràng buộc bởi thời điểm cụ thể, mà có thể được thực hiện để đáp ứng yêu cầu đối nội và đối ngoại của Nhà nước. Điều này thể hiện sự linh hoạt trong việc thực thi chính sách đặc xá.

Nguyên tắc đặc xá

Đặc xá theo quy định tại Luật Đặc xá 2018 phải dựa trên những nguyên tắc rõ ràng, được nêu tại Điều 4.

Nguyên tắc đầu tiên là tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, đồng thời bảo đảm lợi ích của Nhà nước cũng như quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Điều này thể hiện cam kết của Nhà nước trong việc bảo vệ pháp quyền và sự công bằng trong quá trình thực hiện đặc xá.

Nguyên tắc hai yêu cầu bảo đảm tính công bằng, công khai và minh bạch. Những yêu cầu này nhằm tạo ra một quy trình rõ ràng và công bằng, giúp tăng cường lòng tin của nhân dân đối với các quyết định của Nhà nước.

Nguyên tắc thứ ba là tầm quan trọng của việc bảo đảm yêu cầu về đối nội,



đối ngoại, an ninh quốc gia, trật tự và an toàn xã hội.

Những yếu tố này cần được xem xét kỹ trong từng quyết định đặc xá, nhằm duy trì ổn định và an toàn cho xã hội.

Người được đề nghị đặc xá cần đáp ứng một số điều kiện quan trọng, được quy định chi tiết tại Điều 11 của Luật Đặc xá 2018. Trước tiên, những người đang chấp hành án phạt tù có thời hạn hoặc đã được giảm xuống tù có thời hạn từ án phạt chung thân phải có nhiều tiến bộ, thể hiện ý thức cải tạo tốt và được xếp loại chấp hành án phạt tù ở mức khá hoặc tốt. Ngoài ra, họ phải đã chấp hành án phạt tù được một khoảng thời gian nhất định.

Đối với án phạt tù có thời hạn, thời gian chấp hành tối thiểu là một phần ba thời gian phạt tù. Trong trường hợp bị kết án chung thân nhưng đã được giảm xuống tù có thời hạn, thời gian chấp hành tối thiểu là 14 năm. Những người bị kết án về các tội nghiêm trọng như tội phá hoại chính sách kinh tế, tội tổ chức trốn đi nước ngoài, hoặc các tội xâm phạm tính mạng con người cần phải chấp hành án phạt tù lâu hơn mới đủ điều kiện.

Bên cạnh đó, người được đề nghị đặc xá cũng phải hoàn thành các hình

phạt bổ sung như nộp án phí và thực hiện nghĩa vụ bồi thường thiệt hại. Nếu gặp hoàn cảnh khó khăn, họ có thể được xem xét giảm bớt nghĩa vụ này, nhưng cần có sự đồng ý từ người được thi hành án.

Một điều kiện quan trọng khác là không được làm ảnh hưởng xấu đến an ninh và trật tự xã hội. Người đề nghị đặc xá cũng không thuộc các trường hợp bị cấm theo quy định tại Điều 12 của luật.

Đối với những người đang tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, họ cũng cần có nhiều tiến bộ và chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật trong khoảng thời gian trước khi được tạm đình chỉ. Điều này giúp đảm bảo rằng những người này cũng có cơ hội được đặc xá nếu đáp ứng đủ các điều kiện đã nêu.

Cuối cùng, những người có đủ điều kiện có thể được Chủ tịch nước xem xét để quyết định thời gian chấp hành án phạt tù ngắn hơn trong một số trường hợp đặc biệt như lập công lớn, mắc bệnh hiểm nghèo, hoặc có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Những quy định này nhằm tạo điều kiện cho những người đã phạm tội có cơ hội sửa chữa và tái hòa nhập cộng đồng. ❖

Chính sách đặc xá năm 2024



Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long đã ký Công điện số 76/CĐ-TTg ngày 7/8/2024 về việc triển khai công tác đặc xá năm 2024. Công điện này được gửi đến các Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Thông tin và Truyền thông, cùng Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trong công điện, Thủ tướng yêu cầu Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trực tiếp chỉ đạo việc xét đề nghị đặc xá. Ngày 2/8/2024, Hội đồng tư vấn đặc xá đã ban hành Hướng dẫn số 88/HD-HĐTVĐX, nhằm thực hiện Quyết định số 758/2024/QĐ-CTN của Chủ tịch nước.

Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước Phạm Thanh Hà công bố Quyết định của Chủ tịch nước về đặc xá năm 2024, ông cho biết: từ năm 2009 đến nay, Việt Nam đã thực hiện 9 đợt đặc xá trong các sự kiện trọng đại, giúp hơn 92.000 phạm nhân có quá trình cải tạo tốt trở về với cộng đồng.

Các đợt đặc xá đã đáp ứng các yêu cầu chính trị, pháp luật và được người dân trong nước cũng như cộng đồng quốc tế đánh giá cao. Điều này khẳng định chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước trong việc bảo vệ quyền con người, kể cả những người đang chấp hành án phạt tù. Hàng chục nghìn

người được đặc xá đã có cơ hội trở về đoàn tụ với gia đình và tái hòa nhập xã hội. Phần lớn trong số họ đã ổn định cuộc sống và tỷ lệ tái phạm tội rất thấp, cho thấy hiệu quả của chính sách này.

Chủ tịch nước Tô Lâm đã ký Quyết định số 758 vào ngày 30/7/2024, nhân dịp kỷ niệm 79 năm Quốc khánh (2/9/2024) và 70 năm Ngày Giải phóng Thủ đô (10/10/2024). Đối tượng đặc xá bao gồm người đang chấp hành án phạt tù có thời hạn, người bị kết án tù chung thân nhưng đã được giảm xuống tù có thời hạn, và người đang được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính đến ngày 30/9/2024.

Để đảm bảo công tác đặc xá năm 2024 nghiêm túc và hiệu quả, Thủ tướng nhấn mạnh một số yêu cầu cụ thể:

Bộ Công an: Phải làm tốt chức năng tham mưu cho Hội đồng tư vấn đặc xá, chỉ đạo xét đề nghị đặc xá cho phạm nhân tại các trại giam, nhà tạm giữ do Bộ quản lý. Bộ cũng cần đôn đốc và kiểm tra các Bộ, ngành, địa phương trong việc thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn phát sinh.

Bộ Quốc phòng: Chịu trách nhiệm chỉ đạo việc xét đề nghị đặc xá cho phạm nhân tại các trại giam do Bộ quản lý.

Tòa án nhân dân tối cao: Cần chỉ đạo

Tòa án các cấp trong việc xét đề nghị đặc xá cho những người đang được hoãn hoặc tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù.

Về công tác tuyên truyền, Bộ Thông tin và Truyền thông sẽ chỉ đạo các cơ quan thông tấn và báo chí đưa tin đầy đủ về tất cả các văn bản liên quan đến đặc xá năm 2024. Việc này không chỉ giúp mọi người dân và các phạm nhân hiểu rõ hơn về điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình và thủ tục xét đặc xá, mà còn tạo cơ hội cho họ tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Khi có được thông tin đầy đủ, phạm nhân có thể tự đối chiếu và giám sát hoạt động của các cơ quan chức năng, từ đó tránh được những nhầm lẫn và sai sót có thể xảy ra trong quá trình thực hiện đặc xá.

Cùng với đó, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức xã hội và quần chúng nhân dân là điều cần thiết để xóa bỏ mặc cảm đối với những người đã được đặc xá. Ý thức cộng đồng và sự đồng cảm sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho họ hòa nhập trở lại với xã hội. Điều này không chỉ mang lại lợi ích cho những người được đặc xá mà còn cho toàn xã hội, khi mà mọi người cùng nhau hỗ trợ và giúp đỡ nhau trong quá trình tái hòa nhập.

(xem tiếp trang sau)



Các Bộ, ngành và cơ quan trong hệ thống sẽ thực hiện theo Hướng dẫn của Hội đồng tư vấn đặc xá, cần có kế hoạch cụ thể để triển khai nhiệm vụ được phân công. Việc tổ chức phổ biến, quán triệt các chính sách này sẽ bảo đảm rằng toàn bộ công tác đặc xá được thực hiện một cách đồng bộ, an toàn, công khai và minh bạch. Cần phải tuân theo quy trình chặt chẽ, đúng đối tượng và điều kiện quy định của pháp luật, đồng thời bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của phạm nhân. Sự nghiêm túc trong thực hiện các quy định này sẽ giúp giảm thiểu tối đa các tiêu cực và sai sót có thể xảy ra trong quá trình đặc xá.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc chỉ đạo các ngành và Ủy ban nhân dân các cấp phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng. Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 758/2024/QĐ-CTN và Hướng dẫn số 88/HD-HĐTVĐX.

Các Sở như Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế cũng sẽ có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu, giấy chứng nhận và các giấy tờ cần thiết khác liên quan đến người được đề nghị đặc xá. Điều này sẽ giúp các phạm nhân dễ dàng tiếp cận thông tin và thực hiện quyền lợi của mình. Chính quyền địa phương cũng

sẽ phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức xã hội để triển khai hiệu quả Nghị định số 49/2020/NĐ-CP về tái hòa nhập cộng đồng, từ đó giúp những người được đặc xá sớm ổn định cuộc sống.

Các hoạt động theo dõi, quản lý, giáo dục và giúp đỡ những người đặc xá sẽ được tiếp tục thực hiện nhằm hỗ trợ họ hòa nhập trở lại với xã hội, xóa bỏ mặc cảm, làm ăn lương thiện và hạn chế tình trạng tái phạm tội. Đối với những người được đặc xá có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, sẽ có sự vận động từ các ngành, đoàn thể, tổ chức kinh tế - xã hội để giúp họ vay vốn làm ăn, ổn định cuộc sống và hòa nhập cộng đồng.

Cuối cùng, Giám đốc Công an cấp tỉnh sẽ phối hợp với các ban, ngành và tổ chức xã hội để thực hiện tốt công tác quản lý, giáo dục và giúp đỡ người đặc xá. Nắm chắc tình hình và diễn biến của những người được đặc xá trong cộng đồng, không để họ gây ảnh hưởng đến an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội. Mọi hành vi tái phạm tội và vi phạm pháp luật sẽ được xử lý kịp thời và nghiêm minh. Bên cạnh đó, Bộ Công an cũng sẽ có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện công tác đặc xá lên Thủ tướng Chính phủ và Hội đồng tư vấn đặc xá, đảm bảo tính minh bạch và trách nhiệm trong toàn bộ quá trình này.

Điều kiện đặc xá năm 2024

Để được xét đặc xá năm 2024, các phạm nhân cần đáp ứng một số điều kiện cụ thể và chặt chẽ theo quy định của pháp luật. Cụ thể:

Xếp loại chấp hành án: Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 18 Nghị định 133/2020/NĐ-CP, việc xếp loại chấp hành án phạt tù là một trong những điều kiện tiên quyết. Các trại giam, trại tạm giam và cơ quan thi hành án hình sự sẽ tiến hành xếp loại cho các phạm nhân vào ngày 25/5 cho quý II và vào ngày 25/8 cho quý III. Để đủ điều kiện được xét đặc xá, phạm nhân phải có kết quả xếp loại từ các quý trước đạt loại khá hoặc tốt. Đặc biệt, từ ngày 26/5/2024 cho đến ngày họp xét, phạm nhân cũng cần phải được đánh giá và xếp loại ở mức khá hoặc tốt trong thời gian này.

Rà soát danh sách phạm nhân: Sau khi có kết quả xếp loại quý III năm 2024, các cơ quan chức năng rà soát và đối chiếu danh sách phạm nhân đã được đề nghị đặc xá. Những phạm nhân không đạt loại khá hoặc tốt sẽ bị loại ra khỏi danh sách đề nghị đặc xá.

Đối với phạm nhân tạm đình chỉ: Đối với những phạm nhân đã được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù hoặc bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh, quy trình xét đặc xá cũng có những yêu cầu riêng. Những người này cần trở về trại giam sau thời gian tạm đình chỉ và phải có kết quả xếp loại tốt trong thời gian chấp hành án phạt tù trước đó. Hơn nữa, họ cần có xác nhận từ UBND cấp xã nơi cư trú, đơn vị quân đội hoặc cơ sở y tế nơi họ đã được quản lý. Xác nhận này phải khẳng định rằng trong thời gian tạm đình chỉ hoặc chữa bệnh, họ đã chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật.

Tinh thần cải tạo: Một yếu tố quan trọng khác trong điều kiện xét đặc xá là tinh thần cải tạo của phạm nhân. Họ cần thể hiện sự hối cải và quyết tâm sửa đổi, điều này có thể được thể hiện qua các hoạt động tham gia học tập, lao động, và các chương trình giáo dục tại trại giam. Những hành vi này không chỉ giúp cải thiện bản thân phạm nhân mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho việc xét đặc xá.

Thời gian tổ chức tha người được đặc xá năm 2024

Theo Hướng dẫn 88/HD-HĐTVĐX, thời gian thực hiện đặc xá năm 2024 được quy định rõ ràng như sau:

Các Giai Đoạn Thực Hiện Đặc Xá

- Từ ngày 18/8/2024 đến ngày 31/8/2024: Các Tổ thẩm định liên ngành sẽ tiến hành kiểm tra trực tiếp tại các đơn vị và địa phương. Mục đích của giai đoạn này là thẩm định hồ sơ và danh sách đề nghị xét đặc xá, đảm bảo rằng các hồ sơ được chuẩn bị đúng quy trình và đầy đủ thông tin cần thiết.

- Từ 22/8/2024 đến ngày 7/9/2024: Thường trực Hội đồng tư vấn đặc xá sẽ tổng hợp hồ sơ và danh sách đã được thẩm định. Danh sách này sẽ chuyển đến các thành viên của Hội đồng tư vấn đặc xá để nghiên cứu và thẩm định thêm, nhằm đảm bảo tính chính xác và đầy đủ của thông tin.

- Từ ngày 9/9/2024 đến 19/9/2024: Thường trực Hội đồng tư vấn đặc xá cùng với Tòa án tối cao tổng hợp ý kiến từ các thành viên. Chuẩn bị danh sách người đủ điều kiện đề nghị đặc xá và danh sách người không đủ điều kiện để trình Hội đồng tư vấn xét duyệt.

- Từ ngày 23/9/2024 đến ngày 25/9/2024: Hội đồng tư vấn đặc xá sẽ họp để xét duyệt danh sách đặc xá. Đây

là giai đoạn quan trọng, quyết định người nào sẽ được đặc xá dựa trên các tiêu chí đã được quy định.

- Từ ngày 26/9/2024 đến ngày 28/9/2024: Thường trực Hội đồng tư vấn đặc xá sẽ tổng hợp và hoàn chỉnh danh sách đặc xá, sau đó trình lên Chủ tịch nước để quyết định.

- Ngày 30/9/2024: Tổ chức họp báo công bố Quyết định của Chủ tịch nước về việc đặc xá, đồng thời thực hiện tha tù trước thời hạn cho các phạm nhân được đặc xá theo quyết định này.

- Ngày 1/10/2024: Tổ chức tha người được đặc xá theo Quyết định của Chủ tịch nước. Đây là ngày mà các phạm nhân được tự do trở lại với cộng đồng.

Như vậy, thời gian tổ chức tha người được đặc xá năm 2024 sẽ diễn ra vào ngày 30/9/2024 và ngày 01/10/2024. Các giai đoạn chuẩn bị và xét duyệt được thực hiện một cách chặt chẽ, đảm bảo tính minh bạch và công bằng cho tất cả các đối tượng được xét đặc xá.

MỘT SỐ TRƯỜNG HỢP ĐẶC BIỆT

Về đối tượng phạm nhân có quốc tịch nước ngoài, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Hà Kim Ngọc cho biết hiện có 643 phạm nhân quốc tịch nước ngoài đang chấp hành án tại các trại giam ở Việt Nam. Các cơ quan chức năng sẽ tiến hành rà soát và đối chiếu với quy định hiện hành để xác định chính xác số



Thứ trưởng Bộ Công an Lê Quốc Hùng.

lượng phạm nhân người nước ngoài đủ điều kiện được đặc xá trong đợt này. Các số liệu từ các năm trước cho thấy: năm 2022 có 16 phạm nhân quốc tịch nước ngoài được đặc xá, trong khi năm 2021 là 21 phạm nhân.

Về phạm nhân Chu Ngọc Anh, cựu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Thứ trưởng Lê Quốc Hùng đã khẳng định rằng ông Chu Ngọc Anh là một phạm nhân đang chấp hành án và sẽ được đối xử bình đẳng như các phạm nhân khác. Để xác định liệu ông có đủ điều kiện được đặc xá hay không, các cơ quan chức năng sẽ rà soát hồ sơ cải tạo của từng phạm nhân, trong đó có ông Chu Ngọc Anh.

Về tội phạm tham nhũng, Thứ trưởng Lê Quốc Hùng, Bộ Công an cho biết một trong những nguyên tắc thực hiện đặc xá là phải tuân thủ Hiến pháp và pháp luật. Theo Luật Đặc xá và Quyết định của Chủ tịch nước, các quy định cụ thể về đối tượng và điều kiện được đặc xá đã được đưa ra nhằm đảm bảo tính dân chủ, khách quan, công bằng, công khai và minh bạch.

Đặc biệt, những người bị kết án phạt tù về các tội tham nhũng sẽ được xem xét đặc xá nếu họ đã chấp hành xong các hình phạt bổ sung như hình phạt tiền, đã nộp án phí, hoàn thành nghĩa vụ trả lại tài sản, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ dân sự khác, đồng thời đáp ứng đủ các điều kiện theo Quyết định của Chủ tịch nước.

Hiện tại chưa có số lượng cụ thể về những người sẽ được đặc xá năm 2024. Sau khi tiến hành rà soát theo quy định, các phạm nhân đủ điều kiện sẽ được đề nghị Chủ tịch nước xem xét đặc xá theo đúng quy định pháp luật. ❖





CỤC AN TOÀN THÔNG TIN:

CẢNH GIÁC VỚI LƯU MANH TRỰC TUYẾN

Cục An toàn thông tin thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông đã chỉ ra các thủ đoạn lừa đảo phổ biến trên không gian mạng và khuyến cáo người dân phải nâng cao cảnh giác. Cơ quan này nhấn mạnh rằng việc tự trang bị các kỹ năng phòng ngừa và ứng phó với các tình huống lừa đảo là vô cùng cần thiết.

Hon một năm qua, khoảng 24-26 hình thức lừa đảo trực tuyến phổ biến ghi nhận ở Việt Nam và toàn cầu. Hình thức lừa đảo nổi cộm là mạo danh việc làm, lừa đảo tài chính, lừa đảo cho vay, lừa đảo đầu tư và lừa đảo xổ số. Dù đã được nhận diện nhưng kịch bản và phương thức mà các đối tượng áp dụng ngày càng tinh vi, khó lường khiến không ít người gặp khó khăn để phòng tránh.

Cục An toàn thông tin cho biết, mỗi tuần nhận được từ vài nghìn phản ánh của người dân về các vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản cho thấy tình trạng lưu manh trực tuyến gia tăng chóng mặt.

Để ứng phó với nó, Cục An toàn thông tin phối hợp với các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp triển khai chiến dịch tuyên truyền nhằm trang bị cho người dân những kỹ năng cần thiết để phòng ngừa và ứng phó trước các tình huống lừa đảo.

Lừa tuyển nhân viên hàng không

Gần đây, các nhân viên quầy thông tin sân bay Nội Bài nhận được nhiều cuộc gọi và email từ người dân hỏi về thông tin tuyển dụng nhân sự cho sân bay và Tổng CT Cảng hàng không VN. Bọn lưu manh lợi dụng tin này để tạo ra các fanpage và website giả mạo các doanh nghiệp lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Những fanpage và website giả này được thiết kế tinh vi, gồm logo và hình ảnh trích xuất từ các trang thông tin chính thức khiến nhiều nạn nhân không theer kiểm chứng.

Cục An toàn thông tin khuyến cáo người lao động cần hết sức cẩn trọng với những lời mời chào công việc được



đăng tải trên mạng xã hội. Cơ quan này khuyến nghị người lao động chỉ nên truy cập vào website chính thức của doanh nghiệp và liên hệ trực tiếp với phòng nhân sự để xác nhận tính hợp lệ của thông tin tuyển dụng. Đồng thời cũng lưu ý không nên dựa vào thông tin từ email hoặc tin nhắn không rõ nguồn gốc để đăng ký ứng tuyển. Ngoài ra, việc không cung cấp thông tin cá nhân nhạy cảm và tránh truy cập vào các đường dẫn lạ hoặc tải về các ứng dụng, tệp tin không rõ nguồn gốc là những biện pháp cần thiết để bảo vệ bản thân khỏi các chiêu lừa đảo này.

Lừa đảo thu phí tân sinh viên

Trong thời gian gần đây, lợi dụng thời điểm các tân sinh viên vừa trúng tuyển

đang hoàn tất thủ tục nhập học, nhiều đối tượng lừa đảo đã giả mạo là đại diện của một số trường đại học tại TP.HCM để lừa đảo chiếm đoạt tiền học phí và lệ phí nhập học.

Nhiều trường đại học đã phát đi cảnh báo đến tân sinh viên về thủ đoạn lừa đảo này. Cụ thể, các đối tượng có thể tạo ra các website giả mạo tương tự như trang thông tin chính thức của trường, hoặc giả danh nhân viên của trường để gửi email, gọi điện yêu cầu sinh viên cung cấp thông tin cá nhân hoặc thanh toán học phí. Đáng lưu ý, họ còn sử dụng các hình thức lừa đảo như email và tin nhắn giả mạo để chiếm đoạt tài khoản ngân hàng hoặc thông tin thẻ tín dụng của người dùng.

Cục An toàn thông tin khuyến cáo tân sinh viên cần kiểm tra thông tin trực tiếp từ trường đại học hoặc tổ chức tài chính qua các kênh chính thức. Tân sinh viên nên nộp học phí qua các kênh thanh toán được trường đại học hoặc tổ chức tài chính chỉ định. Người dân tuyệt đối không bấm vào các liên kết trong email hoặc tin nhắn không rõ nguồn gốc, và không cung cấp thông tin cá nhân cho các bên không xác định nhằm bảo vệ bản thân trước các chiêu trò lừa đảo.

Nhờ shipper mua hàng để chiếm đoạt tài sản

Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao thuộc Công an tỉnh Quảng Ninh mới đây đã tiếp nhận thông tin về một vụ lừa đảo tinh vi. Nạn nhân trong vụ việc này là anh T.T.L, một nhân viên giao hàng (shipper). Theo trình bày, anh T.T.L đã được một khách lạ yêu cầu mua hộ một thùng rượu trị giá 5 triệu đồng. Tuy nhiên, khi đến địa điểm giao hàng, anh không thể liên lạc được với người đã đặt hàng.

Theo Cục An toàn thông tin, các đối tượng lừa đảo thường tạo ra đơn hàng giả và yêu cầu shipper giao hàng đến những địa chỉ không có thật. Chúng còn yêu cầu nạn nhân thanh toán một khoản tiền trước khi nhận đơn hàng.

Để tạo lòng tin, kẻ lừa đảo thường cung cấp thông tin cá nhân giả mạo và hứa hẹn sẽ thanh toán thêm tiền hoa hồng cho shipper. Sau khi nạn nhân đồng



ý, họ giao hàng đến địa chỉ được cung cấp, nhưng ngay sau đó, mọi liên lạc đều bị chặn và tài sản bị chiếm đoạt.

Trước tình trạng này, Cục An toàn thông tin khuyến cáo người dân, đặc biệt là các shipper, cần xác minh đơn hàng và địa chỉ giao hàng qua các kênh chính thức của hệ thống quản lý đơn hàng. Nên từ chối thực hiện giao hàng nếu có nghi ngờ về tính xác thực của đơn hàng; chỉ thanh toán và nhận tiền từ các nguồn tin cậy và theo quy trình chính thức của công ty hoặc nền tảng giao hàng. Ngoài ra, không chia sẻ thông tin cá nhân với những người không xác định hoặc qua các phương tiện không an toàn. Nếu nghi ngờ bị lừa đảo, người dân cần báo ngay cho cơ quan chức năng hoặc tổ chức bảo vệ

người tiêu dùng để được hỗ trợ và giải quyết kịp thời.

Giả cán bộ Bộ Giao thông vận tải

Cục Đăng kiểm Việt Nam vừa nhận được tin từ người dân và các đơn vị đăng kiểm, xuất hiện nhiều cuộc gọi mạo danh cán bộ thuộc Bộ Giao thông vận tải. Các đối tượng lừa đảo dùng các số ĐT: 098236xxx, 0916712xxx, 0911312xxx, 0916600xxx... tự xưng là nhân viên của Cục Đường bộ hoặc Cục Đăng kiểm. Bọn chúng yêu cầu các đơn vị mua bộ sách quản lý các đơn vị đăng kiểm, hoặc yêu cầu người dân và doanh nghiệp đổi tem kiểm định theo quy định mới, hoặc cài đặt ứng dụng có logo Cục Đăng kiểm Việt Nam.

Theo Cục An toàn thông tin, các đối tượng lưu manh thường giả danh cán bộ nhà nước, gọi điện hoặc gửi tin nhắn yêu cầu người dân cung cấp thông tin cá nhân, số TK ngân hàng, hoặc thanh toán các khoản phí không rõ nguồn gốc. Chúng gửi email từ địa chỉ giả và tạo các website giả giống hệt web của cơ quan nhà nước, yêu cầu người dùng đăng nhập để cung cấp thông tin cá nhân hoặc thanh toán các khoản phí giả.

Cục An toàn thông tin khuyến cáo người dân cảnh giác khi nhận được cuộc gọi, tin nhắn hoặc email không rõ nguồn gốc. Kiểm tra địa chỉ email của người gửi, không bấm vào liên kết trong email từ các nguồn không xác định. Phải xác minh thông tin qua các kênh chính thức của cơ quan nhà nước. Không cung cấp thông tin hoặc thực hiện các khoản thanh toán khi chưa kiểm tra, xác minh thông tin. ❖





GIẤY PHÉP LÁI XE CÓ 12 ĐIỂM/NĂM:

Những điều cần biết

Qước hội thông qua Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ (TTATGTĐB), dự kiến có hiệu lực từ ngày 1/1/2025. Luật mới này được dư luận đặc biệt quan tâm bởi nhiều quy định mới, trong đó nổi bật là hệ thống điểm áp dụng cho mỗi tài xế với nhiều điểm chú ý. Bộ Công an đã công bố dự thảo Nghị định về trừ điểm Giấy phép lái xe GPLX từ 1/1/2025 và đang lấy ý kiến các bộ ban ngành, người dân.

12 điểm trên GPLX là gì?

Theo Luật TTATGTĐB, mỗi giấy phép lái xe bằng lái có gắn 12 điểm, được quản lý trên hệ thống dữ liệu về TTATGTĐB. Mỗi vi phạm sẽ bị trừ số điểm tương ứng với tính chất, mức độ vi phạm. Việc trừ điểm sẽ thực hiện ngay khi quyết định xử phạt có hiệu lực và người vi phạm sẽ được thông báo, điểm bị trừ không phải là hình thức xử phạt vi phạm hành chính.

Trừ điểm GPLX là người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính. Chính phủ

sẽ chịu trách nhiệm quy định chi tiết về trình tự, thủ tục trừ điểm, phục hồi điểm, cũng như lộ trình thực hiện. Trong khi đó, Bộ trưởng Bộ Công an sẽ quy định chi tiết các vấn đề liên quan đến trường hợp GPLX bị trừ hết điểm, nội dung kiểm tra kiến thức luật...

Bị trừ hết 12 điểm có được điều khiển phương tiện không?

Nếu bị trừ hết 12 điểm, tài xế sẽ không được phép điều khiển phương tiện tham gia giao thông theo hạng bằng lái tương ứng. Để được tiếp tục lái xe, người vi phạm phải chờ ít nhất 6 tháng, sau đó tham gia kỳ kiểm tra kiến thức luật giao thông do cảnh sát giao thông tổ chức. Kết quả đạt yêu cầu đồng nghĩa với việc GPLX được phục hồi 12 điểm.

Luật cũng quy định rõ GPLX mới được đổi, cấp lại hoặc nâng hạng sẽ được giữ nguyên số điểm của GPLX trước đó.

GPLX sẽ tự động phục hồi đủ 12 điểm nếu trong vòng 12 tháng, kể từ ngày bị

trừ điểm gần nhất, tài xế không vi phạm thêm lỗi nào và chưa bị trừ hết điểm.

Hành vi, nhóm hành vi bị trừ điểm GPLX đối với ô tô đăng lưu ý

Theo dự thảo Nghị định về trừ điểm Giấy phép lái xe từ 01/01/2025, nhiều hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ sẽ bị trừ điểm, chia làm các mốc: trừ 02 điểm cho tới 12 điểm.

Hành vi vi phạm liên quan đến tai nạn giao thông là hành vi nghiêm trọng nhất, bị trừ 2 điểm giấy phép lái xe. Đây là hành vi thể hiện sự thiếu trách nhiệm, gây nguy hiểm cho bản thân và người khác. Cụ thể, điều khiển xe có liên quan trực tiếp đến vụ tai nạn giao thông mà không dừng lại, không giữ nguyên hiện trường, không tham gia cấp cứu người bị nạn sẽ bị trừ điểm. Ngoài ra, những hành vi vi phạm liên quan đến kéo, đẩy xe khác, chở người trên xe được kéo, cũng bị xử phạt tương tự.

Sử dụng điện thoại di động khi lái xe là

● Pháp luật với giao thông

hành vi rất nguy hiểm, gây mất tập trung, tăng nguy cơ tai nạn. Do đó, hành vi này cũng bị trừ 2 điểm giấy phép lái xe.

Vi phạm các quy định về tín hiệu giao thông, làn đường, tốc độ, đèn chiếu sáng, hệ thống chuyển hướng cũng là những hành vi phổ biến, có thể gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông. Chẳng hạn, đi vào khu vực cấm, không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông, vượt xe sai quy định, đi sai làn đường, lắp thêm đèn chiếu sáng, hệ thống chuyển hướng không đảm bảo an toàn... đều bị xử phạt trừ 02 điểm.

Ngoài ra, các hành vi vi phạm liên quan đến đăng ký, kiểm định xe, chở hàng quá tải trọng, vận chuyển hàng nguy hiểm, vận chuyển động vật, thực phẩm tươi sống không đảm bảo an toàn, hoạt động vận tải trong đô thị không đúng quy định, sử dụng xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bán xích cũng sẽ bị trừ 2 điểm.

Một số hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ sẽ bị trừ 03 điểm giấy phép lái xe, đáng chú ý, trong đó có hành vi vi phạm nghiêm trọng như đi ngược chiều, vượt tốc độ, không nhường đường cho xe ưu tiên.

Ngoài ra hành vi gây tai nạn giao thông cũng bị trừ 03 điểm như: Điều khiển xe không quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn theo quy định mà gây tai nạn giao thông; Điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định gây tai nạn giao thông; Dừng xe, đỗ xe, quay đầu xe, lùi xe, tránh xe, vượt xe, chuyển hướng, chuyển làn đường không đúng quy định gây tai nạn giao thông; Không đi đúng phần đường, làn đường, không giữ khoảng cách an toàn giữa hai xe theo quy định gây tai nạn giao thông; Đi vào đường có biển báo hiệu có nội dung cấm đi vào đối với loại phương tiện đang điều khiển, đi ngược chiều của đường một chiều, đi ngược chiều trên đường có biển "Cấm đi ngược chiều" gây tai nạn giao thông.

Bên cạnh đó, các hành vi bị trừ 03 điểm liên quan đến đường cao tốc là: Dừng xe, đỗ xe trên đường cao tốc không đúng nơi quy định; Không có báo hiệu bằng đèn khẩn cấp khi gặp sự cố kỹ thuật hoặc bất khả kháng khác buộc phải dừng xe, đỗ xe ở làn dừng khẩn cấp cùng chiều xe chạy

trên đường cao tốc; Không có báo hiệu bằng đèn khẩn cấp và đặt biển hoặc đèn cảnh báo về phía sau xe khoảng cách tối thiểu 150 mét khi gặp sự cố kỹ thuật hoặc bất khả kháng khác buộc phải dừng xe, đỗ xe trên một phần làn đường xe chạy trên đường cao tốc.

Trong nhóm hành vi bị trừ 6 điểm GPLX đối với ô tô, đáng chú ý về quy định với xe ô tô chở học sinh, trẻ em mầm non. Cụ thể: Điều khiển xe ô tô chở học sinh, trẻ em mầm non mà chưa đủ 2 năm kinh nghiệm lái xe vận tải hành khách; Điều khiển xe ô tô chở học sinh, trẻ em mầm non mà lái xe, người quản lý chưa được tập huấn về quy trình bảo đảm an toàn khi đưa đón học sinh, trẻ em mầm non; Điều khiển xe kinh doanh vận tải chở học sinh, trẻ em mầm non mà không có thiết bị ghi nhận hình ảnh học sinh, trẻ em mầm non hoặc thiết bị có chức năng cảnh báo, chống bỏ quên trẻ em trên xe hoặc xe có niên hạn sử dụng không đúng quy định hoặc không có màu sơn theo quy định đối với xe chở học sinh, trẻ em mầm non.

Đối với mốc trừ 10 điểm, dự thảo quy định trừ điểm đối với hành vi điều khiển xe trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam đến 80 miligam/100 mililit máu hoặc vượt quá 0,25 miligam đến 0,4 miligam/1 lít khí thở.

Nhóm hành vi bị trừ toàn bộ 12 điểm, đáng chú ý là nồng độ cồn vượt ngưỡng hoặc phát hiện tài xế dương tính với ma túy, từ chối hoặc trốn tránh việc kiểm tra nồng độ cồn/chất ma túy theo yêu cầu của người thi hành công vụ.

Ngoài ra, hành vi bị trừ 12 điểm khác mà tài xế cần quan tâm gồm có: Điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định trên 35 km/h; Điều khiển xe lạng lách, đánh võng; Dùng chân điều khiển vô lăng xe khi xe đang chạy trên đường; Chở hàng vượt quá tải trọng 150%; Chở hàng siêu trọng, siêu trường sai quy định.

Hành vi không tuân thủ hiệu lệnh, gây tai nạn, coi thường tính mạng người khác cũng bị đề xuất trừ 12 điểm, gồm có: Xâm phạm sức khỏe, tài sản của người bị nạn hoặc người gây tai nạn; Lợi dụng tai nạn giao thông để hành hung, đe dọa, xúi giục, gây sức ép, làm mất trật tự, cản trở việc xử lý tai nạn giao thông; Đua xe ô tô trái phép. ♦

NHÓM HÀNH VI BỊ TRỪ ĐIỂM GIẤY PHÉP LÁI XE (GPLX) ĐỐI VỚI XE MÁY

Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ (TTATGTĐB) được ban hành nhằm đảm bảo cho người tham gia giao thông. Hệ thống điểm phạt lỗi vi phạm được áp dụng răn đe, góp phần nâng cao ý thức chấp hành luật pháp của người dân.

Dự thảo Nghị định trừ điểm Giấy phép lái xe GPLX từ 1/1/2025, nhằm giúp người dân nâng cao hiểu biết, góp phần đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

Trừ 2 điểm: Là mức phạt thấp nhất, áp dụng với những lỗi đơn giản. Ví dụ: chở quá số người quy định, không dừng lại, giữ hiện trường sau tai nạn, đi vào khu vực cấm, đường cấm, điều khiển xe có nồng độ cồn dưới mức cho phép, không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông, người điều khiển giao thông, sử dụng điện thoại khi đang lái xe, đi ngược chiều.

Trừ 3 điểm: Sử dụng chân chống, vật khác quẹt xuống đường khi xe đang chạy, xe chạy quá tốc độ quy định trên 20 km/h, không quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn mà gây tai nạn giao thông, buông cả hai tay khi đang đi xe, dùng chân điều khiển xe, ngồi về một bên điều khiển xe, nằm trên yên xe điều khiển xe, thay người điều khiển khi xe đang chạy, quay người về phía sau để điều khiển xe hoặc bị mất điều khiển xe.

Trừ 4 điểm: Không chấp hành tín hiệu giao thông, người điều khiển giao thông, xe đi vào đường cao tốc (trừ xe phục vụ việc quản lý, bảo trì đường), gây tai nạn không dừng lại, không giữ nguyên hiện trường, bỏ trốn không đến trình báo với cơ quan thẩm quyền, không tham gia cấp cứu người bị nạn.

Trừ 10 điểm: Điều khiển xe mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam đến 80 miligam/100 mililit máu hoặc vượt quá 0,25 miligam đến 0,4 miligam/1 lít khí thở.

Trừ 12 điểm: Đi xe mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 80 miligam/100 mililit máu hoặc vượt quá 0,4 miligam/1 lít khí thở, không chấp hành yêu cầu kiểm tra về nồng độ cồn của người thi hành công vụ, đi xe mà cơ thể có chất ma túy. ♦





XE ĐƯA ĐÓN HỌC SINH:

Nhiều mức phạt mới để được an toàn

● Pháp luật với giao thông

Những năm gần đây, vấn đề bỏ quên học sinh trên xe đưa đón đã trở thành mối quan ngại của xã hội không chỉ Việt Nam mà trên toàn thế giới. Sự việc này đã dẫn đến nhiều tranh luận về trách nhiệm pháp lý và các biện pháp phòng ngừa cần thiết.

Nhằm tăng cường an toàn cho học sinh, mầm non, Bộ Công an đề xuất nhiều mức phạt mới đối với người điều khiển xe ô tô chở học sinh, mầm non trong Dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông, cụ thể:

Điều 27 Dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ; trừ điểm, phục hồi điểm Giấy phép lái xe, Bộ Công an đề xuất mức phạt tiền từ 1 - 2 triệu đồng đối với các hành vi vi phạm sau:

Không hướng dẫn học sinh, trẻ mầm non ngồi đúng vị trí quy định trong xe. Điều khiển xe ô tô kinh doanh vận tải chở trẻ em mầm non, học sinh tiểu học không có dây đai an toàn với lứa tuổi hoặc không sử dụng xe có ghế ngồi phù hợp với lứa tuổi theo quy định.

Mức phạt từ 2 - 3 triệu đồng sẽ được áp dụng nếu tài xế điều khiển xe ô tô chở học sinh tiểu học, trẻ em mầm non mà không có hoặc không đủ người quản lý trên mỗi xe ô tô theo quy định tại khoản 3 Điều 46 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Phạt tiền nếu lái xe đưa đón học sinh chưa đủ kinh nghiệm

Dự thảo quy định rõ, tài xế điều khiển xe ô tô chở học sinh, trẻ em mầm non phải có tối thiểu 2 năm kinh nghiệm lái xe vận tải hành khách. Quy định này xuất phát từ thực tế cho thấy, việc điều khiển phương tiện chở các “hành

khách nhí” đòi hỏi sự tập trung cao độ, kỹ năng xử lý tình huống linh hoạt và kinh nghiệm dày dặn.

Bên cạnh đó, cả tài xế và người quản lý trên xe đều phải trải qua các khóa tập huấn về quy trình bảo đảm an toàn khi đưa đón học sinh, trẻ em mầm non.

Ngoài kinh nghiệm và kỹ năng, trang bị trên xe đưa đón cũng được Dự thảo đặc biệt quan tâm. Xe kinh doanh vận tải chở học sinh, trẻ em mầm non bắt buộc phải có thiết bị ghi nhận hình ảnh, thiết bị cảnh báo, chống bỏ quên trẻ em trên xe, đồng thời phải đảm bảo niên hạn sử dụng theo quy định.

Mức phạt từ 2 - 3 triệu đồng và bị trừ 6 điểm giấy phép lái xe sẽ được áp dụng nếu tài xế chưa đủ 2 năm kinh nghiệm lái xe vận tải hành khách hoặc chưa tham gia tập huấn về an toàn. Đặc biệt, mức phạt sẽ tăng lên từ 4 - 6 triệu đồng, đồng thời bị trừ 6 điểm giấy phép lái xe



nếu xe chở học sinh, trẻ em mầm non thiếu các trang bị an toàn bắt buộc.

Bổ sung màu sơn riêng và thiết bị chống quên người trên xe

Chủ xe sẽ phải đối mặt với mức phạt 4 - 6 triệu đồng đối với cá nhân, từ 8 - 12 triệu đồng đối với tổ chức nếu thực hiện các hành vi vi phạm sau:

Đưa xe ô tô kinh doanh vận tải chở học sinh, trẻ em mầm non không đúng niên hạn sử dụng tham gia giao thông.

Giao xe hoặc để cho người không đủ điều kiện (2 năm kinh nghiệm vận tải hành khách) điều khiển xe ô tô kinh doanh vận tải chở học sinh, trẻ em mầm non tham gia giao thông.

Đặc biệt, Dự thảo cũng quy định rõ về màu sơn riêng biệt đối với xe chở học sinh, mầm non. Theo đó, xe ô tô kinh doanh vận tải chở trẻ em mầm non, học sinh phải được sơn màu vàng đậm phủ bên ngoài thân xe; mặt trước và

hai cạnh bên xe phía trên cửa sổ phải có biển báo dấu hiệu nhận biết. Riêng xe ô tô kinh doanh vận tải kết hợp với hoạt động đưa đón trẻ em mầm non, học sinh, chỉ cần có biển báo dấu hiệu nhận biết đặt ở mặt trước và hai cạnh bên xe phía trên cửa sổ.

Việc quy định màu sơn riêng biệt cho xe đưa đón học sinh, mầm non không chỉ giúp dễ dàng nhận diện, nâng cao cảnh giác cho các phương tiện khác khi tham gia giao thông mà còn góp phần tăng cường tính chuyên nghiệp, đồng bộ cho loại hình vận tải đặc biệt này. Mức phạt từ 4 - 6 triệu đồng đối với cá nhân, từ 8 - 12 triệu đồng đối với tổ chức sẽ được áp dụng nếu xe đưa đón học sinh, trẻ em mầm non không thực hiện đúng quy định về màu sơn.

Thông qua việc siết chặt quản lý, chế tài xử phạt nghiêm minh đối với cả người điều khiển phương tiện và chủ phương tiện, Dự thảo Nghị định cho thấy quyết tâm của cơ quan chức năng trong việc chấn chỉnh hoạt động vận chuyển học sinh, mầm non, hướng đến mục tiêu cao nhất là đảm bảo an toàn tuyệt đối cho các em trên mỗi hành trình đến trường. ❖





DỰ THẢO VỀ DẠY THÊM, HỌC THÊM - VẤN ĐỀ XÃ HỘI ĐẶC BIỆT QUAN TÂM:

Giáo dục là “nguyên khí” quốc gia

● Pháp luật với giáo dục

Ngày 22/8/2024, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) công bố dự thảo Thông tư mới quy định về dạy thêm. Dự thảo sẽ lấy ý kiến từ các cơ quan, tổ chức cá nhân trong 2 tháng, đến hết ngày 22/10/2024.

Dự thảo nếu được thông qua sẽ thay thế Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 1/7/2012 của Bộ về dạy thêm. Dự thảo này đã nhận được nhiều sự quan tâm của xã hội bởi nó liên quan trực tiếp đến nhiều yếu tố, từ học sinh, phụ huynh, gia đình đến nhà trường...

Một số nội dung đáng chú ý như:

Cấm sử dụng câu hỏi bài tập đã dạy thêm để kiểm tra học sinh trên lớp nhằm đảm bảo công bằng khi đánh giá năng lực học sinh. Cấm phân biệt đối xử giữa học sinh học thêm và học sinh không học thêm.

Hiệu trưởng dạy thêm ngoài nhà trường phải báo cáo và được sự đồng ý của cơ quan quản lý nhằm siết chặt quản lý dạy thêm của giáo viên, đảm bảo dạy thêm đúng quy định, không ảnh hưởng đến thời gian và chất lượng giảng dạy trên lớp. Tổ chức, cá nhân kinh doanh hoạt động dạy thêm phải tiến hành đăng ký kinh doanh nhằm quản lý chặt chẽ hoạt động dạy thêm, đảm bảo hoạt động này diễn ra đúng pháp luật.

Đại diện Bộ GD&ĐT khẳng định, dạy thêm là nguồn lực xã hội, giúp giáo viên giỏi truyền đạt kiến thức cho học sinh có nhu cầu nâng cao nhưng phải quản lý chặt để tránh tiêu cực.

Quy định hiện hành

Quy định ở Điều 5 Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT. Việc dạy thêm trong trường phải tuân thủ quy định tại Điều 5 của Thông tư trên. Học sinh học thêm phải tự viết đơn xin học thêm gửi nhà trường. Cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ phải trực tiếp ký, ghi cam kết với nhà trường về việc cho con mình học thêm vào đơn xin học và chịu trách nhiệm thực hiện cam kết. Về phía nhà trường, sau khi tiếp nhận đơn, Ban giám hiệu sẽ tổ chức phân nhóm học sinh theo học lực để sắp xếp lớp học phù hợp.

Đối với giáo viên dạy thêm phải tuân thủ quy định. Giáo viên có nguyện vọng dạy thêm phải có đơn đăng ký gửi Ban giám hiệu nhà trường. Giáo viên cam kết hoàn thành tốt tất cả các nhiệm vụ được giao theo quy định chung và các nhiệm vụ khác do trường phân công, thực hiện nghiêm túc các quy định về dạy thêm trong trường. Hiệu trưởng có trách nhiệm xem xét danh sách giáo viên đăng ký, phân công giáo viên dạy thêm, sắp xếp thời khoá biểu phù hợp với học lực của học sinh.

Dạy thêm trong trường phải tuân thủ nguyên tắc: nâng cao kiến thức, kỹ năng cho học sinh; phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi; không cắt xén chương trình chính khóa; học sinh tham gia là tự nguyện; không tổ chức dạy thêm trùng lớp chính khóa; tổ chức dạy thêm phải chịu trách nhiệm về các nội dung đăng ký và xin phép tổ chức hoạt động dạy thêm...

Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT quy định những trường hợp không được dạy thêm như: học sinh đã học 2 buổi/ngày; học sinh tiểu học (trừ các trường hợp bồi dưỡng năng khiếu); các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và trường dạy nghề không được dạy thêm các nội dung theo chương trình giáo dục phổ thông; giáo viên công lập không được dạy thêm ngoài trường (trừ khi Thủ trưởng cơ quan cho phép) và không được dạy thêm với học sinh mà giáo viên đang dạy chính khóa khi chưa được sự cho phép của Thủ trưởng quản lý.

Quy định - Sửa để hợp lý

Thông tư lấy ý kiến với mục tiêu khắc việc ép học thêm mà không cấm nhu cầu dạy và học thêm chính đáng.

Theo PGS.TS Nguyễn Xuân Thành, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học (Bộ GD-ĐT), cần nhìn nhận dạy thêm, học thêm là nhu cầu thực tế của cả giáo viên và học sinh. Bộ GD-ĐT chưa bao giờ cấm việc dạy thêm, học thêm. Dự thảo thông tư mới nhằm quản lý, hạn chế tối đa những tiêu cực của hoạt động này.

Vấn đề khiến dư luận bức xúc là giáo viên dạy học sinh ở trường rồi lại tìm cách ép các em học thêm do chính mình dạy ở bên ngoài dù các em không muốn. Những trường hợp này, học sinh và phụ huynh phải “tự nguyện một cách bắt buộc”, miễn cưỡng. Đây là vấn đề ngành GD-ĐT phải nhìn thẳng và tìm cách khắc phục.

Dự thảo quy định giáo viên phải báo cáo với

Tham khảo góp ý cho dự thảo Thông tư quy định dạy thêm trên Cổng thông tin điện tử Pháp Luật Chính Sách: <https://phapluatchinh sach.vn>.

hiệu trưởng thay vì “xin phép” để được dạy thêm học sinh của mình ngoài trường như quy định hiện hành. Giáo viên dạy thêm, nhưng phải lập danh sách học sinh, báo cáo hiệu trưởng và cam kết không dùng bất kỳ hình thức nào ép buộc học sinh học thêm. Đồng thời cam kết không được sử dụng những ví dụ, câu hỏi, bài tập đã dạy thêm để kiểm tra, đánh giá học sinh. Đây là những giải pháp quản lý để hạn chế tối đa những tiêu cực.

Từ lâu việc dạy thêm trong nhà trường có tình trạng gây ra phân biệt “môn chính”, “môn phụ”, giữa giáo viên này với giáo viên kia... Vì vậy mà dự thảo hướng tới là làm sao để quy định dạy thêm, học thêm một cách công khai, minh bạch. Khi có ý kiến thắc mắc, khi có thanh kiểm tra thì mọi thứ đều phải có giấy tờ xác minh...

Theo đó, việc dạy thêm phải được tổ chuyên môn họp để thống nhất đề xuất với hiệu trưởng đối với các môn học do tổ chuyên môn đảm nhận. Phải trình bày rõ lý do, mục tiêu, nội dung, thời lượng đề xuất dạy thêm và danh sách giáo viên đăng ký dạy theo môn học ở mỗi khối lớp. Căn cứ đề xuất, hiệu trưởng sẽ tổ chức cuộc họp gồm lãnh đạo trường, tổ trưởng tổ chuyên môn, Ban đại diện cha mẹ học sinh để thống nhất việc tổ chức dạy thêm, học thêm môn nào, khối nào, lớp nào, bảo đảm thiết thực, công bằng, minh bạch, vì quyền lợi học sinh.

Luật Viên chức quy định, viên chức không được tổ chức kinh doanh. Do đó, giáo viên trường công lập không được kinh doanh dạy thêm mà chỉ tham gia dạy thêm ngoài nhà trường. Bộ GD-ĐT hiện không nhắc lại quy định. Tuy nhiên, điều này không được ghi trong dự thảo khiến dư luận hiểu nhầm rằng Bộ GD-ĐT đã bỏ quy định không được tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường đối với giáo viên trường công lập, vì vậy, Bộ sẽ nghiên cứu bổ sung lại để tránh hiểu nhầm.

Tư 17/2012/TT-BGDĐT quy định cấm dạy thêm học sinh tiểu học trừ các trường hợp bồi dưỡng năng khiếu nghệ thuật, thể dục thể thao, kỹ năng sống. Tuy nhiên, dự thảo Thông tư mới bỏ quy định này khiến nhiều lo ngại Bộ đang “bật đèn xanh” cho việc dạy thêm tràn lan ở bậc học này.

Đại diện Bộ GD&ĐT cho biết, bản chất của dự thảo Thông tư mới không thay đổi so với quy định hiện hành. Điều 3 về nguyên tắc dạy thêm, dự thảo nêu, không dạy thêm trong trường đối với các trường đã tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.



Hiện học sinh tiểu học phải học 2 buổi/ngày thì dạy thêm trong trường với tiểu học là không được phép.

Đại diện Bộ GD&ĐT khẳng định, quản lý dạy thêm không chỉ là trách nhiệm của riêng ngành giáo dục mà cần sự chung tay của cả xã hội. Phụ huynh và học sinh phải chủ động giám sát, phản ánh kịp thời những vi phạm của giáo viên đến Ban giám hiệu nhà trường để có biện pháp xử lý.

Dạy thêm: Nhu cầu và “biến tướng”

Gần đến hạn chốt ý kiến ngày 22/10, dự thảo Thông tư mới thay thế Thông tư 17/2012 về quy định dạy thêm của Bộ đang làm “đậy sóng” dư luận với nhiều luồng tranh cãi. Tâm điểm đổ dồn vào quy định không cấm giáo viên dạy thêm ngoài trường. Trong bối cảnh dạy thêm, học thêm đã và đang trở thành vấn nạn nhức nhối của ngành giáo dục, liệu quy định mới này có thực sự “tháo gỡ nút thắt” hay vô tình tạo thêm những hệ lụy mới?

Nhiều ý kiến cho rằng, việc giáo viên dạy thêm ngoài trường tiềm ẩn nhiều rủi ro. Học sinh có thể bị giáo viên gây áp lực, ép buộc tham gia lớp dạy thêm để “ưu tiên” điểm số hoặc không, gây mất công bằng trong giáo dục. Quản lý chất lượng, nội dung giảng dạy học thêm rất nan giải. Tuy nhiên, có ý kiến ủng hộ quy định mới, cho rằng đây là bước đi cần thiết để “đánh thức” năng lực, sự chủ động và sáng tạo của giáo viên. PGS.TS Chu Cẩm Thơ, Trưởng Ban Nghiên cứu đánh giá giáo dục, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, bản thân dạy thêm, học thêm là nhu cầu chính đáng của giáo viên và học sinh.

Học sinh học thêm để nâng cao kiến thức, còn giáo viên dạy thêm để cải thiện đời sống. Vấn đề

ở chỗ dạy thêm ở Việt Nam tồn tại nhiều biến tướng so với mục đích tốt. Hiếm học sinh nào không học thêm, vì không học thêm thì không đạt kết quả tốt, không học thêm thầy cô cho thi trượt. Dạy thêm đã biến tướng và trở thành gánh nặng cho học sinh, phụ huynh và toàn xã hội. Dư luận đặt câu hỏi: Liệu học sinh đã phải chịu áp lực học trên lớp, có thực sự thu được kết quả tương xứng sau khi mất thời gian, công sức và tiền bạc vào học thêm? Nói lỏng quản dạy thêm có tạo điều kiện cho lạm dụng, ép buộc học sinh học thêm? Rõ ràng, đây là vấn đề khó chịu mà Bộ GD&ĐT phải cân nhắc, xây dựng cơ chế quản lý chặt chẽ, minh bạch trước khi ban hành chính sách mới.

Ngoài nguy cơ tạo gánh nặng cho học sinh thì việc quản lý đạo đức giáo viên khi dạy thêm là một thách thức trong dự thảo Thông tư thay mới. Thực tế là khó kiểm soát việc giáo viên “ép” học sinh học thêm hoặc “giấu bài” trên lớp để ra ngoài dạy thêm.

Hiện hầu hết các trường THPT đều tổ chức dạy thêm. Nếu nội dung trùng lặp với các lớp học thêm bên ngoài, học sinh sẽ rơi vào cảnh học đi học lại một cách lãng phí. Chưa kể một giáo viên có thể dạy thêm ở nhiều cơ sở khác nhau, liệu chúng ta có đủ nguồn lực để kiểm soát chất lượng, nội dung giảng dạy tại tất cả các lớp học thêm đó?

Bên cạnh trách nhiệm từ phía giáo viên thì vấn đề từ tâm lý phụ huynh. Nhiều bố mẹ “ép” con học thêm vì sợ con họ học, con mình không học sẽ không theo kịp. Dạy thêm bị biến tướng thành trông trẻ ngoài giờ. Phụ huynh coi như đó là quản lý con sau giờ học và đòi giáo viên dạy thêm kiến thức, gây khó cho việc đánh giá hiệu quả của dạy thêm. ❖



CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA VỀ NGƯỜI CAO TUỔI:

KHOI DẬY LÒNG HIẾU TRUNG, AN NGHĨA

hống kê từ Dữ liệu Dân cư Quốc gia, Việt Nam có khoảng 16,1 triệu người cao tuổi (NCT), tương đương hơn 16% tổng dân số, trong đó khoảng 2,6 triệu người trên 80 tuổi, cho thấy tuổi thọ đang gia tăng đáng kể, đặc biệt là 9 triệu NCT là nữ và hơn 10,3 triệu NCT sinh sống tại khu vực nông thôn

Người cao tuổi là rường cột quốc gia

Trong bối cảnh già hóa dân số và cuộc cách mạng 4.0 đặt ra không ít thách thức cho kinh tế, xã hội, an ninh và quốc phòng, hoạt động của các cấp hội và đời sống của NCT đang gặp phải nhiều vấn đề. Ông Nguyễn Thành Bình, Chủ tịch Hội Người cao tuổi Việt Nam nói: “NCT vẫn kiên định và phát huy truyền thống “Diên Hồng,” đồng thời tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, trở thành cầu nối vững chắc “giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân

Chủ tịch Hội cam kết xây dựng Hội trở thành một tổ chức chính trị - xã hội mạnh mẽ, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Ông nhấn mạnh NCT cần được công nhận là “vốn quý của dân tộc, lực lượng

quan trọng của đất nước và rường cột của gia đình và xã hội Việt Nam,” như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói. Đồng thời, ông cũng nhắc đến 18 chữ vàng mà Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã tặng: “Tuổi cao chí càng cao, nêu gương sáng vì sự nghiệp xây dựng và “bảo vệ Tổ quốc

Thực hiện lời dạy của Bác Hồ là “Uống nước nhớ nguồn”, các cấp, ngành, tổ chức, đoàn thể từ Trung ương đến địa phương cần quan tâm đặc biệt cho công tác chăm sóc NCT. Đây là nhiệm vụ góp phần xây dựng xã hội văn minh, giàu đẹp, thể hiện đạo lý truyền thống “tôn trọng, yêu thương, kính trọng “người già

Thời gian qua, nhiều địa phương đã triển khai các chính sách hoạt động cụ thể chăm sóc NCT. Tuy nhiên, để công tác này thực sự hiệu quả, cần có sự vào cuộc cao hơn từ các cơ quan chức năng, đặc biệt là lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của NCT, tạo thuận lợi cho hoạt động của Hội NCT

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm lưu ý, cần có chính sách, hoạt động để giúp NCT sống vui, sống khỏe, tăng tuổi thọ,

đẩy mạnh tuyên truyền, để người cao tuổi biết tự bảo vệ, theo dõi sức khỏe của mình. Các doanh nghiệp, nhà hảo tâm cần chung tay xây dựng quỹ hỗ trợ, chăm sóc NCT. Phát huy vai trò của các tổ chức xã hội như Hội Người cao tuổi, Câu lạc bộ NCT là rất cần thiết, làm NCT sống vui, sống khỏe góp phần xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh

Sự cần thiết phải sửa đổi Luật NCT Việt Nam, ban hành Chiến lược quốc gia về NCT Việt Nam giai đoạn 2030-2050. Đây là nhiệm vụ cấp thiết, nhằm tạo nền tảng pháp lý vững chắc cho hoạt động của Hội NCT Việt Nam

Việc ban hành Chiến lược quốc gia NCT giai đoạn 2030-2050 là tiên phong, định hướng cho công tác chăm sóc, hỗ trợ NCT. Chiến lược này cần đề ra mục tiêu cụ thể, tạo cơ chế, chính sách để thu hút tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và cộng đồng trong công tác chăm sóc NCT

Chính sách và Nỗ lực

Thứ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội Lê Văn Thanh nói: “thời gian qua, Quốc hội ban hành 9 luật liên

● Chính sách với người cao tuổi

quan đến NCT, đặc biệt, Luật Bảo hiểm xã hội quy định NCT từ đủ 75 tuổi trở lên, không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BH xã hội hằng tháng thì được hưởng trợ cấp hưu trí xã hội

Chính phủ ban hành hơn 10 nghị định. Nghị định 76 ngày 1/7/2024 về trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội 500.000 đồng/tháng, giúp khoảng 1,5 triệu NCT tăng mức trợ cấp. Nghị định 75 ngày 30/6/2024 điều chỉnh lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hằng tháng giúp khoảng 2,7 triệu NCT được hưởng lương hưu

Hiện, cả nước có 2,7 triệu NCT hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH, hơn 14,6 triệu NCT có thẻ BHYT, 275.000 NCT đang tham gia BHXH để đủ điều kiện hưởng lương hưu trong thời gian tới

Đại biểu Quốc hội Trương Xuân Cừ, Phó Chủ tịch thường trực Trung ương Hội NCT Việt Nam cho biết, nhu cầu việc làm cho NCT rất lớn, cần có chính sách hỗ trợ NCT khởi nghiệp, tạo việc làm, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh. Hội NCT đề nghị Thủ tướng cho chủ trương và phê duyệt Đề án “NCT khởi nghiệp, tạo việc làm, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh

Để công tác chăm sóc NCT hiệu quả, cần có sự phối hợp giữa các bộ, ngành, chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội. Hội NCT cần phát huy vai trò tiên phong vận động, hỗ trợ tiếp cận các chính sách, dịch vụ xã hội, tăng cường hoạt động thăm hỏi, tặng quà, tổ chức khám chữa bệnh, hướng dẫn người cao tuổi theo dõi, thăm khám sức khỏe, lập hồ sơ chăm sóc ban đầu

Cần đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng về vai trò của NCT, khuyến khích con cháu chăm sóc, hỗ trợ, tạo dựng môi trường xã hội tốt cho NCT sống vui, sống khỏe

Hướng tới xã hội tốt hơn

Vừa qua, Chính phủ, Ủy ban quốc gia về NCT đã họp dưới sự chủ trì của Phó Thủ tướng Lê Thành Long, Chủ tịch Ủy ban, đánh giá công tác NCT 8 tháng đầu năm 2024, đề ra nhiệm vụ trọng tâm 4 tháng cuối năm, khẳng định sự quan tâm của Đảng, Nhà nước với NCT. Cuộc họp chỉ ra những thách thức cần giải quyết trong bối cảnh già hóa dân số ngày nhanh ở Việt Nam

Phó Thủ tướng Lê Thành Long ghi nhận kết quả các bộ, ngành, cơ quan,



Hội NCT đã đạt được thời gian qua: Nhà nước chăm lo NCT. Việt Nam ngày càng có điều kiện tốt hơn về chính sách Nhà nước đối với NCT. Hệ thống chính sách dành cho NCT ngày càng đầy đủ, thể hiện sự quan tâm của Đảng với thể hệ vàng của đất nước

Có nhiều chương trình, đề án mà các cơ quan được phân công, các sáng kiến của mình đã thực hiện. Vừa qua mức trợ giúp xã hội tăng lên 500.000 đồng/ tháng, tăng gần 40% so với mức cũ

Tuy nhiên, những khó khăn trong công tác chăm sóc NCT. Đời sống của một bộ phận NCT còn khó khăn, nhất là những phận già neo đơn, không có người thân chăm sóc. Các chính sách đón xu hướng già hóa dân số chưa kịp thời, nguồn lực còn hạn chế

Phó Thủ tướng ghi nhận các ý kiến, kiến nghị của các bộ, cơ quan, Hội NCT liên quan đến các nhiệm vụ phải tập trung thực hiện từ nay đến hết năm 2024, nhằm mang lại kết quả nghiên cứu các chính sách lâu dài đối với NCT Để khắc phục những tồn tại trên, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội: Khẩn trương hoàn thiện và trình cấp trên phê duyệt Chiến lược quốc gia NCT, phần đầu hoàn thành trong tháng 11/2024. Lưu ý các giải pháp, chính sách đối với tình trạng già hóa dân số; việc làm cho NCT. Đề án do Hội NCT đề xuất (khởi nghiệp, tạo việc làm) chỉ là một việc cụ thể, về lâu dài phải là

.Chiến lược

Bộ Nội vụ: Xử lý các kiến nghị của Hội NCT về thành lập Hội NCT cấp tỉnh, cấp huyện toàn quốc theo Kết luận 58 của Ban Bí thư, nhằm tạo thuận lợi cho NCT cùng hoạt động xã hội

Bộ Tài nguyên và Môi trường: Phối hợp với Hội NCT trong xây dựng đề án “NCT khởi nghiệp, tạo việc làm, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh”, tạo cơ hội cho NCT tiếp cận công nghệ mới, tham gia vào phát triển kinh tế - xã hội

Bộ Y tế: Triển khai đề án cho NCT, trong đó, phối hợp với Hội NCT, cơ quan liên quan, ngân hàng, nhà tài trợ triển khai Chương trình nhân đạo “Mắt sáng cho người cao tuổi

Các bộ, ngành còn lại: Thực hiện chương trình chăm lo NCT. Các cơ quan báo chí tăng cường tuyên truyền về truyền thống chăm lo NCT; phát hiện, lên án các hành vi đối xử không phải với NCT

Các tỉnh, thành phố: Kiện toàn tổ chức Hội NCT cấp tỉnh, cấp huyện trên cơ sở Kết luận 58 của Ban Bí thư, dành kinh phí chăm lo đời sống NCT. Trung ương khuyến khích các đồng chí làm nhiều các chương trình cho NCT như chúc thọ, mừng thọ, thăm hỏi hay các hoạt động, sáng kiến khác

Chăm sóc NCT là trách nhiệm của mỗi người, để thể hiện lòng biết ơn với thế hệ đi trước, những người đã góp phần xây dựng và phát triển đất nước. ❖

NHỮNG CHÍNH SÁCH NỔI BẬT, HIỆU LỰC TỪ THÁNG 9/2024

Quy định mới về số lượng cấp phó của các cơ quan, đơn vị

Ngày 10/7/2024, Chính phủ ban hành Nghị định 83/2024/NĐ-CP sửa đổi một loạt quy định về số lượng cấp phó của các cơ quan, đơn vị. Nghị định này có hiệu lực từ ngày 1/9/2024.

Số lượng cấp phó của người đứng đầu vụ, cục, thanh tra, văn phòng thuộc tổng cục thuộc bộ, Nghị định số 83/2024/NĐ-CP sửa đổi điểm a, b khoản 5 Điều 22 của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 101/2020/NĐ-CP như sau:

- Vụ thuộc tổng cục có từ 15 đến 20 biên chế công chức, cục (trừ cục đặt tại địa phương), thanh tra, văn phòng thuộc tổng cục có dưới 4 tổ chức được bố trí không quá 2 cấp phó;
- Vụ thuộc tổng cục có trên 20 biên

chế công chức; cục (trừ các cục đặt tại địa phương), thanh tra, văn phòng thuộc tổng cục có từ 4 tổ chức trở lên thì Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ quyết định số lượng cấp phó của từng đơn vị, bảo đảm bình quân không quá 3 người trên một đơn vị.

Chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH một thành viên

Chính phủ ban hành Nghị định 89/2024/NĐ-CP ngày 16/7/2024 về chuyển đổi CY nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành CT TNHH một thành viên hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Nghị định nêu, cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định chuyển đổi CT nhà nước do mình quyết định thành lập hoặc được giao quản lý thành CY TNHH một thành viên do Nhà nước

nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Công ty TNHH một thành viên kế thừa toàn bộ quyền và lợi ích hợp pháp của CT nhà nước hoặc CT con chưa chuyển đổi; được sử dụng toàn bộ tài sản, lao động, diện tích đất do CT được chuyển đổi đang quản lý để sản xuất kinh doanh theo quy định pháp luật.

Công ty TNHH một thành viên chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ của CT nhà nước hoặc CT con chưa chuyển đổi gồm: các khoản nợ chưa thanh toán, hợp đồng lao động, nghĩa vụ trong quản lý, sử dụng đất đai theo quy định về đất đai, các nghĩa vụ và trách nhiệm khác. Nghị định có hiệu lực từ ngày 1/9/2024.

Trả lương hưu qua tài khoản

Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam cho biết, từ ngày 1/9 trả lương hưu, trợ cấp BHXH qua tài khoản cá nhân

cho người về hưu trên cả nước, hạn chế nhận tiền mặt trực tiếp. Hệ thống chi trả điện tử đã thực hiện tại 43 tỉnh thành hồi tháng 8 và triển khai tiếp 20 địa phương còn lại từ tháng 9.

Giai đoạn đầu chuyển từ trả trực tiếp sang trả qua tài khoản bị trục trặc do BHXH và ngân hàng gặp vướng mắc vì không cùng hệ thống ngân hàng, chưa trùng khớp thông tin cá nhân.

Trường hợp người hưởng đăng ký chưa đúng số tài khoản ngân hàng nên chưa nhận được tiền tháng 8 thì cần thông báo theo mẫu rồi gửi cơ quan Bảo hiểm xã hội để cập nhật. Người hưởng có thể nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công Bảo hiểm xã hội Việt Nam; qua bưu điện hoặc trực tiếp tại Bảo hiểm xã hội tỉnh, huyện, điểm chi trả của bưu điện.

Cả nước có gần 3,4 triệu người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng. Người Việt hưởng hưu trí tối đa 75% nhưng vì tiền lương tính đóng BH thấp nên bình quân lương hưu chỉ đạt trung bình 5,4 triệu đồng.

Dùng cung cấp sóng điện thoại 2G

Từ 16/9, hệ thống viễn thông sẽ dùng cung cấp dịch vụ cho thiết bị điện thoại sóng 2G, trừ mục đích truyền, nhận dữ liệu giữa các thiết bị hoặc tại quần đảo Trường Sa, Hoàng Sa, nhà giàn DK. Nội dung nêu tại Thông tư 03/2024 và số 04/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Các thiết bị mạng 2G (2G Only) có nguy cơ không thể sử dụng dịch vụ từ thời gian trên. Nhà mạng không thể can thiệp do giấy phép băng tần 900/1800

MHz là tần số chính dùng cho dịch vụ 2G tại Việt Nam - khi đó sẽ hết hạn.

Ông Nguyễn Phong Nhã, Phó cục trưởng Viễn thông cho biết, lượng thuê bao sử dụng mạng 2G giảm nhanh nhưng vẫn còn khoảng 11 triệu. Hầu hết trong số này đã nâng cấp sang loại sim hỗ trợ 3G, 4G. Vấn đề còn lại nằm ở thiết bị. Ông Nhã đề nghị cơ quan liên quan, nhà mạng tuyên truyền, hỗ trợ để người dùng chuyển đổi thiết bị.

Sửa quy định quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước

Ngày 25/7/2024, Chính phủ ban hành Nghị định 97/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 10/2019/NĐ-CP ngày 30/1/2019 về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước.

Nghị định 97/2024/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 10/9/2024 nêu: Cơ quan chủ sở hữu thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và quy định của pháp luật liên quan đối với:

- 1- Doanh nghiệp do cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định thành lập;
- 2- Doanh nghiệp do cơ quan đại diện chủ sở hữu được giao quản lý hoặc được giao trực tiếp làm đại diện chủ sở hữu gồm các doanh nghiệp do Thủ tướng Chính phủ thành lập trước thời điểm Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước để sản xuất, kinh doanh có hiệu lực thi hành và không có tên tại Phụ lục I kèm theo Nghị định này;

3 - Phần vốn nhà nước đầu tư tại CT CP, CT TNHH hai thành viên trở lên.

Cơ sở chăn nuôi sẽ được hỗ trợ đến 1 tỷ đồng để xử lý chất thải chăn nuôi
 Nghị định 106/2024/NĐ-CP ngày 1/8/2024 các chính sách hỗ trợ, khuyến khích hiệu quả chăn nuôi gồm: hỗ trợ phối giống nhân tạo đối với trâu, bò, lợn; hỗ trợ mua đực giống trâu, bò, dê, cừu, lợn, hươu sao; hỗ trợ mua gà, vịt, ngan giống cấp bố mẹ và khuyến khích xử lý chất thải chăn nuôi.

Theo Nghị định này, tổ chức, cá nhân được hỗ trợ không quá 50% giá trị sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi nhằm khuyến khích áp dụng để xử lý chất thải chăn nuôi. Mức hỗ trợ tối đa như sau: 05 triệu đồng/cơ sở (chăn nuôi nông hộ); 50 triệu đồng/cơ sở (chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ và vừa); 100 triệu đồng/cơ sở (chăn nuôi trang trại quy mô lớn).

Không quá 50% giá trị công trình khí sinh học nhằm khuyến khích xử lý chất thải chăn nuôi. Mức hỗ trợ tối đa như sau: 7 triệu đồng/công trình (chăn nuôi nông hộ); 300 triệu đồng/công trình (chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ và vừa); 01 tỷ đồng/công trình (chăn nuôi trang trại quy mô lớn). Nghị định trên có hiệu từ ngày 20/9/2024.

Giảm 50% lệ phí trước bạ với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước

Nghị định 109/2024/NĐ-CP ngày 29/8/2024 quy định mức thu lệ phí trước bạ với ô tô, rơ moóc, sơ mi sơ moóc và các loại xe tương tự xe ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước.

Từ 1/9/2024 đến hết 30/11/2024: Thu lệ phí trước bạ bằng 50% mức thu quy định tại Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/1/2022 của Chính phủ quy định, các Nghị quyết hiện hành của Hội đồng nhân dân hoặc Quyết định hiện hành của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về mức thu lệ phí trước bạ tại địa phương và các văn bản sửa đổi, bổ sung, (nếu có).

Từ 1/12/2024: Thu lệ phí trước bạ tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 10/2022/NĐ-CP; các Nghị quyết hiện hành của Hội đồng nhân dân hoặc Quyết định hiện hành của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về mức thu lệ phí trước bạ tại địa phương và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế (nếu có).

(Xem tiếp trang sau)



● Chính sách & cuộc sống

Chính sách tín dụng cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 10/2024/QĐ-TTg ngày 15/7/2024 về tín dụng thực hiện cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn. Quyết định này quy định về chính sách tín dụng cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn thực hiện Chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Quyết định số 1978/QĐ-TTg ngày 24/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ để cho vay đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa 02 loại công trình, bao gồm: Công trình cấp nước quy mô hộ gia đình; công trình vệ sinh môi trường hộ gia đình. Quyết định trên có hiệu lực từ ngày 2/9/2024.

Quy định mới về thang lương, bảng lương, phụ cấp lương với người lao động trong doanh nghiệp nhà nước

Thông tư 06/2024/TT-BLĐTBXH ban hành ngày 30/7/2024 hiệu lực từ ngày 15/9/2024 sửa đổi, bổ sung Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH hướng dẫn quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong CT TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Thông tư 06/2024/TT-BLĐTBXH bổ sung Điều 9a về thang lương, bảng lương, phụ cấp lương với người lao động trong CT TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (DN nhà nước) được quy định như sau:

- Căn cứ vào tổ chức sản xuất, tổ chức lao động, công ty rà soát và quyết định việc tiếp tục duy trì hoặc sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng, ban hành mới thang lương, bảng lương, phụ cấp lương (kèm theo tiêu chuẩn áp dụng), bảo đảm quy định tại khoản 2 Điều 9a Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH (sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 06/2024/TT-BLĐTBXH) làm cơ sở để xếp lương, trả lương và thực hiện các chế độ đối với người lao động theo quy định của pháp luật lao động.

- Các mức lương trong thang lương, bảng lương, phụ cấp lương do công ty quyết định, bảo đảm quỹ tiền lương xác định trên cơ sở tổng tiền lương trong năm của tất cả người lao động tính theo các mức lương trong thang lương, bảng lương, phụ cấp lương của

công ty không được vượt quá quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động theo quy định tại Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH (sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 06/2024/TT-BLĐTBXH).

- Khi sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng, ban hành mới thang lương, bảng lương, phụ cấp lương, CT phải tham khảo ý kiến của tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở, tổ chức đối thoại tại nơi làm việc theo quy định của Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành, báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu cho ý kiến và công khai tại CT trước khi thực hiện.

Hướng dẫn phương pháp lập giá bán điện bình quân

Bộ Công Thương ban hành Thông tư số 9/2024/TT-BCT ngày 30/7/2024 quy định tính toán giá bán điện bình quân. Thông tư có hiệu lực từ 14/9/2024.

Thông tư 9/2024/TT-BCT hướng dẫn Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) tính giá bán điện bình quân theo quy định tại Điều 4 Quyết định số 05/2024/QĐ-TTg ngày 26/3/2024 của Chính phủ về cơ chế điều chỉnh mức giá bán lẻ điện bình quân.

Giá bán điện bình quân hằng năm và trong năm được tính dựa trên các chi phí khấu phát điện, chi phí dịch vụ phụ trợ hệ thống điện, chi phí mua các dịch vụ truyền tải điện, phân phối - bán lẻ điện, điều độ hệ thống điện và điều hành giao dịch thị trường điện lực, chi phí điều hành - quản lý ngành trong giá bán điện bình quân hằng năm/trong năm.

Hướng dẫn quản lý tiền ký quỹ phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản

Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 57/2024/TT-BTC ngày 1/8/2024 hướng dẫn quản lý và sử dụng tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản và hoạt động chôn lấp chất thải tại Quỹ Bảo vệ môi trường. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14/9/2024.

Theo Thông tư, Bên ký quỹ là tổ chức, cá nhân có hoạt động khai thác khoáng sản, hoạt động chôn lấp chất thải theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Bên nhận ký quỹ là Quỹ Bảo vệ môi trường.

Tiền ký quỹ là khoản tiền bên ký quỹ gửi vào bên nhận ký quỹ để đảm bảo trách nhiệm thực hiện các hạng mục công trình cải tạo, phục hồi môi trường và xử lý rủi ro, nguy cơ ô nhiễm môi trường phát sinh từ hoạt động khai thác khoáng sản và hoạt động chôn lấp chất thải theo quy định của pháp luật và Thông tư này.

Bên nhận ký quỹ phải gửi toàn bộ tiền ký quỹ vào tài khoản ký quỹ riêng mở tại ngân hàng thương mại. Tài khoản ký quỹ là tài khoản độc lập với các tài khoản khác tại ngân hàng thương mại của bên nhận ký quỹ và theo dõi chi tiết tiền ký quỹ và tiền lãi phát sinh từ tiền ký quỹ của từng dự án, tổ chức, cá nhân ký quỹ...

Sửa quy định mua, bán ngoại tệ giữa dự trữ ngoại hối chính thức với ngân sách nhà nước

Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã ban hành Thông tư 43/2024/TT-NHNN ngày 9/8/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2014/TT-NHNN ngày 10/12/2014 hướng dẫn việc tổ chức thực hiện hoạt động quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 23/9/2024.

Thông tư 43/2024/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung Điều 9 Thông tư 01/2014/TT-NHNN về việc mua, bán ngoại tệ giữa dự trữ ngoại hối chính thức với ngân sách nhà nước như sau:

- Mua ngoại tệ từ ngân sách nhà nước NSNN: Căn cứ vào kế hoạch bán ngoại tệ hằng năm của NSNN và văn bản đề nghị bán ngoại tệ của Bộ Tài chính hoặc các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Cục Quản lý dự trữ ngoại hối mua ngoại tệ bổ sung dự trữ ngoại hối từ NSNN với tỷ giá quy định.

- Bán ngoại tệ cho NSNN: Căn cứ văn bản đề nghị mua ngoại tệ của Bộ Tài chính để đáp ứng nhu cầu cho NSNN, Cục Quản lý dự trữ ngoại hối phối hợp với Vụ Chính sách tiền tệ xây dựng phương án cân đối bán ngoại tệ cho NSNN trình Thống đốc NHNN phê duyệt và thông báo với Bộ Tài chính.

Căn cứ vào phương án cân đối bán ngoại tệ đã được Thống đốc NHNN phê duyệt, Cục Quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước thực hiện việc bán ngoại tệ cho ngân sách nhà nước với tỷ giá quy định. ♦